

# I M THI I H C S PH M À N NG - KH I B

S BD	H và tên	Ngày sinh	UT	M1	M2	M3	TC0	TC	KQ
DDS.B 17519	Tr n Th H i Y n	15/05/89	1	3	0.25	2	5.25	5.5	6.5
DDS.B 18126	Nguy n Thanh Bnh	33400	1.5	3.75	1	2.5	7.25	7.5	9
DDS.B 18449	D ng Th Thu Hà	32878	1	4.25	1	2.5	7.75	8	9
DDS.B 18976	Nguy n nh Khôi	32660	1.5	2.25	0	2.5	4.75	5	6.5
DDS.B 20373	Nguy n Th Th c	33148	1	3.5	0.5	2.75	6.75	7	8
DDS.B 20436	Hu nh Th Thu Trang	33492	1	2.75	1.75	3.5	8	8	9
DDS.B 20776	Nguy n Th Lan Vi n	22/11/91	1	2.5	0.5	2.5	5.5	5.5	6.5
DDS.B 47601	D ng c Vinh An	13/12/91		5.5	1.75	3	10.25	10.5	10.5
DDS.B 47602	V n An	20/08/90	1	3.5	1.25	2.5	7.25	7.5	8.5
DDS.B 47603	Lê Th An	33332	1	4.5	3.75	5	13.25	13.5	14.5
DDS.B 47604	Mai Ng c T An	15/08/90		4	0.5	1.5	6	6	6
DDS.B 47605	Nguy n Xuân An	33366	1	6.5	5.25	4.25	16	16	17
DDS.B 47606	Phan Thanh An	21/10/91	1	5.5	3	4.25	12.75	13	14
DDS.B 47607	Tr n Nguy n Thu An	31906	0.5	4.25	7	2.75	14	14	14.5
DDS.B 47608	Tr n Th M An	24/01/91	1.5	5.25	3.5	4.5	13.25	13.5	15
DDS.B 47609	Tr n V n An	33482	1	3.75	1	2.25	7	7	8
DDS.B 47611	Châu Th M Anh	32995	1	4.25	2.5	2.5	9.25	9.5	10.5
DDS.B 47612	D ng Trâm Anh	16/04/90	0.5	4.5	2.25	3.5	10.25	10.5	11
DDS.B 47614	ng Th Anh	16/10/89	1	3.5	0.75	3.75	8	8	9
DDS.B 47615	ng Th Kim Anh	14/04/91		3	5.25	4.5	12.75	13	13
DDS.B 47616	Hà Th Mai Anh	33364		4.5	1	3	8.5	8.5	8.5
DDS.B 47617	Hoàng Anh	33300		3.25	0.5	3.75	7.5	7.5	7.5
DDS.B 47618	Hoàng c Anh	33094	1	6.25	1.25	3	10.5	10.5	11.5
DDS.B 47619	Hoàng Qu nh Anh	15/04/90	0.5	4.75	8	4	16.75	17	17.5
DDS.B 47620	Hoàng Trung Anh	33246		5.25	3.5	3	11.75	12	12
DDS.B 47621	H Vi t Anh	20/06/91	1	8.5	5.75	5.5	19.75	20	21
DDS.B 47622	Hu nh Lê Th Kim Anh	32878	0.5	3.5	1.5	3	8	8	8.5
DDS.B 47623	Hu nh V n Anh	33243	1	3.75	1	3	7.75	8	9
DDS.B 47624	Ki u Thái Anh	14/08/89	1.5	6	1	2.75	9.75	10	11.5
DDS.B 47625	Lê nh Anh	16/04/90	0.5	4	1	4.25	9.25	9.5	10
DDS.B 47626	Lê Hoàng Anh	30/10/91	2.5	3.5	1.5	1.75	6.75	7	9.5
DDS.B 47628	Lê Th Kim Anh	33275	1	5.5	2.5	2.5	10.5	10.5	11.5
DDS.B 47629	Lê Th Minh Anh	33158	1	3.5	0	3.75	7.25	7.5	8.5
DDS.B 47630	Lê Tôn Lan Anh	26/08/88	1.5	3.25	1	2.25	6.5	6.5	8
DDS.B 47631	L u c Hoàng Anh	33239	0.5	4.5	4.25	3.25	12	12	12.5
DDS.B 47632	Mai Th Kim Anh	32973		5	1	2.5	8.5	8.5	8.5
DDS.B 47633	Nguy n Duy Anh	20/03/91	1	2.5	5.75	4.5	12.75	13	14
DDS.B 47634	Nguy n H ng Anh	33308		6.25	3.5	3.25	13	13	13
DDS.B 47635	Nguy n Th Kim Anh	32911	0.5	2.5	1.25	2.5	6.25	6.5	7
DDS.B 47636	Nguy n Th Kim Anh	18/05/90		4	3.75	3	10.75	11	11
DDS.B 47637	Nguy n Th Kim Anh	17/10/91	1	3.75	1	2.75	7.5	7.5	8.5
DDS.B 47638	Nguy n Th Th Anh	33183	1	4.75	2.5	3.75	11	11	12
DDS.B 47639	Nguy n Th Vân An	30/08/91		5	6.25	5	16.25	16.5	16.5
DDS.B 47640	Nguy n Th Vân Anh	15/04/91	1	4.25	1	2.5	7.75	8	9
DDS.B 47641	Nguy n Th Vân Anh	23/05/91		2.75	1	3.5	7.25	7.5	7.5
DDS.B 47642	Nguy n Th Vân Anh	15/07/91	1.5	4.5	0.75	3.75	9	9	10.5
DDS.B 47643	Phan Tu n Anh	15/08/91	1	6.25	3	4.5	13.75	14	15
DDS.B 47644	Phan Tu n Anh	23/10/89		3	1.25	4.5	8.75	9	9
DDS.B 47645	Ph m Qu c Anh	33123	1	5.5	3	4.5	13	13	14
DDS.B 47646	Ph m Th H ng Anh	14/06/90		5	2	4	11	11	11
DDS.B 47647	Thi Hoàng Anh	32512	1	2.25	1	3.5	6.75	7	8

DDS.B 47648	Tr n Th Kim	Anh	22/01/91	2	4.75	4	2.75	11.5	11.5	13.5
DDS.B 47649	Tr n Th M	Anh	27/05/91		5.25	2.75	4	12	12	12
DDS.B 47650	Tr n Th Thuý	Anh	33429	1.5	5	1.5	3	9.5	9.5	11
DDS.B 47652	Tr n Th Tú	Anh	21/07/90	1	4.75	1	3.25	9	9	10
DDS.B 47653	Tr n Vi t	Anh	25/05/90	0.5	4.5	4	6	14.5	14.5	15
DDS.B 47654	Trinh V Th Tú	Anh	22/04/91	1	5.75	1	2.5	9.25	9.5	10.5
DDS.B 47655	V Nam	Anh	33429		5	5	5.5	15.5	15.5	15.5
DDS.B 47656	V Th Lan	Anh	22/06/90	1	6.25	1.25	3.75	11.25	11.5	12.5
DDS.B 47657	Lê Ng c	ái	30/08/90	1	3.5	0.5	4.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 47658	Lê Th	ái	20/08/91	1	3.75	1.25	4.25	9.25	9.5	10.5
DDS.B 47659	Lê Th Kim	ái	32905	1	4	1	3	8	8	9
DDS.B 47660	Châu Th	ánh	33304	1	5.75	2.5	3.5	11.75	12	13
DDS.B 47662	Lê Th	ánh	29/04/90	1	2.5	1.5	2.5	6.5	6.5	7.5
DDS.B 47663	Lê Th	ánh	27/08/91	0.5	4.75	2.5	2.75	10	10	10.5
DDS.B 47665	Lê Th Ng c	ánh	32875	1.5	3.5	0.75	3	7.25	7.5	9
DDS.B 47666	Lê V n	ánh	33336	1	3.5	1.5	3.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 47667	Nguy n Th Ng c	ánh	23/05/90	1	5	1.75	2.5	9.25	9.5	10.5
DDS.B 47668	Tr n Th H ng	ánh	33216	2	6.5	2.75	4	13.25	13.5	15.5
DDS.B 47669	Tr ng Th Kim	ánh	33423		5.75	7.25	6	19	19	19
DDS.B 47670	V Th Ng c	ánh	33153	1	3.25	1	3	7.25	7.5	8.5
DDS.B 47671	Hu nh Th Xuân	nh	33452	1.5	6.25	2	3.5	11.75	12	13.5
DDS.B 47673	ng Thanh	Ấn	23/09/91		5.25	1	2.5	8.75	9	9
DDS.B 47674	Lê Nguy n Hoài	Ấn	24/08/91		3.5	1	3.5	8	8	8
DDS.B 47675	Ph m Ng c	Ba	33278	0.5	3.25	1	2.5	6.75	7	7.5
DDS.B 47676	Ph m Th Thu	Ba	33452	0.5	5.75	4.25	5.75	15.75	16	16.5
DDS.B 47677	H Công	Bách	33152	1	4.5	2	2.5	9	9	10
DDS.B 47678	D ng Tr n Bách	B o	18/05/91		7.5	2.5	4.5	14.5	14.5	14.5
DDS.B 47679	Hu nh Nguyên	B o	18/12/90		3.25	1	2.5	6.75	7	7
DDS.B 47680	Hu nh T n Hoài	B o	25/02/91	1	4.5	3	4	11.5	11.5	12.5
DDS.B 47681	Ngô Tùng	B o	33512	1.5	5.5	1.5	2.5	9.5	9.5	11
DDS.B 47682	Nguy n Th H ng	Th o	20/09/90	1	3.5	1	2.5	7	7	8
DDS.B 47683	Ph m Xuân	B o	28/08/90	1	4.75	1.25	3.5	9.5	9.5	10.5
DDS.B 47684	Tr n nh	B o	16/05/91	0.5	6	4.25	5.5	15.75	16	16.5
DDS.B 47685	Tr n Qu c	B o	16/09/91	1	6.25	2	3.75	12	12	13
DDS.B 47686	Tr ng Khánh	B o	33458	1	5.5	1.25	3.25	10	10	11
DDS.B 47687	V V n	B o	24/03/91		5.25	8.5	8.5	22.25	22.5	22.5
DDS.B 47689	H V n	B o	27/07/91	0.5	5.5	2.25	2.75	10.5	10.5	11
DDS.B 47691	Nguy n L ng	B ng	30/11/90	1.5	4	2	3.5	9.5	9.5	11
DDS.B 47692	Nguy n Th	Bê	24/06/89	1	3.5	1	3.75	8.25	8.5	9.5
DDS.B 47693	Phan Ng c	Biên	15/02/90	1	4	3	4.75	11.75	12	13
DDS.B 47694	Tr n Công	Biên	33584	1	4.75	3	3.25	11	11	12
DDS.B 47695	Tr n H u	Biên	33033	1	5.5	1	3	9.5	9.5	10.5
DDS.B 47696	Ngô V n	Bin	33513		5.25	5	5.25	15.5	15.5	15.5
DDS.B 47697	Tr ng Hoàn	Bin	29/12/91		3.5	1.25	2.5	7.25	7.5	7.5
DDS.B 47700	Lê Phan Thanh	Bnh	15/01/91	0.5	5.25	3.25	3.75	12.25	12.5	13
DDS.B 47701	Lê Quang	Bnh	23/09/91		4.5	3.5	3.5	11.5	11.5	11.5
DDS.B 47702	Lê Th	Bnh	33332	1	4.5	2.75	4.25	11.5	11.5	12.5
DDS.B 47703	Lê Vi t Thanh	Bnh	33367	1.5	4.5	3	5	12.5	12.5	14
DDS.B 47704	Lê Xuân	Bnh	25/04/91		7.5	7.5	7.75	22.75	23	23
DDS.B 47705	Nguy n nh	Bnh	13/06/90	1	4.5	2.25	5.25	12	12	13
DDS.B 47706	Nguy n Hoàng H n	Bnh	33119		5	1	2.25	8.25	8.5	8.5
DDS.B 47707	Phan c	Bnh	33580	1	3	2	3	8	8	9
DDS.B 47709	Phan Th	Bnh	26/04/89	1	3	0.75	3.75	7.5	7.5	8.5
DDS.B 47710	Ph m Vi t	Bnh	13/10/91		2.75	1	4	7.75	8	8
DDS.B 47711	Tr n Quang	Bnh	24/06/91	0.5	8.5	6.75	6.5	21.75	22	22.5

DDS.B 47712	Tr n Thanh	Bnh	33029	1.5	5	1	4.25	10.25	10.5	12
DDS.B 47713	Tr n Th	Bnh	30/10/90	1	3.25	3.75	4.75	11.75	12	13
DDS.B 47714	Tr n Th	Bnh	32883	1	3.5	1.5	3.75	8.75	9	10
DDS.B 47715	Tr ng Th Thu	Bnh	30/10/90	1.5	3	1	2.75	6.75	7	8.5
DDS.B 47716	Hu nh Th Ng c	Bích	33249	1.5	4	1	2.75	7.75	8	9.5
DDS.B 47717	Lê Th	Bích	25/11/90	1	2.5	1	2.5	6	6	7
DDS.B 47718	Lê Th Nh	Bích	15/10/90	0.5	4	1	2.25	7.25	7.5	8
DDS.B 47719	L ng Th Ng c	Bích	30/11/89		5	2	3.5	10.5	10.5	10.5
DDS.B 47720	Nguy n Th	Bích	32850	1.5	2.75	0.5	3.25	6.5	6.5	8
DDS.B 47721	Nguy n Th Ng c	Bích	33003	1.5	3.75	0.75	2.5	7	7	8.5
DDS.B 47723	Ông Th Ng c	Bích	33246		7.25	5.75	7.5	20.5	20.5	20.5
DDS.B 47724	Tr n Th	Bích	33241	0.5	5.5	3.25	5.5	14.25	14.5	15
DDS.B 47725	V Th	Bông	33367	1.5	3.25	1	4	8.25	8.5	10
DDS.B 47726	Lê Th	B n	27/07/90		5	1	5	11	11	11
DDS.B 47727	Nguy n Duy	Bút	30/01/91	1.5	5	2	3.25	10.25	10.5	12
DDS.B 47728	Bùi Th Nhã	Ca	32913		4	1	2	7	7	7
DDS.B 47729	Hu nh Ng c	Cang	25/11/90	1.5	4	0.75	1.75	6.5	6.5	8
DDS.B 47730	Nguy n Xuân	C m	33520	1	5.25	1	3	9.25	9.5	10.5
DDS.B 47731	oàn Th	C nh	22/10/90	1.5	2.75	0.25	2.25	5.25	5.5	7
DDS.B 47733	Nguy n Chí	C n	19/04/91	1	5.25	4.5	2.25	12	12	13
DDS.B 47734	Tr n Th Thu	C m	19/10/91	1	3.5	0.75	3.5	7.75	8	9
DDS.B 47735	Tr n Ng c	Chánh	32933	1.5	2.5	1.5	2.75	6.75	7	8.5
DDS.B 47736	Lê Th	Châm	20/05/90	1	3.75	1	2.5	7.25	7.5	8.5
DDS.B 47738	ào Th	Châu	16/08/89	1.5	2.75	0.25	3	6	6	7.5
DDS.B 47739	Lê C nh Th	Châu	29/03/90		4.75	0.25	2.5	7.5	7.5	7.5
DDS.B 47740	Ngô Th H ng	Châu	17/11/91	1	3.5	0.5	3.25	7.25	7.5	8.5
DDS.B 47741	Nguy n Th Minh	Châu	33431		5.5	2	4.75	12.25	12.5	12.5
DDS.B 47742	Nguy n Th Quý	Châu	23/10/91	1.5	4.5	0.75	4.25	9.5	9.5	11
DDS.B 47743	Ph m	Châu	27/06/91	1	5.5	4.75	6.75	17	17	18
DDS.B 47744	Ph m H ng	Châu	22/11/90	1	4	3.25	3.75	11	11	12
DDS.B 47745	Thái	Châu	21/10/90	1	3.75	1.5	3.75	9	9	10
DDS.B 47746	Tr n Th B ng	Châu	18/06/91	1	5.75	2.75	3.5	12	12	13
DDS.B 47747	Tr n Th Kim	Châu	15/12/91	1.5	5.75	3.75	4	13.5	13.5	15
DDS.B 47748	V Th M	Châu	30/10/91		7.5	7	5.25	19.75	20	20
DDS.B 47749	Nguy n T n	Ch n	13/02/91	0.5	4.25	2.5	2.5	9.25	9.5	10
DDS.B 47750	Hu nh Th Kim	Chi	32874		4	3	6	13	13	13
DDS.B 47751	Lê Th Qu nh	Chi	19/09/91	1	6.25	3.75	4.25	14.25	14.5	15.5
DDS.B 47752	Ngô Th Lam	Chi	15/03/90		4.25	3.25	5.25	12.75	13	13
DDS.B 47753	Nguy n Th H	Chi	15/08/91	1	5.5	1	4	10.5	10.5	11.5
DDS.B 47755	Nguy n Th Ki u	Chi	21/09/91	0.5	4	1	3	8	8	8.5
DDS.B 47756	V Th Lan	Chi	33150	0.5	5.5	2.75	3.75	12	12	12.5
DDS.B 47758	V ng Th Kim	Chi	25/05/91	1.5	4	2	3	9	9	10.5
DDS.B 47759	Nguy n c	Chi n	15/11/90	1.5	6.25	1	3	10.25	10.5	12
DDS.B 47760	Nguy n Ki u	Chi n	27/01/91	1	2.5	1.5	3.5	7.5	7.5	8.5
DDS.B 47761	Nguy n V n	Chi n	30/11/89	1.5	4.75	4.25	3.5	12.5	12.5	14
DDS.B 47762	Ngô Th	Chinh	19/08/89	1	3	2.5	2.75	8.25	8.5	9.5
DDS.B 47763	ng	Chín	33004	1	4	0.5	3.25	7.75	8	9
DDS.B 47764	Ph m Th	Chín	18/08/91	1	4.5	1.5	3.5	9.5	9.5	10.5
DDS.B 47765	Ph m Th	Chính	33367	2	3.75	1	3	7.75	8	10
DDS.B 47766	V V n	Ch	33423	1	6.5	4.75	6.5	17.75	18	19
DDS.B 47767	Nguy n Th Kim	Chung	24/01/91	1	6	3.25	6.5	15.75	16	17
DDS.B 47768	Tr n Kim	Chung	15/04/90	1	4.5	0.5	2.5	7.5	7.5	8.5
DDS.B 47769	Tr n Th Kim	Chung	32640	1.5	3.5	1	3	7.5	7.5	9
DDS.B 47770	V Th	Chung	22/12/90	1	4	1.25	4	9.25	9.5	10.5
DDS.B 47771	V Th Kim	Chung	33277		3.75	2.75	3.5	10	10	10

DDS.B 47772	V Th Kim	Chung	33208	2	2.5	0.75	2.75	6	6	8
DDS.B 47773	Nguy n Th	Chuyên	33583	1	4.25	1	2.25	7.5	7.5	8.5
DDS.B 47774	V H ng	Chuyên	30/12/90		5.25	1.75	4.5	11.5	11.5	11.5
DDS.B 47775	Hu nh V n	Ch ng	32911	1	4	1.75	1.75	7.5	7.5	8.5
DDS.B 47776	Nguy n Công	Ch ng	30/04/87	1.5	3.25	1	1.5	5.75	6	7.5
DDS.B 47777	Nguy n ng Thiên	Ch ng	33460	1	5	4.75	4.5	14.25	14.5	15.5
DDS.B 47778	Nguy n Hu nh	Ch ng	33575		3.75	1.5	3	8.25	8.5	8.5
DDS.B 47779	inh Th Kim	Côi	33244	1.5	4.75	3.25	3.5	11.5	11.5	13
DDS.B 47780	Minh	Công	32914	1	4.25	3.75	4	12	12	13
DDS.B 47782	Nguy n H u	Công	33552	1	6	2	3.5	11.5	11.5	12.5
DDS.B 47783	Tr n Kim	Công	32911	2	4	2.25	3.25	9.5	9.5	11.5
DDS.B 47785	Lê Thành	Chung	20/04/91	1	4	1.5	3.5	9	9	10
DDS.B 47786	Nguy n Th Thu	Cúc	23/06/91	1	5.25	5.25	4.75	15.25	15.5	16.5
DDS.B 47787	Thân Th Kim	Cúc	32940	1	3.5	0.25	2.75	6.5	6.5	7.5
DDS.B 47788	Ngô V n T	C ng	21/02/91	1	4.75	2.75	3.5	11	11	12
DDS.B 47789	Cao M nh	C ng	33245		6	5.5	5.5	17	17	17
DDS.B 47790	ng T n	C ng	18/08/90	1.5	5	3.25	3.75	12	12	13.5
DDS.B 47791	inh H u	C ng	33001	1.5	5.25	2.25	3.5	11	11	12.5
DDS.B 47792	Hu nh Bá	C ng	18/05/90	0.5	4.25	4	4.25	12.5	12.5	13
DDS.B 47794	Lê	C ng	33459	1	3.25	1.25	2.75	7.25	7.5	8.5
DDS.B 47795	Lê	C ng	25/10/91	1	4.25	1.25	2.75	8.25	8.5	9.5
DDS.B 47797	Nguy n ng	C ng	20/05/91	1	3.5	1.5	3	8	8	9
DDS.B 47798	Nguy n Huy	C ng	16/04/90	0.5	3	1.25	3.25	7.5	7.5	8
DDS.B 47799	Nguy n Hùng	C ng	33152	0.5	3.5	0	3	6.5	6.5	7
DDS.B 47800	Nguy n Minh	C ng	20/08/90	1.5	3.75	3.25	4.25	11.25	11.5	13
DDS.B 47801	Nguy n V n Xuân	C ng	33280		2.25	1	3.5	6.75	7	7
DDS.B 47802	Ph m Phú	C ng	19/01/91		5	5.25	5	15.25	15.5	15.5
DDS.B 47803	Ph m V n	C ng	32971	1.5	3.75	1	2.75	7.5	7.5	9
DDS.B 47804	Tr n H u	C ng	24/03/90	1.5	4	2.5	4.75	11.25	11.5	13
DDS.B 47805	Tr n Vi t	C ng	28/05/91	1.5	5.5	2.5	3.75	11.75	12	13.5
DDS.B 47806	Tr nh Qu c	C ng	16/09/90	1	6	2.5	5	13.5	13.5	14.5
DDS.B 47807	Tr nh Xuân	C ng	33521	1	4.5	3.25	4	11.75	12	13
DDS.B 47808	Lê H u	C u	20/08/89	1	5	2.25	3.5	10.75	11	12
DDS.B 47809	Cao Ti n	Danh	20/01/90	1.5	3.5	1	3.5	8	8	9.5
DDS.B 47810	Lê Th H ng	Danh	25/02/89	1.5	3	0.25	3.5	6.75	7	8.5
DDS.B 47812	Nguy n Th Qu nh	Dao	22/12/91	0.5	5.5	5	7.5	18	18	18.5
DDS.B 47814	Nguy n Th	Diêm	20/05/91	1.5	4.75	2.5	5	12.25	12.5	14
DDS.B 47815	Mai Th Thuý	Di m	29/01/91	1.5	2.5	4.5	3.25	10.25	10.5	12
DDS.B 47816	Tr n Th	Di m	33462	0.5	2.5	1	1	4.5	4.5	5
DDS.B 47817	H Th Ng c	Di m	33000	1.5	3.5	0.75	2	6.25	6.5	8
DDS.B 47819	Hu nh Th Ng c	Di m	16/03/91		3.5	3	3.75	10.25	10.5	10.5
DDS.B 47820	Hu nh Th Thuý	Di m	33336	1	2.75	1	2.25	6	6	7
DDS.B 47821	Hu nh Th Xuân	Di m	32879	1	5.75	2.75	4.75	13.25	13.5	14.5
DDS.B 47822	Lê Thuý	Di m	33248	0.5	5	4.75	5	14.75	15	15.5
DDS.B 47823	Ngô Th Ng c	Di m	33330		5.5	6.5	7.75	19.75	20	20
DDS.B 47824	Nguy n Ng c	Di m	20/12/91	1.5	5.5	2.25	2.5	10.25	10.5	12
DDS.B 47825	Nguy n Th	Di m	21/04/91	1	4.25	4	5.25	13.5	13.5	14.5
DDS.B 47826	Nguy n Th	Di m	26/12/91		3.75	1	1.5	6.25	6.5	6.5
DDS.B 47827	Nguy n Th Ki u	Di m	32545	1.5	3.75	2.25	3.75	9.75	10	11.5
DDS.B 47828	Nguy n Th Ki u	Di m	17/11/91		2.75	1.25	4.5	8.5	8.5	8.5
DDS.B 47829	Nguy n Th Ki u	Di m	17/10/89	1.5	3	4.75	3.5	11.25	11.5	13
DDS.B 47830	Nguy n Th Ng c	Di m	26/10/91		3.75	1	2	6.75	7	7
DDS.B 47831	Nguy n Th Thùy	Di m	22/09/91		5.25	4.75	6.5	16.5	16.5	16.5
DDS.B 47833	Phan Th Thùy	Di m	16/09/91		6.5	3.5	4.5	14.5	14.5	14.5
DDS.B 47835	Tr n Th	Di m	16/01/90	0.5	5.5	0.5	4.25	10.25	10.5	11

DDS.B 47836	Tr nh Th Di m	Thu	20/05/90	1	2.75	0.5	3.25	6.5	6.5	7.5
DDS.B 47837	Tr ng Th Ng c	Di m	33577	1	2.25	1	2.5	5.75	6	7
DDS.B 47838	Lê Th Hoàng	Di n	28/02/90	1	3.25	0.75	3.5	7.5	7.5	8.5
DDS.B 47839	oàn V n	Di n	32425	1.5	4.75	0.75	2.5	8	8	9.5
DDS.B 47840	V Th	Di n	33517	0.5	3	1	2.5	6.5	6.5	7
DDS.B 47843	Hoàng Th Ng c	Di p	13/01/90		3.5	2	3.5	9	9	9
DDS.B 47844	Hu nh Nguy n Ng c	Di p	33060		5.25	2.75	3.75	11.75	12	12
DDS.B 47845	Hu nh Th	Di p	24/11/91	1.5	4.5	1	3.75	9.25	9.5	11
DDS.B 47846	Nguy n Th	Di p	30/07/91	1	4	2	2.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 47847	Nguy n Th Ng c	Di p	21/04/91	1	5.5	4	6.25	15.75	16	17
DDS.B 47848	V Ph m Ng c	Di p	20/05/91		4.75	1.75	4.5	11	11	11
DDS.B 47849	inh Th Thuý	Di u	22/01/91	1	4.25	1.25	2.5	8	8	9
DDS.B 47850	Hoàng Th M	Di u	33367	1	4	1	1.75	6.75	7	8
DDS.B 47851	Hu nh Th Xuân	Di u	25/09/91	1.5	4	2.25	2.5	8.75	9	10.5
DDS.B 47852	Nguy n Th	Di u	20/03/89		5	2.25	5.5	12.75	13	13
DDS.B 47853	Nguy n Th Chí	Di u	18/04/90		4	1.25	2.75	8	8	8
DDS.B 47854	Ph m Th Minh	Di u	30/03/91		2	1.25	2.5	5.75	6	6
DDS.B 47855	Ph m Th Nh	Di u	22/12/88	3	3.25	1	2.5	6.75	7	10
DDS.B 47856	Tr n Th	Di u	33546	1	6	2.25	3.5	11.75	12	13
DDS.B 47857	Tr ng Th	Di u	33458	0.5	3.75	1	2.5	7.25	7.5	8
DDS.B 47859	Lê Cao	Du n	33392	0.5	6.25	4.25	7.25	17.75	18	18.5
DDS.B 47860	Th	Dung	33515	1	4.25	4	3.25	11.5	11.5	12.5
DDS.B 47861	Th Thùy	Dung	30/05/91	1	3.5	2.25	2	7.75	8	9
DDS.B 47862	Hu nh Th Thùy	Dung	33581		3	1	3.25	7.25	7.5	7.5
DDS.B 47863	Lê Th M ng	Dung	33210	0.5	3.5	2.75	4.5	10.75	11	11.5
DDS.B 47864	Lê Th M	Dung	20/11/90	1	2.5	0.75	2.5	5.75	6	7
DDS.B 47865	Lê Th M	Dung	32939	0.5	3.75	1	3.75	8.5	8.5	9
DDS.B 47866	Lê Th Thu	Dung	17/01/91	1	4.5	1	3	8.5	8.5	9.5
DDS.B 47867	Nguy n Th	Dung	23/10/91	1.5	3.75	3	2.5	9.25	9.5	11
DDS.B 47868	Nguy n Th Kim	Dung	33581	2	3.5	2	2.75	8.25	8.5	10.5
DDS.B 47869	Nguy n Th Kim	Dung	20/04/90	1	4.25	1.25	4.25	9.75	10	11
DDS.B 47870	Nguy n Th M	Dung	33148	1.5	5.5	1	2	8.5	8.5	10
DDS.B 47871	Nguy n Th Ng c	Dung	22/04/91		3	1	3.25	7.25	7.5	7.5
DDS.B 47872	Nguy n Th Ph ng	Dung	32697	1.5	2.25	0.25				
DDS.B 47873	Nguy n Th Thanh	Dung	20/09/90	1.5	4.25	1	3.5	8.75	9	10.5
DDS.B 47875	Nguy n Th Thu	Dung	32939	1	3.75	1.75	3.5	9	9	10
DDS.B 47876	Nguy n Th Thùy	Dung	14/10/90	1	3.25	1.25	2.5	7	7	8
DDS.B 47877	Phan Th	Dung	19/05/91	1	6.5	7.25	6.5	20.25	20.5	21.5
DDS.B 47878	Phan Th Ng c	Dung	20/01/90		4.5	2.5	4.75	11.75	12	12
DDS.B 47880	Tr n Th	Dung	32784	0.5	3.25	1.25	2.25	6.75	7	7.5
DDS.B 47881	Tr n Th	Dung	15/06/90	1	3.75	1.5	3	8.25	8.5	9.5
DDS.B 47882	Tr n Th	Dung	16/04/91	1	4	1.25	3	8.25	8.5	9.5
DDS.B 47883	Tr n Th	Dung	16/01/90	1	6	2.5	4.5	13	13	14
DDS.B 47884	Tr n Th M	Dung	33091	0.5	4	1.25	3.25	8.5	8.5	9
DDS.B 47885	Tr ng Th Kim	Dung	14/10/91	0.5	4	3.75	5.25	13	13	13.5
DDS.B 47887	Tr ng V Thùy	Dung	33065		5	1	3.5	9.5	9.5	9.5
DDS.B 47888	V Th M	Dung	24/10/90	0.5	3.5	2.75	3.5	9.75	10	10.5
DDS.B 47889	Vy Th Thu	Dung	20/10/90	0.5	4.25	2.5	3.75	10.5	10.5	11
DDS.B 47890	Bùi Nguy n Hoàng	Duy	33582		4	0	2.5	6.5	6.5	6.5
DDS.B 47891	Bùi Qu c	Duy	32878	1.5	3.5	3	3.25	9.75	10	11.5
DDS.B 47892	oàn V n	Duy	24/04/91		4.75	4	2.25	11	11	11
DDS.B 47897	Nguy n V n	Duy	33521	1	5.25	1.25	3	9.5	9.5	10.5
DDS.B 47898	Nguy n Vinh	Duy	15/10/91		4.5	1.25				
DDS.B 47900	Ph m Thành	Duy	33544		5.75	6.75	6.5	19	19	19
DDS.B 47902	oàn Th M	Duyên	33332	1	4.75	1	3	8.75	9	10

DDS.B 47903	Hoàng Th	Duyên	19/04/91	1	3.5	2.25	3.75	9.5	9.5	10.5
DDS.B 47904	H Th	Duyên	33246	1	3.25	0	3.75	7	7	8
DDS.B 47905	Lê Th	Duyên	20/07/91	1	6.25	3.75	2.25	12.25	12.5	13.5
DDS.B 47906	Nguy n Th Ki u	Duyên	20/04/91		4.5	3.75	6.5	14.75	15	15
DDS.B 47907	Nguy n Th Ng c	Duyên	15/11/90	1	3.25	1.25	2.75	7.25	7.5	8.5
DDS.B 47910	V Th Ki u	Duyên	33330	1	3.5	1	3.75	8.25	8.5	9.5
DDS.B 47912	Nguy n	D ng	30/08/91	1	4.75	4	2.75	11.5	11.5	12.5
DDS.B 47913	Nguy n H u	D ng	33157	1	4.75	3.25	5.5	13.5	13.5	14.5
DDS.B 47914	Nguy n Qu c	D ng	31/10/91		5.5	1.5	3.25	10.25	10.5	10.5
DDS.B 47915	Nguy n V n	D ng	16/06/91	1.5	6.25	7.5	6.25	20	20	21.5
DDS.B 47916	Nguy n V n	D ng	33279	2	4.5	1	2	7.5	7.5	9.5
DDS.B 47918	Phan Chí	D ng	16/11/91		5	0.25	3.5	8.75	9	9
DDS.B 47919	Phan V n	D ng	33156	1	4.75	1.75	3.25	9.75	10	11
DDS.B 47920	Ph m Ti n	D ng	31757	0.5	3.75	0.5				
DDS.B 47921	Tr n V n	D ng	20/10/89	1.5	4.25	2	3.5	9.75	10	11.5
DDS.B 47922	V V n	D ng	28/12/90	1.5	3.25	0.75	4	8	8	9.5
DDS.B 47923	Quang	D ng	33332	1.5	5.5	1	2	8.5	8.5	10
DDS.B 47924	Th Thu	D ng	18/06/91	1.5	5.25	3.25	3.5	12	12	13.5
DDS.B 47925	Hoàng Nam	D ng	33513	1	4.5	1	3.5	9	9	10
DDS.B 47926	Hu nh Th Xuân	D ng	32879	1	3.5	0.75	3.5	7.75	8	9
DDS.B 47927	Nguy n Qu c	D ng	22/10/90	1.5	3.75	1.25	2.5	7.5	7.5	9
DDS.B 47929	Nguy n Th Thu	D ng	13/04/91	1	4.75	5	5	14.75	15	16
DDS.B 47930	Nguy n Ti n	D ng	30/10/91		4.75	1.5	4.5	10.75	11	11
DDS.B 47931	Tr n ánh	D ng	33518	1	4.5	1.75	3.5	9.75	10	11
DDS.B 47932	Tr n Ng c	D ng	24/03/89	1	4.25	2.5	2.25	9	9	10
DDS.B 47933	Tr n Th ánh	D ng	33576	1.5	5.25	3.25	6	14.5	14.5	16
DDS.B 47934	Tr n Tr nh Hà	D ng	29/08/91		4.75	0.5	2.5	7.75	8	8
DDS.B 47935	V i	D ng	19/05/90	1	4.5	0.75	1.75	7	7	8
DDS.B 47938	ng Th Anh	ào	24/07/91		8	5.25	6.5	19.75	20	20
DDS.B 47940	Lê Th H ng	ào	33574	2	3.5	1	3.5	8	8	10
DDS.B 47941	Ngô Th Xuân	ào	30/09/90	1.5	5.5	5.25	4.75	15.5	15.5	17
DDS.B 47942	Nguy n Th	ào	33515	1.5	4.75	1.25	4	10	10	11.5
DDS.B 47944	Nguy n Th	ào	33299	1.5	4.5	1	2.25	7.75	8	9.5
DDS.B 47947	Phan Th Kim	ào	33242	1	2.5	1.5	1.75	5.75	6	7
DDS.B 47948	Tr ng Th Nh	ào	32995		4.5	1	3.25	8.75	9	9
DDS.B 47949	V Th	ào	33359	1.5	5.5	1	2.75	9.25	9.5	11
DDS.B 47950	Quang	i	28/03/87	1.5	4.5	3	4.5	12	12	13.5
DDS.B 47951	Hoàng Tr ng	i	20/06/90	1	5.5	1	1.75	8.25	8.5	9.5
DDS.B 47952	Nguy n Kim	i	18/02/91		4.5	1.75	1.75	8	8	8
DDS.B 47954	Tr n Minh	i	28/07/91		4.5	1.75	3.5	9.75	10	10
DDS.B 47955	Bùi T n	t	27/12/91	0.5	6.25	7.75	6.5	20.5	20.5	21
DDS.B 47956	Bùi Thanh	t	33430	0.5	3.75	2	3.25	9	9	9.5
DDS.B 47958	inh Phú	t	32906	1	5	1	2	8	8	9
DDS.B 47959	H Tu n	t	23/09/91		3.5	1.5	3	8	8	8
DDS.B 47960	L ng Quang	t	24/06/90	1.5	3.75	0.75	3	7.5	7.5	9
DDS.B 47961	Ngô ánh	t	33062	1	3.75	0.75	3	7.5	7.5	8.5
DDS.B 47962	Nguy n Ph c	t	33458	1	4.5	4.5	4.5	13.5	13.5	14.5
DDS.B 47964	Nguy n Th Hoàng	t	19/07/91	1	2.5	5	6	13.5	13.5	14.5
DDS.B 47965	Nguy n V n	t	33271	1.5	6.5	1.75	4.5	12.75	13	14.5
DDS.B 47966	Ph m Thành	t	33270	1	6.5	2.75	5.25	14.5	14.5	15.5
DDS.B 47967	Tr n T n	t	32607	1	3.5	2	4.25	9.75	10	11
DDS.B 47968	T T n	t	33584		6	1.25	2.75	10	10	10
DDS.B 47969	V H i	ng	33488		4.25	2	3.25	9.5	9.5	9.5
DDS.B 47970	Bùi Th	i n	29/10/91	1.5	3.25	2.25	3.25	8.75	9	10.5
DDS.B 47971	Lê Th Thuý	i u	19/06/90	1	2.25	0.5	1.25	4	4	5

DDS.B 47973	Ph m Th	i m	33239	1	6	1.5	2	9.5	9.5	10.5
DDS.B 47974	Tr n Th	i m	28/11/90	1.5	4	1	2	7	7	8.5
DDS.B 47975	Tr ng Th	i m	27/04/91	0.5	3.5	1	2.5	7	7	7.5
DDS.B 47976	Phan Hoàng	i n	16/05/90	1	4	2.5	3	9.5	9.5	10.5
DDS.B 47977	Lê Ph c	i p	33396	1	4.5	3.25	4	11.75	12	13
DDS.B 47979	V Kh c	i p	26/01/91	0.5	4.75	1.25	2.5	8.5	8.5	9
DDS.B 47980	Lê Trung	ính	33522	1	4.75	4.75	5.25	14.75	15	16
DDS.B 47981	Lê V n	nh	20/08/91	1	4.5	1.75	3	9.25	9.5	10.5
DDS.B 47982	Nguy n Th	nh	33178	1	4.5	0.75	4.5	9.75	10	11
DDS.B 47984	Tr ng Công	oàn	20/01/89	0.5	5	1.75	4	10.75	11	11.5
DDS.B 47985	Mai Xuân	o n	33156	1	5	8	2.5	15.5	15.5	16.5
DDS.B 47986	Nguy n V n	ô	32911	1	4	2	3.25	9.25	9.5	10.5
DDS.B 47987	Nguy n V n	ôn	32885	1	2.25	0.25	1.25	3.75	4	5
DDS.B 47988	V n	ông	31724	2	4	4.75	5.5	14.25	14.5	16.5
DDS.B 47989	Hu nh Th	ông	15/08/90	1	3.5	0.75	2.75	7	7	8
DDS.B 47990	Lê Th	ông	33553	1	4.25	2.75	6.75	13.75	14	15
DDS.B 47991	Nguy n Th	ông	26/12/91	1	6.5	4.75	6.5	17.75	18	19
DDS.B 47993	Ph m Ng c	ông	20/07/89		4.5	0.75	2.25	7.5	7.5	7.5
DDS.B 47994	Tôn N Nguy t	ông	16/12/90	0.5	2.75	0	2.5	5.25	5.5	6
DDS.B 47995	V Th Thu	ông	33001		3.5	1.5	2.5	7.5	7.5	7.5
DDS.B 47996	Nguy n Trung	ng	31817	2.5	4.75	3	2.75	10.5	10.5	13
DDS.B 47997	Nguy n V n	ng	20/02/91	1.5	7.5	4	6.5	18	18	19.5
DDS.B 47998	Lê V n	ng	33244	1	4.25	2.75	4.5	11.5	11.5	12.5
DDS.B 47999	Cao Tr n Anh	c	27/02/90	0.5	5.5	4.25	3.5	13.25	13.5	14
DDS.B 48000	ào Th M	c	17/09/90	1.5	3.5	1	1.75	6.25	6.5	8
DDS.B 48002	inh Vi t	c	29/07/91	0.5	4.5	1.75	2.25	8.5	8.5	9
DDS.B 48003	Hoàng	c	20/06/91	1	5	2.5	4.75	12.25	12.5	13.5
DDS.B 48005	L i V n	c	33484	1	3.75	4	3	10.75	11	12
DDS.B 48006	Lê Minh	c	33574	0.5	3.75	1	4.5	9.25	9.5	10
DDS.B 48007	Nguy n Ph m Công	c	33301		6	4	5.5	15.5	15.5	15.5
DDS.B 48009	Nguy n Vi t	c	32912	0.5	4.75	4.5	5	14.25	14.5	15
DDS.B 48010	Phan Công	c	29/04/90	1	3.75	1	2.5	7.25	7.5	8.5
DDS.B 48011	Phan Hoài	c	32877		3	2.5	2.75	8.25	8.5	8.5
DDS.B 48012	Ph m Minh	c	33420	1	4.5	2.25	3.75	10.5	10.5	11.5
DDS.B 48013	Tr n V n	c	27/09/89	1	4.75	0.75	1.5	7	7	8
DDS.B 48014	Tr n V n	c	33397	1	6	3	4	13	13	14
DDS.B 48015	V Nguy n Minh	c	30/07/90		4.75	1.5	2.5	8.75	9	9
DDS.B 48017	Hoàng Th Linh	Giang	27/09/91	1.5	4.5	1	3.5	9	9	10.5
DDS.B 48018	Hu nh Th Ph ng	Giang	30/05/91	1	5	6.75	4.5	16.25	16.5	17.5
DDS.B 48019	Hu nh V n	Giang	33152	1.5	4.25	1.25	3	8.5	8.5	10
DDS.B 48020	Lê T n Hà	Giang	33308		7	5.75	6.75	19.5	19.5	19.5
DDS.B 48021	Lê Th ái	Giang	19/01/91	1	5.75	2	3.5	11.25	11.5	12.5
DDS.B 48022	Lê Th L	Giang	26/06/91	1	5	2	5.25	12.25	12.5	13.5
DDS.B 48023	Lê Tùng	Giang	20/06/91	1	5	2.5	5.25	12.75	13	14
DDS.B 48024	Nguy n Th	Giang	33087	1	4.75	3	4.25	12	12	13
DDS.B 48026	Nguy n Th H ng	Giang	25/06/91	1.5	4.75	2	2.5	9.25	9.5	11
DDS.B 48027	Nguy n Th H ng	Giang	33280		8.75	1.5	5.25	15.5	15.5	15.5
DDS.B 48028	Nguy n Th Tân	Giang	33429	1.5	4.75	3	5.5	13.25	13.5	15
DDS.B 48030	Ph m C m	Giang	20/09/91		4.5	4	3.5	12	12	12
DDS.B 48031	Ph m Th	Giang	19/10/91	1	2.25	2	2.75	7	7	8
DDS.B 48032	Ph m Th Thu	Giang	31/12/91		6.75	1.75	5.5	14	14	14
DDS.B 48033	Ph m Th Trà	Giang	15/12/90	1.5	3.75	1	3.25	8	8	9.5
DDS.B 48034	Ph m Th Tr ng	Giang	19/04/90	1.5	4.25	2.5	4.5	11.25	11.5	13
DDS.B 48035	Tr n Th	Giang	33271	1	4.25	2.5	2.5	9.25	9.5	10.5
DDS.B 48036	D ng Th Qu nh	Giao	33485		4.75	2.25	4.75	11.75	12	12

DDS.B 48037	Lì ng Qu nh	Giao	17/08/91	1.5	5.75	3.5	3.25	12.5	12.5	14
DDS.B 48039	Ph m Minh	Gi ng	33306	1	6.5	2	2.5	11	11	12
DDS.B 48040	Lê Th	Hai	33244	1	3	1.5	2.75	7.25	7.5	8.5
DDS.B 48041	Cao Th Thu	Hà	33523	1	6.25	1.25	2.5	10	10	11
DDS.B 48042	D ng Minh	Hà	20/08/90	1.5	4.5	2.75	3	10.25	10.5	12
DDS.B 48043	ng Thanh	Hà	24/04/91	1	5.5	4.75	3.25	13.5	13.5	14.5
DDS.B 48044	inh N Hoàng	Hà	30/12/91		6.5	4	5.75	16.25	16.5	16.5
DDS.B 48045	Th	Hà	17/01/91	1	3.5	2	3.5	9	9	10
DDS.B 48046	Th Thanh	Hà	19/02/91		4.5	1	2.5	8	8	8
DDS.B 48048	H Th	Hà	33208	1	3.25	2.75	3.5	9.5	9.5	10.5
DDS.B 48049	H Th	Hà	23/12/90	1	4.25	1	3.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48050	Hu nh Th M	Hà	33278	1	6.25	4.25	6	16.5	16.5	17.5
DDS.B 48051	Lâm Th Thu	Hà	27/08/90	1.5	6.5	1.5	2.75	10.75	11	12.5
DDS.B 48052	Lê M nh	Hà	23/05/91		4.25	3.25	4	11.5	11.5	11.5
DDS.B 48053	Lê Quang	Hà	33281		5.5	3.25	3.5	12.25	12.5	12.5
DDS.B 48054	Lê Th Ng c	Hà	33248	1	6.25	3.5	3.5	13.25	13.5	14.5
DDS.B 48055	Lê Th Thu	Hà	32874	1	2.5	0.75	3	6.25	6.5	7.5
DDS.B 48056	Lê V n	Hà	28/04/88	1	4.25	1.75	3.5	9.5	9.5	10.5
DDS.B 48057	Mai Th Ng c	Hà	21/10/91	2.5	5.75	5.25	6.25	17.25	17.5	20
DDS.B 48058	Nguy n c	Hà	32875	1	5.75	1.5	5.5	12.75	13	14
DDS.B 48059	Nguy n Th	Hà	32940	1	2.25	1	2.75	6	6	7
DDS.B 48060	Nguy n Th	Hà	33517	1	3.75	1.5	3.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48061	Nguy n Th C m	Trà	33248	1.5	4.25	1.5	4.5	10.25	10.5	12
DDS.B 48062	Nguy n Th C m	Hà	15/02/91	1	6.25	6.25	5.5	18	18	19
DDS.B 48063	Nguy n Th H ng	Hà	33156	1	3.25	1.25	4.25	8.75	9	10
DDS.B 48064	Nguy n Th Linh	Hà	15/04/91	1	5.5	3.5	3.75	12.75	13	14
DDS.B 48065	Nguy n Th Thanh	Hà	30/07/91		6.25	3	4.75	14	14	14
DDS.B 48066	Nguy n Th Thu	Hà	23/06/91	1	6.5	2.5	4.5	13.5	13.5	14.5
DDS.B 48067	Nguy n Th Thu	Hà	15/08/91	1	6.5	4	5	15.5	15.5	16.5
DDS.B 48068	Nguy n Th Thu	Hà	33584	1	5.5	2.25	5	12.75	13	14
DDS.B 48069	Nguy n Th Thu	Hà	32874	1	4.5	1	2.75	8.25	8.5	9.5
DDS.B 48070	Nguy n Th Thu	Hà	20/06/91	1	4	1.5	4.25	9.75	10	11
DDS.B 48071	Phan Ng c	Hà	33246		5	3.75	4.5	13.25	13.5	13.5
DDS.B 48072	Ph m Hoàng	Hà	17/03/91		5.75	3.5	4.5	13.75	14	14
DDS.B 48073	Ph m Th C m	Hà	24/02/90	0.5	3.25	1	1.5	5.75	6	6.5
DDS.B 48074	Ph m Thu	Hà	27/07/91		4.5	2.5	4.25	11.25	11.5	11.5
DDS.B 48076	Tr n Th Ng c	Hà	23/02/90		4.5	1.75	2.5	8.75	9	9
DDS.B 48078	Tr n Th Thu	Hà	30/03/89	1	2.5	0.25	2	4.75	5	6
DDS.B 48079	Ung Th Ng c	Hà	15/11/90	0.5	3.5	0.75	2.25	6.5	6.5	7
DDS.B 48080	V Th	Hà	33573	1.5	4	1	2	7	7	8.5
DDS.B 48081	V Th H ng	Hà	20/01/91	1	6.5	2	2.5	11	11	12
DDS.B 48082	V Th Thu	Hà	18/04/91	1	4.25	0.25	2.5	7	7	8
DDS.B 48083	V Th	Hà	13/03/90	2	4.25	1	2.5	7.75	8	10
DDS.B 48084	Lê Th	Hài	27/05/91	1	4.75	0.75	2.25	7.75	8	9
DDS.B 48086	Lê c	Hành	18/08/91		3.5	1.5	2.75	7.75	8	8
DDS.B 48087	Hu nh Minh	Hào	33000	0.5	4.25	3.75	3.75	11.75	12	12.5
DDS.B 48088	Nguy n Lê Anh	Hào	33423		6.5	4.5	6.25	17.25	17.5	17.5
DDS.B 48089	Nguy n Song	Hào	32635	1.5	3.25	0.25	3	6.5	6.5	8
DDS.B 48090	T ng Hi u	Hào	33217		5.5	2.5	4	12	12	12
DDS.B 48091	ng Ng c	H i	32914	1.5	3.5	0.75	2	6.25	6.5	8
DDS.B 48093	V n	H i	33152	1	3.75	4	3.5	11.25	11.5	12.5
DDS.B 48094	Hoàng Th	H i	28/02/90	1	2.75	1	3.25	7	7	8
DDS.B 48095	Hoàng Xuân	H i	18/06/90	1	4.25	2.25	4.5	11	11	12
DDS.B 48096	Hu nh Th	H i	19/03/91	1	3.5	1	3.25	7.75	8	9
DDS.B 48097	Hu nh V n	H i	30/11/90		4	1.25	4.5	9.75	10	10



DDS.B 48098	Lê Minh	H i	33308	0.5	6	2	2.5	10.5	10.5	11
DDS.B 48099	Lê Xuân	H i	29/05/90	0.5	4.75	3	3.25	11	11	11.5
DDS.B 48100	L Th	H i	33151	1	3.5	1	3.5	8	8	9
DDS.B 48101	Nguy n Công	H i	33360	1	3.5	1	2.75	7.25	7.5	8.5
DDS.B 48102	Nguy n c	H i	18/06/91	1	5.25	3.5	5	13.75	14	15
DDS.B 48103	Nguy n Hoàng	H i	28/03/91	1	4.5	1.25	2.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 48105	Nguy n Th Thanh	H i	26/08/91	0.5	3	0.75	2.5	6.25	6.5	7
DDS.B 48107	Nguy n V n	H i	32087	1.5	2.5	0.75	3.5	6.75	7	8.5
DDS.B 48108	Ngu en T n	H i	32143	1	5.5	0.5	3	9	9	10
DDS.B 48110	Phan Thanh	H i	33359	1	4	1	2.5	7.5	7.5	8.5
DDS.B 48111	Tr n Chính	H i	13/10/91	1.5	4	3.75	4.25	12	12	13.5
DDS.B 48112	Tr n nh	H i	33521	1	5.25	1.25	2.5	9	9	10
DDS.B 48113	Tr n Minh	H i	33487		5	5.5	7.5	18	18	18
DDS.B 48114	Tr nh Th	H i	24/06/90	0.5	4.5	1.5	4.25	10.25	10.5	11
DDS.B 48116	Nguy n Th	H o	28/02/91	0.5	4.5	2.75	4.25	11.5	11.5	12
DDS.B 48117	Nguy n V n	H o	16/04/91	1	6.25	2.5	2.75	11.5	11.5	12.5
DDS.B 48118	Nguy n Xuân	H o	31/12/91	1.5	7	5.5	6.5	19	19	20.5
DDS.B 48119	Ph m Th Vi	H o	33242	0.5	3.5	2.25	3.5	9.25	9.5	10
DDS.B 48120	Tr n Th Ng c	H o	33155	1.5	4.5	2	3.25	9.75	10	11.5
DDS.B 48121	V V n	H o	17/09/91	1	5	4	5	14	14	15
DDS.B 48122	Lê Th	H	33121	1	4	0	3.5	7.5	7.5	8.5
DDS.B 48123	Ngô Th Thanh	H	20/10/91	0.5	5.5	2.25	4.5	12.25	12.5	13
DDS.B 48124	Ph m Th	H	20/06/91	1	4.5	0.25	2.5	7.25	7.5	8.5
DDS.B 48125	Bùi Th	H nh	25/12/91	1	5.5	5.25	4.5	15.25	15.5	16.5
DDS.B 48126	Bùi Th M	H nh	33367		4.5	3.75	5.25	13.5	13.5	13.5
DDS.B 48127	ng Th H ng	H nh	33552	1.5	4.5	3.75	5.5	13.75	14	15.5
DDS.B 48128	inh Th	H nh	19/08/90	1	3.25	1	4.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48129	oàn Th	H nh	33514	1	6.5	4	5.5	16	16	17
DDS.B 48131	N H ng	H nh	33522	0.5	4.5	3.5	4.25	12.25	12.5	13
DDS.B 48132	Th H ng	H nh	21/11/91	1.5	6.5	4	4.5	15	15	16.5
DDS.B 48133	Th M	H nh	33490	1.5	6.25	2.25	3.25	11.75	12	13.5
DDS.B 48134	H Th M	H nh	20/11/91	1	3.5	1.75	3.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48136	Hu nh Th	H nh	20/02/90	2	3	1.25	3	7.25	7.5	9.5
DDS.B 48137	Lê T n	H nh	33514	1.5	6.5	2.25	5.5	14.25	14.5	16
DDS.B 48138	Lê Th H ng	H nh	33359		5	4.75	7	16.75	17	17
DDS.B 48139	Nguy n Th	H nh	20/03/91	2	5.5	3	4.25	12.75	13	15
DDS.B 48140	Nguy n Th	H nh	24/09/90	1.5	4.5	1.75	2.5	8.75	9	10.5
DDS.B 48141	Nguy n Th	H nh	22/02/91	1.5	4.75	1	3.5	9.25	9.5	11
DDS.B 48142	Nguy n Th	H nh	33035	1	3.25	1	1.75	6	6	7
DDS.B 48143	Nguy n Th	H nh	17/01/91	2	4.5	3.25	3	10.75	11	13
DDS.B 48144	Nguy n Th M	H nh	20/08/86	1	3.5	1	2.75	7.25	7.5	8.5
DDS.B 48145	Nguy n Th M	H nh	33516	1	2.75	0.75	3.25	6.75	7	8
DDS.B 48146	Nguy n Th M	H nh	33490	1	3.25	1	3.5	7.75	8	9
DDS.B 48147	Nguy n Th Th y	H nh	33514	1	5.25	1.5	3	9.75	10	11
DDS.B 48148	Nguy n Thúy	H nh	20/02/91	1	2.25	1	3.25	6.5	6.5	7.5
DDS.B 48149	Ph m Th Ki u	H nh	33281		3.5	1	2.5	7	7	7
DDS.B 48151	Tr n Di u	H nh	33340	0.5	4.5	1.5	2.75	8.75	9	9.5
DDS.B 48152	Tr n Th	H nh	33431	1.5	3.5	0.5	3	7	7	8.5
DDS.B 48153	Tr n Th Kim	H nh	33156	1	4.25	0.25	3.25	7.75	8	9
DDS.B 48154	Tr n Th M	H nh	33365		5	3.25	3.75	12	12	12
DDS.B 48155	Tr n Th M	H nh	32998		7	2.75	4.5	14.25	14.5	14.5
DDS.B 48156	Tr n Th M	H nh	26/01/91	2	3.75	1	3.5	8.25	8.5	10.5
DDS.B 48157	Tr n Th Tuy t	H nh	33339	1	4.5	1.25	3.25	9	9	10
DDS.B 48158	Bùi Th M	H ng	32884	1	3.25	0.25	3.75	7.25	7.5	8.5
DDS.B 48160	Cung Th	H ng	20/12/90	1.5	3	1	3.5	7.5	7.5	9

DDS.B 48161	D  ng Th Thu	H  ng	32997	1.5	5.25	0.5	1.5	7.25	7.5	9
DDS.B 48162	inh Th	H  ng	24/12/89	3.5	3.75	1	2.5	7.25	7.5	11
DDS.B 48163	inh Th Thúy	H  ng	33062	1.5	2.75	0.25	2.5	5.5	5.5	7
DDS.B 48164	H Th	H  ng	32912	0.5	3.5	1.25	3.25	8	8	8.5
DDS.B 48165	H Th Ng c	H  ng	33125		3.5	0.25	2.25	6	6	6
DDS.B 48166	H Thu	H  ng	20/09/91	1	3	1.5	2.5	7	7	8
DDS.B 48167	Hu nh Th Thu	H  ng	27/11/90	0.5	3.25	1.25	4.25	8.75	9	9.5
DDS.B 48168	La Ph c Minh	H  ng	14/05/91	0.5	7	5	5.5	17.5	17.5	18
DDS.B 48169	Lê Th	H  ng	18/08/91	1.5	3.5	1	2.25	6.75	7	8.5
DDS.B 48170	Lê Th	H  ng	33333	1	2.5	0.25	2.5	5.25	5.5	6.5
DDS.B 48172	Lê Th Minh	H  ng	25/09/91		4.75	1.5	4.5	10.75	11	11
DDS.B 48173	Nguy n Th	H  ng	18/10/90	1	5.25	4	4.25	13.5	13.5	14.5
DDS.B 48174	Nguy n Th L	H  ng	27/04/91		4.25	1	3.25	8.5	8.5	8.5
DDS.B 48175	Nguy n Th M	H  ng	27/10/91		5.25	1.25	4	10.5	10.5	10.5
DDS.B 48177	Nguy n Th Nga	H  ng	16/09/90	1.5	3.75	0.75	2.5	7	7	8.5
DDS.B 48178	Nguy n Th Thanh	H  ng	25/09/91	1	4.25	2.75	3.25	10.25	10.5	11.5
DDS.B 48179	Nguy n Th Th o	H  ng	33058	0.5	3.75	1	2	6.75	7	7.5
DDS.B 48180	Nguy n Th Thu	H  ng	33278	1.5	3	1.5	1.75	6.25	6.5	8
DDS.B 48182	Phan Th Thanh	H  ng	15/01/91	1.5	4	3	3.75	10.75	11	12.5
DDS.B 48183	Ph m Kim	H  ng	14/07/91		5.5	2	4	11.5	11.5	11.5
DDS.B 48184	Ph m Minh	H  ng	16/03/89	1.5	5	0.5	2.75	8.25	8.5	10
DDS.B 48185	Ph m Th	H  ng	24/04/90		4	2.25	4.5	10.75	11	11
DDS.B 48186	Ph m Th	H  ng	33489	1	3.75	2	2.25	8	8	9
DDS.B 48187	Ph m Th	H  ng	33460	1.5	3.5	1	2.5	7	7	8.5
DDS.B 48188	Ph m Th Thu	H  ng	28/03/91		3.5	0.75	2.5	6.75	7	7
DDS.B 48189	Ph m Th Thu	H  ng	33522		4	1.75	4.25	10	10	10
DDS.B 48190	Ph m Th Thúy	H  ng	27/11/89	1	3.75	0.75	3.75	8.25	8.5	9.5
DDS.B 48191	Trà Th Bích	H  ng	25/05/91	1	4.5	1	3.5	9	9	10
DDS.B 48192	Tr n Th	H  ng	33209	1	4.25	1.5	3.5	9.25	9.5	10.5
DDS.B 48193	Tr n Th L	H  ng	19/06/91	1	4.75	1	3.25	9	9	10
DDS.B 48194	Tr n Th Minh	H  ng	33248	1	5.75	3	3.75	12.5	12.5	13.5
DDS.B 48195	Tr n Th Ng c	H  ng	33218	1	3.25	1	1.5	5.75	6	7
DDS.B 48196	Tr n Th Ng c	H  ng	16/04/91		4	4.25	4.5	12.75	13	13
DDS.B 48197	Tr ng Th Thuý	H  ng	33180	0.5	6	1.5	3.5	11	11	11.5
DDS.B 48198	V Th Thu	H  ng	22/07/91	1	4.5	0	2.25	6.75	7	8
DDS.B 48199	Lê nh	Hân	33492		3.75	0.5	2.25	6.5	6.5	6.5
DDS.B 48200	Lê Minh	Hân	20/08/90	1	5.5	0.25	1.75	7.5	7.5	8.5
DDS.B 48201	Lê Th	Hân	17/07/90	1	3.5	4.25	3.25	11	11	12
DDS.B 48202	Lê V n	Hân	33329		3.5	2.25	3.5	9.25	9.5	9.5
DDS.B 48203	Ngô Th Tr ng	Hân	23/05/90		3.5	0.25	3	6.75	7	7
DDS.B 48204	Nguy n Th	Hân	33060	1	3.75	1.25	3.25	8.25	8.5	9.5
DDS.B 48205	Phan Ng c	Hân	33213	1	4.75	2.5	4.25	11.5	11.5	12.5
DDS.B 48207	Lê Th	H n	32972	0.5	3.5	1	3.5	8	8	8.5
DDS.B 48208	inh Công	H u	33543	1	3.5	1.5	3.75	8.75	9	10
DDS.B 48209	Hu nh Th Thanh	H u	33093	1.5	3.5	0.25	3.5	7.25	7.5	9
DDS.B 48210	Nguy n Th Hi n	H u	20/10/91		4.5	3.75	5.25	13.5	13.5	13.5
DDS.B 48211	Nguy n Th H ng	H u	32964	0.5	3.5	0.75	3.5	7.75	8	8.5
DDS.B 48212	Nguy n Th Thái	H u	33277	0.5	3.75	0.75	2	6.5	6.5	7
DDS.B 48213	Nguy n V n	H u	20/02/88	1	3.5	1	2	6.5	6.5	7.5
DDS.B 48215	Tr n Công	H u	33399	1	4.5	3.25	5	12.75	13	14
DDS.B 48217	V Th Minh	H u	26/10/90	1	3.25	2.25	3	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48218	ng Quang	Hên	33581	1.5	2.5	0	2.5	5	5	6.5
DDS.B 48219	ng Th	Hi n	17/01/91	1	3	1	2.5	6.5	6.5	7.5
DDS.B 48220	inh Th Thanh	Hi n	33147	1	4	1.5	3.5	9	9	10
DDS.B 48221	oàn Th Thu	Hi n	22/03/90	1	5.25	0.5	2.5	8.25	8.5	9.5

DDS.B 48222	Hà Th Thanh	Hi n	20/08/90	1.5	5.5	1.25	2.5	9.25	9.5	11
DDS.B 48223	Hoàng Th	Hi n	21/09/91	1	5.25	2.75	6.5	14.5	14.5	15.5
DDS.B 48224	Hu nh c	Hi n	29/10/89	1	5.25	1.5	3.5	10.25	10.5	11.5
DDS.B 48225	Hu nh Th Thanh	Hi n	15/07/91		2.5	5.75	5.75	14	14	14
DDS.B 48226	Lê M u Th	Hi n	18/12/91	0.5	4.5	2.5	3	10	10	10.5
DDS.B 48227	Lê Thanh	Hi n	33521		4.5	7.25	6	17.75	18	18
DDS.B 48228	Lê Th	Hi n	16/04/91	1.5	3.75	1.25	2.75	7.75	8	9.5
DDS.B 48229	Lê Th Di u	Hi n	20/02/90	1	3.5	1.75	3.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48231	Lê Th Thu	Hi n	33274	1	5	2.75	4.25	12	12	13
DDS.B 48232	Lê Th Thu	Hi n	18/03/91	1	3.75	1.25	4.5	9.5	9.5	10.5
DDS.B 48233	Lê Th Thu	Hi n	15/03/91	1.5	4.75	1	2.5	8.25	8.5	10
DDS.B 48234	L ng Th	Hi n	33151	0.5	4.5	1.25	3.5	9.25	9.5	10
DDS.B 48236	L ng Th Thu	Hi n	33304	1	4.5	1.75	2.75	9	9	10
DDS.B 48237	Mai Th Thu	Hi n	33401		6	1.75	4.25	12	12	12
DDS.B 48240	Nguy n Th	Hi n	33239	1	6.5	4.5	5.25	16.25	16.5	17.5
DDS.B 48241	Nguy n Th	Hi n	32912	1	3.75	1.25	3.75	8.75	9	10
DDS.B 48242	Nguy n Th	Hi n	33391	0.5	5.75	1.75	1.75	9.25	9.5	10
DDS.B 48243	Nguy n Th	Hi n	33212	1.5	3.25	0.25	2.25	5.75	6	7.5
DDS.B 48244	Nguy n Th	Hi n	20/11/91	1	4.5	1	3.75	9.25	9.5	10.5
DDS.B 48245	Nguy n Th Di u	Hi n	33581		2.5	2.75	3	8.25	8.5	8.5
DDS.B 48246	Nguy n Th Kim	Hi n	14/01/91		8.25	5.25	7.5	21	21	21
DDS.B 48247	Nguy n Th Thu	Hi n	26/02/91	2	4.5	1.25	2	7.75	8	10
DDS.B 48249	Nguy n Th Thu	Hi n	26/12/91		3.5	1.5	5.5	10.5	10.5	10.5
DDS.B 48251	Nguy n Th Thu	Hi n	33420	1	6.25	2.25	5.25	13.75	14	15
DDS.B 48252	Nguy n Th Thu	Hi n	33096	1.5	4.25	1.5	3.25	9	9	10.5
DDS.B 48253	Nguy n Th Thu	Hi n	25/12/89		5.5	2.75	5	13.25	13.5	13.5
DDS.B 48254	Nguy n Thu	Hi n	33582	1.5	5.5	4.75	3	13.25	13.5	15
DDS.B 48255	Nguy n V n	Hi n	24/08/91	1.5	5.5	7	5.5	18	18	19.5
DDS.B 48256	Phan Th o	Hi n	33399	1	3.25	3.5	3.5	10.25	10.5	11.5
DDS.B 48257	Ph m Th	Hi n	22/03/91	1.5	6.25	2.5	4	12.75	13	14.5
DDS.B 48258	Ph m Th	Hi n	26/04/91		7.5	5	5.5	18	18	18
DDS.B 48259	Ph m Th	Hi n	32874	1	3.25	0.75	2.5	6.5	6.5	7.5
DDS.B 48260	Ph m Th Thu	Hi n	33491	2	6.5	6	6.75	19.25	19.5	21.5
DDS.B 48261	Thi u Th	Hi n	33299	1	4.75	4.75	4.5	14	14	15
DDS.B 48262	Tr n nh	Hi n	25/10/91	1	4.5	0.75	3.5	8.75	9	10
DDS.B 48263	Tr n Thanh	Hi n	23/05/91	1	3	1.25	3.5	7.75	8	9
DDS.B 48264	Tr n Th	Hi n	30/10/90	0.5	3.75	1.25	3.25	8.25	8.5	9
DDS.B 48266	Tr ng Th Di u	Hi n	33333		4.75	3.5	4.5	12.75	13	13
DDS.B 48267	Tr ng Th Thu	Hi n	22/10/91		4.5	5.25	6.75	16.5	16.5	16.5
DDS.B 48268	V Th	Hi n	28/03/89		2.5	0.75	2.5	5.75	6	6
DDS.B 48269	V Th Thu	Hi n	33239	1.5	5.75	2.75	4	12.5	12.5	14
DDS.B 48270	oàn Trung	Hi u	33239		4.5	2	3.75	10.25	10.5	10.5
DDS.B 48273	Lê Trung	Hi u	26/07/91		6.25	6	5.75	18	18	18
DDS.B 48274	Ngô Công	Hi u	33217		3.5	6.5	3	13	13	13
DDS.B 48275	Nguy n Chí	Hi u	33027	1	3.25	0.25	2.5	6	6	7
DDS.B 48276	Nguy n ng	Hi u	16/11/89	1	2	0.75	2	4.75	5	6
DDS.B 48277	Nguy n Ng c	Hi u	32998	1	4.5	0.75	1.5	6.75	7	8
DDS.B 48278	Nguy n Th	Hi u	32788	3.5	4.5	1.5	3.5	9.5	9.5	13
DDS.B 48279	Nguy n Th Minh	Hi u	15/05/90		4	2.5	4.75	11.25	11.5	11.5
DDS.B 48280	Nguy n V n	Hi u	32973	1.5	4.75	2.25	3.5	10.5	10.5	12
DDS.B 48281	Phan Th	Hi u	19/04/90		4	1.75	4	9.75	10	10
DDS.B 48282	Phan Th Minh	Hi u	33516	2	6.5	2.75	4.5	13.75	14	16
DDS.B 48283	Phan V	Hi u	29/06/91		4.75	4.5	4.5	13.75	14	14
DDS.B 48284	Ph m Thành	Hi u	32874	1.5	5.75	0.75	3.25	9.75	10	11.5
DDS.B 48285	Ph m Trung	Hi u	14/09/91		5.5	7.25	6.75	19.5	19.5	19.5

DDS.B 48286	Tr n Th	Hi u	33366	1.5	4.5	2	2.25	8.75	9	10.5
DDS.B 48287	Tr n Th	Hi u	24/04/91	1.5	4.5	1.25	3.75	9.5	9.5	11
DDS.B 48288	Tr ng V nh	Hi u	32915	1	4.75	1	2.75	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48289	V Th	Hi u	33213	1.5	4	1.5	2.75	8.25	8.5	10
DDS.B 48290	V Trung	Hi u	33306	1	8	5.25	4.5	17.75	18	19
DDS.B 48291	V ng nh	Hi u	21/02/90		5.5	3	3.5	12	12	12
DDS.B 48292	Bùi Th	Hi n	20/03/90	1	5.75	3.75	2.75	12.25	12.5	13.5
DDS.B 48293	Hu nh Th Kim	Hi n	22/07/90		4.25	1	3.5	8.75	9	9
DDS.B 48294	Lê Thanh	Hi n	33577	1	7.5	3.5	5.75	16.75	17	18
DDS.B 48296	Lê V nh	Hi n	20/11/89	1	1.75	2				
DDS.B 48297	Mai Minh	Hi n	33424		4.5	2.5	6	13	13	13
DDS.B 48298	Cái H u	Hi u	20/10/91	1	7	2.25	5.5	14.75	15	16
DDS.B 48299	Bùi Th Minh	Hi p	13/11/91	1.5	7	3.25	5.5	15.75	16	17.5
DDS.B 48300	ng Minh	Hi p	28/01/91	2	6.5	3.25	2.5	12.25	12.5	14.5
DDS.B 48301	ng Th Ng c	Hi p	16/09/90	1.5	4.25	1	2.75	8	8	9.5
DDS.B 48302	Hoàng V n	Hi p	22/02/87	3.5	4.5	0.75	1.75	7	7	10.5
DDS.B 48303	Hu nh Th	Hi p	33154	0.5	2.5	1	2.75	6.25	6.5	7
DDS.B 48305	Ngô nh	Hi p	20/02/91	1.5	3.5	1	2.5	7	7	8.5
DDS.B 48306	Nguy n Th	Hi p	33126	1	2.5	1	2.5	6	6	7
DDS.B 48307	Nguy n Th	Hi p	24/01/90	1.5	3.5	0.75	2.5	6.75	7	8.5
DDS.B 48310	Tr n Hoàng	Hi p	21/04/90		5.25	3.25	4.5	13	13	13
DDS.B 48311	Tr n Minh	Hi p	22/12/90	1.5	5.25	1	3.25	9.5	9.5	11
DDS.B 48312	Tr n Th	Hi p	26/10/91	1	4	0.25	2.75	7	7	8
DDS.B 48313	Lê Huy	Hi u	31/01/88		4.25	1	1.5	6.75	7	7
DDS.B 48314	Tr n Th M	Hi u	33551	1	5.25	1.75	3.5	10.5	10.5	11.5
DDS.B 48315	D ng Th Ng c	Hoa	24/10/90	0.5	5.75	1.25	3.75	10.75	11	11.5
DDS.B 48316	H Th	Hoa	20/03/90	1	5.25	2.5	3	10.75	11	12
DDS.B 48317	H Th Kim	Hoa	18/10/90	0.5	3	1.75	3	7.75	8	8.5
DDS.B 48318	Lê Th	Hoa	22/12/91	1	3.5	1	3.25	7.75	8	9
DDS.B 48319	Ngô Th ánh	Hoa	16/12/90	1	3.5	1	3	7.5	7.5	8.5
DDS.B 48320	Nguy n Th	Hoa	27/01/91	1	5.5	1.25	3.75	10.5	10.5	11.5
DDS.B 48321	Nguy n Th	Hoa	32914		2.25	1	2.5	5.75	6	6
DDS.B 48322	Nguy n Th	Hoa	24/06/90	1.5	4.75	3.25	3.5	11.5	11.5	13
DDS.B 48323	Ph m Th	Hoa	32905	1.5	4	2.25	3.5	9.75	10	11.5
DDS.B 48325	Thái Th	Hoa	30/08/91	1.5	3	1.5	2.5	7	7	8.5
DDS.B 48326	Tr nh Th	Hoa	33523	1	3.5	3	4	10.5	10.5	11.5
DDS.B 48327	Nguy n Th Hoàng	Hoanh	32874	1.5	2.25	0.75	3.25	6.25	6.5	8
DDS.B 48328	Ph m Vi t	Hoanh	32143	1.5	4	1.5	3.75	9.25	9.5	11
DDS.B 48329	Hu nh Th M	Hoà	33299	1.5	5.5	5.25	4.75	15.5	15.5	17
DDS.B 48330	Nguy n c	Hoà	33582	1	2.5	0.25	1.5	4.25	4.5	5.5
DDS.B 48331	Nguy n Th	Hoà	32540	0.5	3.25	1	2.5	6.75	7	7.5
DDS.B 48332	Nguy n Th M	Hoà	25/09/91	1	3.5	2	3.75	9.25	9.5	10.5
DDS.B 48334	Nguy n V n	Hoà	27/02/91	1	4.5	1	3.25	8.75	9	10
DDS.B 48335	Ph m	Hoà	31/07/90	1	5.25	1	2.5	8.75	9	10
DDS.B 48336	V Th	Hoà	32509		4	0.75	3.5	8.25	8.5	8.5
DDS.B 48337	Lê Th	Hoài	29/09/91	1	5.75	1.25	4.25	11.25	11.5	12.5
DDS.B 48339	Nguy n ng	Hoài	33421		7.25	3.75	7	18	18	18
DDS.B 48340	Nguy n Th	Hoài	33523	1.5	2.75	0.25	2	5	5	6.5
DDS.B 48342	Tr ng Th	Hoài	33422	1	4.5	2.25	2.5	9.25	9.5	10.5
DDS.B 48343	Nguy n nh	Hoàn	17/01/91	1	5.5	1	3.5	10	10	11
DDS.B 48344	Nguy n Th Kim	Hoàng	32817	1	3.5	0.25	2.25	6	6	7
DDS.B 48345	Phan H ng	Hoàn	02/40/29	1.5	4.5	1	3.25	8.75	9	10.5
DDS.B 48346	Bùi Th Kim	Hoàng	33249	1	5.25	1.25	2.75	9.25	9.5	10.5
DDS.B 48347	oàn Minh	Hoàng	33458	0.5	4.5	1	3.25	8.75	9	9.5
DDS.B 48348	V n	Hoàng	20/03/91	1.5	3	0.5	3.25	6.75	7	8.5

DDS.B 48349	Hu nh M	Hoàn	33429		4.5	2.5	5	12	12	12
DDS.B 48351	Ki u nh	Hoàng	24/08/91		3.25	4	2.5	9.75	10	10
DDS.B 48352	Lê B o	Hoàng	25/11/90	0.5	2.5	1.25	3.5	7.25	7.5	8
DDS.B 48353	Mai Ph c	Hoàng	16/01/91		5	5.75	6.75	17.5	17.5	17.5
DDS.B 48354	Nguy n ng	Hoàng	23/02/91		5.5	3.75	4.5	13.75	14	14
DDS.B 48355	Nguy n Huy	Hoàng	24/11/91	0.5	5.75	7	4	16.75	17	17.5
DDS.B 48356	Nguy n Ph c	Hoàng	32998	1.5	6.5	2.75	4.5	13.75	14	15.5
DDS.B 48357	Nguy n Thái	Hoàng	33058	0.5	4	1	1.75	6.75	7	7.5
DDS.B 48358	Nguy n Th	Hoàng	23/01/90	1	3.5	1	3.5	8	8	9
DDS.B 48359	Nguy n V n	Hoàng	33155	1	2.5	2.75	2.5	7.75	8	9
DDS.B 48360	Nguy n V n Minh	Hoàng	23/10/91		6.5	5	6.25	17.75	18	18
DDS.B 48361	Phan Anh	Hoàng	33211	1	3.75	1	2.75	7.5	7.5	8.5
DDS.B 48362	Phan V	Hoàng	27/09/91	1.5	5.25	4.75	4.25	14.25	14.5	16
DDS.B 48363	Tr n nh	Hoàng	24/07/90		5.5	3.75	3.25	12.5	12.5	12.5
DDS.B 48364	Tr n Khánh	Hoàng	23/04/91	1	5.5	3	3.75	12.25	12.5	13.5
DDS.B 48365	Tr n Ng c	Hoàng	33246	1.5	5.5	1.25	2.5	9.25	9.5	11
DDS.B 48367	Tr n V n	Hoàng	33576	1.5	4.25	1.25	3.25	8.75	9	10.5
DDS.B 48368	Tr n Vi t	Hoàng	23/07/91		5.5	1	3.5	10	10	10
DDS.B 48369	V Kh c	Hoàng	26/04/91		5.25	3.5	6	14.75	15	15
DDS.B 48370	Tr n V n	Hoá	33482	1	3.75	0.25	1.5	5.5	5.5	6.5
DDS.B 48371	Nguy n V n	Ho ch	26/12/90	1	5	2	3.75	10.75	11	12
DDS.B 48373	Hoàng V n	Ha	22/01/90	1	3.5	0.25	2.75	6.5	6.5	7.5
DDS.B 48374	Lê Trung	Ha	20/01/87	1	4.5	0.75	2.25	7.5	7.5	8.5
DDS.B 48375	Nguy n T ng	Ha	33147		4.25	2.5	3.75	10.5	10.5	10.5
DDS.B 48376	Nguy n Thanh	Ha	33153	1	4.25	1.5	2.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 48377	Nguy n Thanh	Ha	33338	1	4.75	1.5	1.5	7.75	8	9
DDS.B 48378	Phan T n	Ha	25/06/91		4	3.25	2.5	9.75	10	10
DDS.B 48380	Bùi Th	H ng	32940	0.5	4.75	2	2.75	9.5	9.5	10
DDS.B 48381	Bùi Th ánh	H ng	27/03/91	0.5	5.5	5	4.5	15	15	15.5
DDS.B 48382	Bùi Th Kim	H ng	33033	1	5.5	3.25	3.75	12.5	12.5	13.5
DDS.B 48383	H Th C m	H ng	21/02/91	1.5	6.5	5.25	4.75	16.5	16.5	18
DDS.B 48384	Hu nh Th Thuý	H ng	33239	1	5	3.25	3	11.25	11.5	12.5
DDS.B 48385	Lê Th	H ng	16/10/91	2	3.5	1	3	7.5	7.5	9.5
DDS.B 48386	Lê Th Trúc	H ng	32874	1.5	4	0.5	3	7.5	7.5	9
DDS.B 48390	Nguy n Th	H ng	32549	1	4.75	2.5	2.5	9.75	10	11
DDS.B 48391	Nguy n Th	H ng	33421	1	6.5	3.5	5	15	15	16
DDS.B 48392	Nguy n Th	H ng	32995	1	4.75	1	2.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 48394	Nguy n Th	H ng	33278	2	3.25	2.75	5.5	11.5	11.5	13.5
DDS.B 48395	Nguy n Th Bích	H ng	14/11/91	0.5	5.25	3.5	4.5	13.25	13.5	14
DDS.B 48397	Nguy n V n	H ng	14/07/91	2	7	2.25	3.75	13	13	15
DDS.B 48398	Phan Th	H ng	15/05/91	1	4.5	1.75	3	9.25	9.5	10.5
DDS.B 48399	Phan Th Thu	H ng	24/10/91	0.5	5.25	4	3.5	12.75	13	13.5
DDS.B 48400	Ph m Th	H ng	33332	1	4.5	1.5	2.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48401	Tr n Th	H ng	15/01/91	1	5.25	1.25	3.5	10	10	11
DDS.B 48402	Tr n Th Bích	H ng	20/09/91	1	3	2.75	2.75	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48404	V Th Tuy t	H ng	27/03/91		2	1.5	3.25	6.75	7	7
DDS.B 48405	V Th	H n	33307	1	5.75	2.75	3	11.5	11.5	12.5
DDS.B 48406	H Th Thuý	H p	20/12/91	1	5.25	1.5	2.75	9.5	9.5	10.5
DDS.B 48407	Tr n V n	Huân	33157	1	5	0.5	2.25	7.75	8	9
DDS.B 48408	D ng Công	Hu	20/11/91	1	4.5	3.75	2.25	10.5	10.5	11.5
DDS.B 48409	Th H ng	Hu	15/06/90		4.5	0.5	1.5	6.5	6.5	6.5
DDS.B 48411	H Th Hoa	Hu	26/08/88	2	4.75	3	3	10.75	11	13
DDS.B 48413	Ki u Th	Hu	33489	1	5.25	1.5	3.75	10.5	10.5	11.5
DDS.B 48414	Lê Th	Hu	33520	0.5	6.5	5.75	7	19.25	19.5	20
DDS.B 48415	L u Th	Hu	20/08/91	1	4.75	1.25	2.5	8.5	8.5	9.5

DDS.B 48416	Nguy n Th	Hu	16/06/89	1	4.25	1.25	2.5	8	8	9
DDS.B 48418	Nguy n Th	Hu	28/08/91	0.5	5.5	1.5	3.5	10.5	10.5	11
DDS.B 48419	Nguy n Th Kim	Hu	19/08/91	1	2.5	1	1.75	5.25	5.5	6.5
DDS.B 48420	Nguy n V n	Hu	15/05/91	1	3.5	1	3	7.5	7.5	8.5
DDS.B 48421	Phan Th Kim	Hu	18/01/90	1	4.25	1	4.25	9.5	9.5	10.5
DDS.B 48422	Tr n Th Kim	Hu	32878	1	3.75	0.25	2.5	6.5	6.5	7.5
DDS.B 48423	Tr n Th Kim	Hu	20/08/90	1.5	3	1	3.25	7.25	7.5	9
DDS.B 48424	Bùi V n	Huy	28/09/91	1	3.5	1.75	5.75	11	11	12
DDS.B 48425	D ng V n	Huy	25/01/90	1	4.75	0.75	2.75	8.25	8.5	9.5
DDS.B 48427	Xuân	Huy	17/09/90		3.25	1	3	7.25	7.5	7.5
DDS.B 48428	H Anh	Huy	21/08/91		4.5	1	2.5	8	8	8
DDS.B 48429	Hu nh c	Huy	21/09/91		3.75	4.75	7.25	15.75	16	16
DDS.B 48430	Hu nh Tr ng	Huy	27/10/91	2	3.5	1.75	2.5	7.75	8	10
DDS.B 48431	Lâm Bích	Huy	24/12/90	1	3.75	1	3	7.75	8	9
DDS.B 48432	Lê nh	Huy	33157	1.5	5.25	1.25	4	10.5	10.5	12
DDS.B 48433	Lê H u	Huy	17/11/91		3	1	3.5	7.5	7.5	7.5
DDS.B 48434	Lê Ng c	Huy	33547		3.25	4.75	4	12	12	12
DDS.B 48435	Lê Xuân	Huy	23/05/89	0.5	2.5	1.5				
DDS.B 48437	Nguy n Quang	Huy	33549		3.5	2	3.5	9	9	9
DDS.B 48438	Nguy n Quang	Huy	26/04/90		3.75	1	2.5	7.25	7.5	7.5
DDS.B 48440	Nguy n V n	Huy	33216	1.5	3.25	1.5	3.5	8.25	8.5	10
DDS.B 48441	Nguy n Vi t	Huy	18/09/91		6.5	2.75	5	14.25	14.5	14.5
DDS.B 48442	Ph m Công	Huy	33250		3.5	1.75	3.75	9	9	9
DDS.B 48445	V c	Huy	20/10/91	0.5	4.5	1.25	4.5	10.25	10.5	11
DDS.B 48446	Nguy n Th	Huyên	33298	1	5.5	3.5	4.75	13.75	14	15
DDS.B 48448	Phan Th	Huyên	20/08/90	1	4.5	1	3.75	9.25	9.5	10.5
DDS.B 48449	Bùi Th	Huy n	27/11/91		4.5	3.5	5	13	13	13
DDS.B 48450	Bùi Th Thu	Huy n	18/04/90		2.5	0.75	3.5	6.75	7	7
DDS.B 48451	inh Th Xuân	Huy n	30/03/91		4.5	0.5	2.25	7.25	7.5	7.5
DDS.B 48452	Lê C nh Th	Huy n	16/10/90	1	3.75	3	2.25	9	9	10
DDS.B 48453	Lê Th Kim	Huy n	19/03/91	1	6	4.5	2.75	13.25	13.5	14.5
DDS.B 48455	Lê Th Thanh	Huy n	33243		3.25	1.25	3.5	8	8	8
DDS.B 48456	Ngô Th	Huy n	33400	1	6.5	7	7	20.5	20.5	21.5
DDS.B 48457	Ngô Th Thanh	Huy n	19/07/91	1	3.25	2	2.75	8	8	9
DDS.B 48458	Nguy n H Bích	Huy n	33393		4	3.25	4.25	11.5	11.5	11.5
DDS.B 48459	Nguy n Phan Th o	Huy n	33063	1	5.5	1.25	4.25	11	11	12
DDS.B 48460	Nguy n Thanh	Huy n	29/04/91		7.5	6	3	16.5	16.5	16.5
DDS.B 48461	Nguy n Th	Huy n	20/01/91	1.5	2.5	0.25	2	4.75	5	6.5
DDS.B 48462	Nguy n Th	Huy n	19/05/89	1.5	3.25	2.5	3.25	9	9	10.5
DDS.B 48463	Nguy n Th ánh	Huy n	33301	1	5.75	5	3.5	14.25	14.5	15.5
DDS.B 48464	Nguy n Th C m	Huy n	33153	1	5	0.75	3	8.75	9	10
DDS.B 48465	Nguy n Th Minh	Huy n	33329	1	6.5	2.5	3.5	12.5	12.5	13.5
DDS.B 48466	Nguy n Ng c Thanh	Huy n	18/10/91	1	4.75	1.5	3.25	9.5	9.5	10.5
DDS.B 48467	Nguy n Th Thanh	Huy n	22/11/91		5.5	4.25	5.25	15	15	15
DDS.B 48468	Nguy n Th Thu	Huy n	28/08/91		3	1	3.5	7.5	7.5	7.5
DDS.B 48469	Nguy n Th Thu	Huy n	28/06/90	1	3.5	0.25	3	6.75	7	8
DDS.B 48472	Thái Th Di u	Huy n	32844	1	4.75	1	1.5	7.25	7.5	8.5
DDS.B 48473	Thái Th Thanh	Huy n	25/09/90	1	3.25	2	3.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48476	Tr n Th L	Huy n	33218	1	2.5	0.75	2	5.25	5.5	6.5
DDS.B 48477	Tr ng Th L	Huy n	33302	2	3.5	1	2.25	6.75	7	9
DDS.B 48478	Nguy n V n	Hu nh	33512	1.5	6	3.75	4	13.75	14	15.5
DDS.B 48482	Cao Thanh	Hùng	17/06/91	1.5	5.5	7.25	5.75	18.5	18.5	20
DDS.B 48483	Diêm Thanh	Hùng	22/12/91	1	3.75	1.5	2.25	7.5	7.5	8.5
DDS.B 48484	H Diên	Hùng	33093	1.5	3.5	1.25				
DDS.B 48485	Hu nh Ng c	Hùng	20/09/90	1.5	3.75	1.5	2.75	8	8	9.5

DDS.B 48486	Nguy n C nh	Hùng	33250	1	6.5	2.25	4	12.75	13	14
DDS.B 48487	Nguy n c	Hùng	14/01/89	1.5	3.5	0.75	4	8.25	8.5	10
DDS.B 48489	Ph m S	Hùng	33574	1	2.75	1	2.5	6.25	6.5	7.5
DDS.B 48490	Ph m V n	Hùng	29/05/91	1.5	3.5	1.25	3.5	8.25	8.5	10
DDS.B 48491	Tr n Chính	Hùng	15/05/90	1	4.75	0				
DDS.B 48492	Tr n Thanh	Hùng	33186	1.5	4	1	3.5	8.5	8.5	10
DDS.B 48493	Tr nh Vi t	Hùng	23/02/90	0.5	6.5	6.75	8.5	21.75	22	22.5
DDS.B 48495	Hu nh Tr ng	H ng	19/07/90		3.75	2	4.5	10.25	10.5	10.5
DDS.B 48496	Lê H u	H ng	33398		4.25	4.75	1.75	10.75	11	11
DDS.B 48497	Lê Ng c	H ng	33057		4.5	3.5	2.5	10.5	10.5	10.5
DDS.B 48499	Lê Th Minh	H ng	28/03/91		4.5	4.25	4	12.75	13	13
DDS.B 48501	Nguy n Hoàng	H ng	32854	1	3.5	1	3.5	8	8	9
DDS.B 48502	Nguy n Qu c	H ng	20/09/91	1	4	1.5	3	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48503	Nguy n Th	H ng	23/03/91	2	6	4.25	5.25	15.5	15.5	17.5
DDS.B 48504	Nguy n Th	H ng	32882	1.5	3.25	1	2.75	7	7	8.5
DDS.B 48505	Nguy n Th	H ng	20/11/91	1	4.5	1.25	3.5	9.25	9.5	10.5
DDS.B 48506	Ph m Phú	H ng	33396	1	6.25	4.25	5.5	16	16	17
DDS.B 48507	oàn Th Lan	H ng	33363	1	7.25	4.25	5.25	16.75	17	18
DDS.B 48508	H Th Xuân	H ng	31/10/91	1	4.5	1.5	1.75	7.75	8	9
DDS.B 48509	Lê Th	H ng	16/01/91		5.25	4.75	3.5	13.5	13.5	13.5
DDS.B 48510	Lê Th Thanh	H ng	26/07/90	0.5	5	1	4.25	10.25	10.5	11
DDS.B 48511	Nguy n Hoài	H ng	21/09/91		5.5	5	5.25	15.75	16	16
DDS.B 48512	Nguy n Th	H ng	33580	1	5	1.25	4	10.25	10.5	11.5
DDS.B 48514	Nguy n Th	H ng	32910	0.5	2.75	0.75	3.75	7.25	7.5	8
DDS.B 48515	Nguy n Th	H ng	33000	1	3.75	3.5	4.75	12	12	13
DDS.B 48517	Nguy n Th B o	H ng	23/04/90	1	3.75	3.25	4	11	11	12
DDS.B 48518	Lê Nguy n C m	H ng	14/05/91	1	5.5	4	4.75	14.25	14.5	15.5
DDS.B 48519	Nguy n Th Lan	H ng	32883	1.5	3.25	1	3.5	7.75	8	9.5
DDS.B 48520	Nguy n Th Lan	H ng	26/03/91	1	5.5	1.5	2.5	9.5	9.5	10.5
DDS.B 48521	Nguy n Th Qu nh	H ng	28/08/91	1	4.25	3	4.25	11.5	11.5	12.5
DDS.B 48522	Nguy n Th Thanh	H ng	33517	1	5.5	1.25	3.75	10.5	10.5	11.5
DDS.B 48523	Nguy n Th Thanh	H ng	25/01/91		3.5	1.75	2.75	8	8	8
DDS.B 48525	Ph m Th Thu	H ng	33579	1	3	1	3	7	7	8
DDS.B 48526	Phùng Th Thu	H ng	33512	1.5	3.5	1	2.25	6.75	7	8.5
DDS.B 48527	Thái Th Thanh	H ng	26/01/91	2	4.5	2	3.75	10.25	10.5	12.5
DDS.B 48528	Trà Th Thanh	H ng	33549		5.25	2.75	4.5	12.5	12.5	12.5
DDS.B 48530	Tr ng Th	H ng	20/06/89	1.5	4	0.25	2	6.25	6.5	8
DDS.B 48531	Tr ng Th Thu	H ng	20/10/91		6.25	1.25	3.5	11	11	11
DDS.B 48532	Tr ng Th Xuân	H ng	33063	2	4.5	1.25	3.5	9.25	9.5	11.5
DDS.B 48533	V n Th Di m	H ng	25/10/91	0.5	3.5	1	2.5	7	7	7.5
DDS.B 48534	V Th Xuân	H ng	13/07/91	1.5	4.25	0.5	2.75	7.5	7.5	9
DDS.B 48535	D ng Th	H ng	33491	1	3.75	4.25	4.5	12.5	12.5	13.5
DDS.B 48536	ng Th Thanh	H ng	30/10/90		4.75	2.75	2.75	10.25	10.5	10.5
DDS.B 48537	Nguy n Th	H ng	33276	1	4.5	0.75	3.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48538	Nguy n Th	H ng	32790	2.5	3.75	2.5	4.75	11	11	13.5
DDS.B 48539	Nguy n Th	H ng	33057	1.5	3.75	1	2.75	7.5	7.5	9
DDS.B 48540	Phan Th	H ng	33308	1	6.25	4.25	5.5	16	16	17
DDS.B 48541	Phan Th Thu	H ng	18/04/91	1	3.5	0.75	2.5	6.75	7	8
DDS.B 48542	Ngô V n	H ng	33279	1	4.25	1	3	8.25	8.5	9.5
DDS.B 48543	Hu nh Th	H ng	25/06/90	1	3	0.5	3.25	6.75	7	8
DDS.B 48544	ng Th	K t	33583	1	3.5	1.75	4	9.25	9.5	10.5
DDS.B 48545	Tr n Th	K t	30/11/91	1	5.25	1	2.5	8.75	9	10
DDS.B 48546	Tán Anh	Kha	27/05/91		3.5	8.75	7	19.25	19.5	19.5
DDS.B 48547	V Bá	Khang	33368	3	3.5	0	3.5	7	7	10
DDS.B 48548	inh Ph ng	Khanh	33430		5.25	3.75	3.75	12.75	13	13

DDS.B 48549	Nguy n V n	Khanh	33400	1	3.5	1.25	3.25	8	8	9
DDS.B 48550	Nguy n V n Vy	Khanh	32998	0.5	3.5	0.75	1.5	5.75	6	6.5
DDS.B 48551	Cao C	Khánh	33489	1	7.25	3	3.75	14	14	15
DDS.B 48552	H Nguyễn	Khánh	33546	1	5	2.25	6.25	13.5	13.5	14.5
DDS.B 48553	Lê Qu c	Khánh	33518	1	4.5	0.75	2.5	7.75	8	9
DDS.B 48554	Lê Xuân	Khánh	32905	1.5	4.5	2.75	1.5	8.75	9	10.5
DDS.B 48555	Ngô Qu c	Khánh	33359	1	5.25	0	4	9.25	9.5	10.5
DDS.B 48556	Nguy n T n	Khánh	33271	1	4.75	6	4.5	15.25	15.5	16.5
DDS.B 48558	Phan ng	Khánh	33149	1.5	5.5	3.75	3.5	12.75	13	14.5
DDS.B 48559	Tr n Công	Khánh	18/04/91	1	4.25	0.5	2.75	7.5	7.5	8.5
DDS.B 48560	Vi V n	Khánh	33577	3.5	6	1.25	3.25	10.5	10.5	14
DDS.B 48561	V Ng c	Khanh	26/12/90	1	3.75	1	3.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 48562	Tr n Ng c	Kh i	24/11/91	1	4.25	3	3.25	10.5	10.5	11.5
DDS.B 48563	Tr n Th Ph c	Kh i	21/11/90		4.5	0.75	2.5	7.75	8	8
DDS.B 48564	Nguy n Th	Kh n	33513	1	5.5	2.25	3.25	11	11	12
DDS.B 48565	H Anh	Khoa	20/03/91		5	1.5	2.75	9.25	9.5	9.5
DDS.B 48567	Lê Trí	Khoa	33460	2	4.5	0.75	3	8.25	8.5	10.5
DDS.B 48568	Lê T	Khoa	22/06/91	1	4.5	1	1.75	7.25	7.5	8.5
DDS.B 48570	Nguy n H u	Khoa	29/06/91	2	4.25	4.5	3.75	12.5	12.5	14.5
DDS.B 48571	Nguy n Phan Ti n	Khoa	24/12/91		5.5	3.25	4.5	13.25	13.5	13.5
DDS.B 48573	Nguy n Th	Khoa	28/02/90	1	3.25	2	2.5	7.75	8	9
DDS.B 48574	Tr n ng	Khoa	33005	1	3.25	2	2.5	7.75	8	9
DDS.B 48575	inh Ng c	Khôi	33246	1	2.75	1.25	4	8	8	9
DDS.B 48577	Lê Th Minh	Khuê	28/04/91	1	3.5	2	3.5	9	9	10
DDS.B 48578	Nguy n Th Hoàng	Khuê	23/01/91	0.5	3.5	0.5	3.75	7.75	8	8.5
DDS.B 48579	Nguy n Th Bích	Khuyên	33554		5.5	2.25	4.5	12.25	12.5	12.5
DDS.B 48581	Nguy n c	Kh ng	20/01/90	2	5.25	1	2.75	9	9	11
DDS.B 48582	Nguy n	Kiên	21/06/91	1	5.5	2	1.75	9.25	9.5	10.5
DDS.B 48583	Nguy n Trung	Kiên	32911	1.5	3.5	2.25	3	8.75	9	10.5
DDS.B 48584	Nguy n V n	Kiên	24/08/91	1	6.25	2	4.75	13	13	14
DDS.B 48585	Phan Trung	Kiên	33304		4.25	3.25	4.75	12.25	12.5	12.5
DDS.B 48587	ng Th Thuý	Kí u	20/03/91	1	4.25	3.5	5.25	13	13	14
DDS.B 48588	Hu nh Th Di m	Kí u	15/11/91	0.5	4	1	5.5	10.5	10.5	11
DDS.B 48589	Lê Hu nh Thu	Kí u	33056	1	3.75	0.5	1.75	6	6	7
DDS.B 48590	Lê Kim	Kí u	25/11/91		4.25	1	2.5	7.75	8	8
DDS.B 48591	Ngô Th	Kí u	23/02/91	1.5	4.5	1	3.5	9	9	10.5
DDS.B 48592	Ngô Th	Kí u	21/11/91	1	7.5	5.75	5.25	18.5	18.5	19.5
DDS.B 48593	Nguy n Th	Kí u	30/04/91	1	3	1	3.5	7.5	7.5	8.5
DDS.B 48594	Nguy n Th	Kí u	32152	1.5	4.25	0.75	2.5	7.5	7.5	9
DDS.B 48595	Nguy n Th	Kí u	21/08/90	1	4.5	2	3.5	10	10	11
DDS.B 48597	Nguy n Th	Kí u	20/04/90	1	3	1	2.5	6.5	6.5	7.5
DDS.B 48598	Nguy n Th Thuý	Kí u	15/01/91	1.5	3.5	0.5	1.75	5.75	6	7.5
DDS.B 48599	Nguy n Th Xuân	Kí u	33513	1	4.25	1.5	3	8.75	9	10
DDS.B 48601	Ph m Th B ch	Kí u	16/02/90	1	5.25	1	3.75	10	10	11
DDS.B 48602	V n Th	Kí u	20/02/89	1	3	1.25	3.5	7.75	8	9
DDS.B 48603	Lê Th ánh	Kim	33211		3.75	1	2.75	7.5	7.5	7.5
DDS.B 48604	Ph m Th	Kim	33489		3.75	1	2.25	7	7	7
DDS.B 48605	Ph m Th H ng	Kim	33094	1	2.5	1.75	5	9.25	9.5	10.5
DDS.B 48606	Nguy n V n	K	32874	2	3.5	0.75	1.5	5.75	6	8
DDS.B 48607	inh Th Ly	Lai	18/05/91	1	4.5	1	3.5	9	9	10
DDS.B 48609	Nguy n Th H ng	Lai	21/09/91	1	4.25	1.25	2.75	8.25	8.5	9.5
DDS.B 48610	Nguy n V n	Lai	32934		3.5	1.5	3.5	8.5	8.5	8.5
DDS.B 48611	V V n	Lai	23/06/90	1	5.75	0.75	2	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48612	Nguy n Th Thu	Lam	20/01/91	2	5.5	3.25	5.5	14.25	14.5	16.5
DDS.B 48613	V Vi t	Lam	21/11/90	1.5	5	1	3.25	9.25	9.5	11



DDS.B 48614	D ng Th	Lan	33329	1	4	1.25	3	8.25	8.5	9.5
DDS.B 48615	Hà Th	Lan	33364	1	6.25	4.5	6.75	17.5	17.5	18.5
DDS.B 48616	Hà Th	Lan	33486	1.5	4.5	2.25	2.75	9.5	9.5	11
DDS.B 48617	Hoàng Ng c	Lan	33061	1	5	1	4.25	10.25	10.5	11.5
DDS.B 48619	Lê Th	Lan	33276	1	3.75	1	2.5	7.25	7.5	8.5
DDS.B 48620	Lô Th	Lan	32914	3.5	3.5	1	2.75	7.25	7.5	11
DDS.B 48621	Nguy n Kim Ph ng	Lan	23/11/90	0.5	3.75	1	2.5	7.25	7.5	8
DDS.B 48622	Nguy n Th	Lan	21/09/90	1	3	0.25	3	6.25	6.5	7.5
DDS.B 48623	Nguy n Th Máy	Lan	15/03/91	1	4	2.5	2	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48624	Nguy n Th Ng c	Lan	20/05/91	1	3.25	1	3.25	7.5	7.5	8.5
DDS.B 48625	Nguy n Th Thanh	Lan	32884	1	4	1	3.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48626	Ph m Th	Lan	33239	1	3.25	1	1.5	5.75	6	7
DDS.B 48627	Ph m Th Thanh	Lan	19/09/91	1	5.25	3.5	3	11.75	12	13
DDS.B 48628	Thái Th Minh	Lan	32933	1	3.5	1	3.25	7.75	8	9
DDS.B 48629	Tr n Th	Lan	26/05/91	1.5	5	1	2.75	8.75	9	10.5
DDS.B 48630	Tr n Th	Lan	33299	1	4.75	1.5	3	9.25	9.5	10.5
DDS.B 48631	Tr n Th	Lan	33157	1.5	4.25	1	2.5	7.75	8	9.5
DDS.B 48632	Tr nh Th Phong	Lan	17/02/91	1	3.5	1	2	6.5	6.5	7.5
DDS.B 48633	Lê Th	Lan	33333	0.5	4.5	1.25	2.5	8.25	8.5	9
DDS.B 48634	Lê Th Kim	Lanh	33091	1.5	5.5	1.25	3.5	10.25	10.5	12
DDS.B 48635	Nguy n Th	Lanh	33155	1.5	4.25	1.25	2.75	8.25	8.5	10
DDS.B 48636	Tr ng	Là	21/10/91	1	4.25	3	4	11.25	11.5	12.5
DDS.B 48637	Lê Th Thuý	Lài	33393	1	2.75	1	2.75	6.5	6.5	7.5
DDS.B 48638	Mai Th Tuy t	Lài	20/05/91	1.5	3.75	1	2.5	7.25	7.5	9
DDS.B 48639	Nguy n Th	Lài	20/01/90	1	3.5	1	2.25	6.75	7	8
DDS.B 48640	Hu nh Th	Lành	33361	1	5.5	1	3.5	10	10	11
DDS.B 48641	Hu nh Th Ng c	Lành	33485	1	5	3.25	3.5	11.75	12	13
DDS.B 48642	Lê Th	Lành	20/07/90	0.5	4.5	1.25	3	8.75	9	9.5
DDS.B 48644	Nghiêm Th	Lành	16/02/91		5	3.75	3.25	12	12	12
DDS.B 48645	Nguy n Th	Lành	30/12/90	1	3.75	1.25	3.75	8.75	9	10
DDS.B 48646	Nguy n Th Bích	Lành	33248	0.5	4.5	2.25	3.25	10	10	10.5
DDS.B 48647	Nguy n Th Xuân	Lành	33250	1.5	3.75	3.25	3.5	10.5	10.5	12
DDS.B 48648	Tr ng Th	Lành	20/03/91	1	4.75	1	2.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 48649	T Th	Lành	15/05/91	1.5	5.5	1.5	3.5	10.5	10.5	12
DDS.B 48651	Lê Ka Tê Gi	Lách	21/08/91		5.5	1.25	3	9.75	10	10
DDS.B 48652	Lê Th	L c	27/10/88		5.75	2.5	2.75	11	11	11
DDS.B 48653	Nguy n T n	L i	14/02/91	1	4	3.25	4.5	11.75	12	13
DDS.B 48654	Hu nh	L m	33512	1	4.5	5.75	4.5	14.75	15	16
DDS.B 48655	ng Ng c	Lâm	32509	1	3.75	1.5	2.75	8	8	9
DDS.B 48656	ng Th	Lâm	33543	0.5	6.75	5.75	5.75	18.25	18.5	19
DDS.B 48657	Hà V n	Lâm	33183	1	4.5	5	4.25	13.75	14	15
DDS.B 48658	Lê H u	Lâm	33395	1	6.5	4.25	6.25	17	17	18
DDS.B 48659	Lê Th Th y	Lâm	33422	1.5	6.5	6	6	18.5	18.5	20
DDS.B 48660	Lê Tùng	Lâm	32874	1	5	1.25	2	8.25	8.5	9.5
DDS.B 48661	Ngô Ng c	Lâm	14/02/90	1	4.5	1	3	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48662	Nguy n B o	Lâm	32483	0.5	6.25	1	6	13.25	13.5	14
DDS.B 48663	Nguy n c Tùng	Lâm	32671	1	4.75	1	4.25	10	10	11
DDS.B 48665	Nguy n Tr ng	Lâm	32906	1	3.75	0.25	1.75	5.75	6	7
DDS.B 48667	Nguy n Thành	Lân	25/06/90	0.5	2.75	0.25				
DDS.B 48668	Nguy n Xuân	Lân	25/07/91		6.25	4	5	15.25	15.5	15.5
DDS.B 48669	H Th	L p	32843	1.5	3.75	1	3.5	8.25	8.5	10
DDS.B 48670	Hu nh Th	Lê	22/08/90	1.5	3	0.75	2.5	6.25	6.5	8
DDS.B 48671	Hu nh Võ Hà	Lê	16/02/91		4.5	0.75	2.75	8	8	8
DDS.B 48672	Lê Hoàng	Lê	20/08/91	1	5.5	4.25	6	15.75	16	17
DDS.B 48674	Nguy n Th	Lê	20/06/91	1	2.5	1.25	2.5	6.25	6.5	7.5

DDS.B 48675	V Th Hu nh	Lê	33522	0.5	5.5	1	2.75	9.25	9.5	10
DDS.B 48676	Nguy n Th Thanh	Lên	24/02/90	0.5	4	1.5	4.5	10	10	10.5
DDS.B 48677	T n	L	33488	1	5.5	3.25	4.5	13.25	13.5	14.5
DDS.B 48678	inh Th M	L	18/09/90	1	4	1.75	3.5	9.25	9.5	10.5
DDS.B 48679	Lê Th	L	28/08/91	1	4.5	2	3.25	9.75	10	11
DDS.B 48680	Lê Th	L	33514	2	3.5	0.75	1.5	5.75	6	8
DDS.B 48681	Lê Th Thuý	L	30/05/91	1	4.5	5	6	15.5	15.5	16.5
DDS.B 48682	Lê Th M	L	24/04/91	1	4	2.75	1.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 48683	Nguy n Th	L	33513	1.5	3.25	1	2.25	6.5	6.5	8
DDS.B 48684	Nguy n Th	L	20/06/91	1.5	5	1.5	3.5	10	10	11.5
DDS.B 48685	Nguy n Th	L	33521	1.5	5.5	4.5	4.25	14.25	14.5	16
DDS.B 48687	Nguy n Th M	L	33453	1.5	3	1.25	3.25	7.5	7.5	9
DDS.B 48688	Nguy n Th Ng c	L	32853	1.5	2.75	0.5	2.5	5.75	6	7.5
DDS.B 48689	Tr n Th	L	19/02/91		3	2.25	3.5	8.75	9	9
DDS.B 48690	Tr n Th M	L	33213	1.5	4.5	0.5	2.75	7.75	8	9.5
DDS.B 48691	Tr n Th M	L	33091	0.5	4.5	3	3.75	11.25	11.5	12
DDS.B 48693	oàn Xuân	Liên	20/09/91		5.5	2.75	5.5	13.75	14	14
DDS.B 48696	Do n Th	Liên	23/06/90	1	4.5	0.75	2	7.25	7.5	8.5
DDS.B 48697	D ng Th Bích	Liên	33275	0.5	3.75	0.5	3.5	7.75	8	8.5
DDS.B 48698	oàn Th Kim	Liên	28/10/91	1.5	4.5	1.25	4.25	10	10	11.5
DDS.B 48699	Hoàng Th M	Liên	28/08/90	1	4.5	2.5	4.25	11.25	11.5	12.5
DDS.B 48701	Hu nh Th ái	Liên	33336	1	2.75	2.5	4	9.25	9.5	10.5
DDS.B 48702	Lê Th	Liên	28/10/90	1	4.25	2	2	8.25	8.5	9.5
DDS.B 48704	Ngô Gia	Liên	22/11/91	0.5	4.5	3	3.5	11	11	11.5
DDS.B 48705	Nguy n Ph m H ng	Liên	26/05/91	0.5	5.25	1	2.75	9	9	9.5
DDS.B 48706	Nguy n Th	Liên	33364	1	4.5	1	1.75	7.25	7.5	8.5
DDS.B 48707	Nguy n Th Hoàng	Liên	15/06/90	0.5	4.75	0.5	4.25	9.5	9.5	10
DDS.B 48709	Nguy n Th Kim	Liên	20/05/90	1	4	1	3.75	8.75	9	10
DDS.B 48710	Phan Qu nh	Liên	33490		4.75	3	3	10.75	11	11
DDS.B 48711	Phan Th Qu nh	Liên	33329		4.5	3.5	6.5	14.5	14.5	14.5
DDS.B 48712	Phan Xuân	Liên	20/01/89	1	5.5	1.25	4.75	11.5	11.5	12.5
DDS.B 48713	Ph m Th	Liên	33213	1	5.5	1	3	9.5	9.5	10.5
DDS.B 48714	Tr n Th Vi t	Liên	13/01/91		2.75	1.5	2.75	7	7	7
DDS.B 48715	Tr ng Th Bích	Liên	27/08/91	1	6.25	5.25	5.5	17	17	18
DDS.B 48716	T Th M	Liên	32905	1	5.5	2.5	4	12	12	13
DDS.B 48717	V Th Bích	Liên	33421	1	6.75	3.75	4.5	15	15	16
DDS.B 48719	V Th Ng c	Liên	33211	1.5	4	0.25	2.5	6.75	7	8.5
DDS.B 48720	Phùng Th	Liên	32998		5.25	3.5	5	13.75	14	14
DDS.B 48721	Lê Th	Li u	22/06/91	0.5	5.75	2.75	3.5	12	12	12.5
DDS.B 48723	D ng Th Di u	Linh	15/02/91	1	5	2	2.5	9.5	9.5	10.5
DDS.B 48724	D ng Th Th o	Linh	18/10/91	1	4.75	3.75	4	12.5	12.5	13.5
DDS.B 48725	ng Ng c	Linh	14/09/91	1	3.75	3.75	2.5	10	10	11
DDS.B 48727	ng Th Nh t	Linh	24/01/89	1	3.5	0.75	3.5	7.75	8	9
DDS.B 48729	Hoàng Th Thùy	Linh	25/12/90	1	5	3.5	3.5	12	12	13
DDS.B 48730	Hu nh Minh	Linh	33396	1	3.25	1	3.5	7.75	8	9
DDS.B 48732	Hoàng Th Thu	Linh	33573	1	4	1.75	3.5	9.25	9.5	10.5
DDS.B 48733	Hu nh Th Thùy	Linh	33431		4.5	5	6.25	15.75	16	16
DDS.B 48734	Lê Th M	Linh	33361	1	3.5	2	3.5	9	9	10
DDS.B 48735	Lê Th Thùy	Trang	16/05/90		4.5	2.75	5.5	12.75	13	13
DDS.B 48736	Lê V n	Linh	20/05/91	0.5	4.5	2	3.5	10	10	10.5
DDS.B 48738	Ngô Nh t	Linh	28/10/91		4	1.5	3	8.5	8.5	8.5
DDS.B 48739	Ngô Th Nh t	Linh	32973		3.5	2.75	6.5	12.75	13	13
DDS.B 48740	Ngô Thu	Linh	33520	0.5	3.5	1	3	7.5	7.5	8
DDS.B 48742	Nguy n H Thu	Linh	33516	0.5	4.75	2	3.75	10.5	10.5	11
DDS.B 48743	Nguy n H u Hoàng	Linh	33362		3.75	2.75	1.5	8	8	8

DDS.B 48746	Nguy n Th Hoài	Linh	30/10/90	1	3.5	2.5	2.75	8.75	9	10
DDS.B 48747	Nguy n Th Kim	Linh	14/03/91	2.5	3.5	1	2.25	6.75	7	9.5
DDS.B 48748	Nguy n Th Kim	Linh	33304	1	5	1.75	5.25	12	12	13
DDS.B 48749	Nguy n Th M	Linh	33275		5	1	3.5	9.5	9.5	9.5
DDS.B 48750	Nguy n Th Ph ng	Linh	19/11/89	1.5	2	1.5	2.5	6	6	7.5
DDS.B 48752	Nguy n Tr nh Nh t	Linh	24/08/91		5.5	2.5	2.75	10.75	11	11
DDS.B 48753	Nguy n V n	Linh	20/08/90	2	4.5	1.25	3.25	9	9	11
DDS.B 48754	Nguy n V n	Linh	33515	1	2	0.25	2.5	4.75	5	6
DDS.B 48755	Nguy n V n	Linh	32965	1	3.75	5.25	3.75	12.75	13	14
DDS.B 48756	Nguy n V n	L nh	33275	0.5	5.5	3.5	3.5	12.5	12.5	13
DDS.B 48757	Phan Th Thùy	Linh	20/05/90	1.5	4.75	2.25	4.5	11.5	11.5	13
DDS.B 48758	Ph m Nh t	Linh	13/10/90		6.5	2	4.5	13	13	13
DDS.B 48759	Ph m Th M	Linh	20/11/91	1	7.5	4.75	5	17.25	17.5	18.5
DDS.B 48760	Ph m Th T	Linh	33240	1	4.5	1	3.5	9	9	10
DDS.B 48762	Tr n Ngô Văn	Linh	33370	0.5	3.25	6	6.5	15.75	16	16.5
DDS.B 48764	Tr n Th M	Linh	19/07/91	1	5.5	1.5	3	10	10	11
DDS.B 48765	Tr n Th M	Linh	33391	1.5	6.5	1	2.5	10	10	11.5
DDS.B 48766	Tr n Th M	Linh	18/08/90		4	1.75	3.75	9.5	9.5	9.5
DDS.B 48767	Tr n Th Ng c	Linh	14/09/91	1	4	1.25	3.5	8.75	9	10
DDS.B 48769	V n Tu n	Linh	33063	1.5	4.5	0.75	3	8.25	8.5	10
DDS.B 48770	V Chí	Linh	32783	1	3.5	2.5	4.5	10.5	10.5	11.5
DDS.B 48771	V Th V nh	Linh	33271	1	2	1.25	2.75	6	6	7
DDS.B 48772	Nguy n Phi	Líp	27/06/91	1.5	3.25	1	3.75	8	8	9.5
DDS.B 48773	Lâm Xuân	L nh	33125		4.25	2.25	4.25	10.75	11	11
DDS.B 48774	Nguy n Th H ng	Linh	33272	1	3	1	2.5	6.5	6.5	7.5
DDS.B 48775	Tr n Th	L nh	33239	1	6.5	8	5.5	20	20	21
DDS.B 48776	V T n	L nh	19/04/91	1.5	3.5	1.75	3	8.25	8.5	10
DDS.B 48777	Bùi Lê Thiên	Loan	33518	0.5	3.25	1	3.5	7.75	8	8.5
DDS.B 48778	ng Th	Loan	33218	1	3.75	1	1.25	6	6	7
DDS.B 48779	Hoàng Th ánh	Loan	27/07/91	1.5	3.75	1	3.5	8.25	8.5	10
DDS.B 48780	Hoàng Th Kí u	Loan	26/07/90	1	4.5	2.25	3.5	10.25	10.5	11.5
DDS.B 48781	H Th H ng	Loan	33275	1	5.5	4.25	4.25	14	14	15
DDS.B 48782	H Th Ng c	Loan	16/10/90	0.5	6	1	3	10	10	10.5
DDS.B 48784	Hu nh Th H ng	Loan	20/07/90	1.5	5	3	5	13	13	14.5
DDS.B 48787	Lê Th H ng	Loan	33240	1	5.5	4	5.5	15	15	16
DDS.B 48788	Nguy n Th	Loan	16/01/91	1.5	4.25	1	2.5	7.75	8	9.5
DDS.B 48789	Nguy n Th ái	Loan	20/06/91	2	3.5	1	3	7.5	7.5	9.5
DDS.B 48790	Nguy n Th H ng	Loan	23/04/91		6.5	4.25	4.75	15.5	15.5	15.5
DDS.B 48791	Nguy n Th Ng c	Loan	18/11/91	0.5	5	2	4.25	11.25	11.5	12
DDS.B 48792	Nguy n Th Ph ng	Loan	33333		4.75	6	5.25	16	16	16
DDS.B 48795	Tr n Th Thanh	Loan	32906	1	4.75	1.75	3	9.5	9.5	10.5
DDS.B 48796	Tr nh Lê Thùy	Loan	14/08/91		4.75	4	5.25	14	14	14
DDS.B 48799	Lê V nh	Long	15/04/91	1.5	4	1	3	8	8	9.5
DDS.B 48800	Nguy n nh	Long	32934	1	4	1.25	1.75	7	7	8
DDS.B 48801	Nguy n nh	Long	27/06/91	1	5.5	3.75	5.75	15	15	16
DDS.B 48802	Nguy n Hà B o	Long	33271		4	2.75	4	10.75	11	11
DDS.B 48803	Nguy n V n	Long	33272	1	3.5	6.25	4.5	14.25	14.5	15.5
DDS.B 48804	Nguy n V n	Long	27/09/88	1	5	3.25	4.5	12.75	13	14
DDS.B 48806	Ph m V n	Long	24/07/91	1.5	4	1.5	2.5	8	8	9.5
DDS.B 48807	Ph m Vi t	Long	30/05/91		2.25	1.5	3	6.75	7	7
DDS.B 48808	Tr n Châu	Long	18/09/91	1.5	4.5	1	3.5	9	9	10.5
DDS.B 48809	Tr n Qu c	Long	33147	1	3	1.25	3	7.25	7.5	8.5
DDS.B 48810	Tr n V n	Long	20/10/91	1.5	6.25	6.25	6.75	19.25	19.5	21
DDS.B 48812	V n Thái Ng c	Long	33493		5.25	7	7.5	19.75	20	20
DDS.B 48813	V Thành	Long	33239	1	3.5	2	5	10.5	10.5	11.5

DDS.B 48814	V Th	Long	33149	0.5	3.5	0.25	3.5	7.25	7.5	8
DDS.B 48815	Hoàng Báp	L p	33423	2	4.5	2	7	13.5	13.5	15.5
DDS.B 48816	D ñng Qu c	L c	33492	1	6.5	7.5	7.5	21.5	21.5	22.5
DDS.B 48817	Khu t Duy	L c	33456	1.5	6	1.25	3	10.25	10.5	12
DDS.B 48818	Lê V n	L c	33523	1	3.75	0.5	2.5	6.75	7	8
DDS.B 48821	Nguy n Chí	L c	16/07/90	2.5	3.5	1	4	8.5	8.5	11
DDS.B 48822	Nguy n Th	L c	33523	1	3	1.5	3	7.5	7.5	8.5
DDS.B 48824	Nguy n Th Tân	L c	22/12/89	1.5	4.25	1.75	2.25	8.25	8.5	10
DDS.B 48825	Trà Quang	L c	22/12/91		6.25	6.25	5	17.5	17.5	17.5
DDS.B 48827	Tr n Ph c	L c	33151		3.5	2.25	1.5	7.25	7.5	7.5
DDS.B 48828	Tr n Th M	L c	33239	1	5.75	1.75	2.25	9.75	10	11
DDS.B 48829	Tr n Th Thu	L c	32914		5.5	5.75	5	16.25	16.5	16.5
DDS.B 48830	Tr n V n	L c	32509	1	3.5	1	3	7.5	7.5	8.5
DDS.B 48831	Tr ñng Thanh	L c	32913	1	5	1.5	4.25	10.75	11	12
DDS.B 48832	Lê Th	L i	33157	0.5	3.5	1.75	2.5	7.75	8	8.5
DDS.B 48833	Ngô Th Nam	L i	26/07/90	1	4.5	2.25	4	10.75	11	12
DDS.B 48834	Nguy n	L i	33333		6.5	3.25	2.75	12.5	12.5	12.5
DDS.B 48835	Nguy n ñng	L i	15/06/90	1.5	4.5	3.5	3.75	11.75	12	13.5
DDS.B 48836	Nguy n Th Thanh	L i	23/04/91		4	2	3.5	9.5	9.5	9.5
DDS.B 48837	Phan Th	L i	26/12/90	1.5	4.5	0.75	2.5	7.75	8	9.5
DDS.B 48838	Ph m Phú	L i	17/11/91		5	2.75	5.25	13	13	13
DDS.B 48839	Tr n Th Thu	L i	28/04/91	1	5.25	2	2.5	9.75	10	11
DDS.B 48840	V n Phú	L i	32881	1	3.25	2.25	3	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48841	Thành	Luân	27/10/91	1.5	3.75	2	3.75	9.5	9.5	11
DDS.B 48842	H Nguy n Thành	Luân	25/03/90		3.75	2	2.5	8.25	8.5	8.5
DDS.B 48843	Ph m Lý Thành	Luân	26/02/89	1	4.5	0.25	2.5	7.25	7.5	8.5
DDS.B 48844	V Thành	Luân	16/02/90	0.5	3.75	0.5	3.5	7.75	8	8.5
DDS.B 48846	Chu V n	Lu n	24/05/90		2.75	1	1.25	5	5	5
DDS.B 48847	Nguy n Duy	Lu n	18/08/90	1	3.75	1	2.5	7.25	7.5	8.5
DDS.B 48848	Nguy n Th	Lu n	32787	1	3.5	1	2.25	6.75	7	8
DDS.B 48849	Tr n Xuân	Lu t	20/03/90	2	4.5	1	4.25	9.75	10	12
DDS.B 48850	H Th Hoài	Luy n	33513	2	4.5	1	2.5	8	8	10
DDS.B 48851	Tr n Th	Luy n	25/01/90	1	4.5	2.75	2.5	9.75	10	11
DDS.B 48852	Nguy n Th	Luy n	32934	0.5	4	3.5	5	12.5	12.5	13
DDS.B 48853	Lê Th	L a	33149	1	5.25	1	2.75	9	9	10
DDS.B 48854	Bùi V n	L ñng	25/05/90	1.5	3.75	2	3	8.75	9	10.5
DDS.B 48856	Lê Th Thu	L ñng	20/10/91	1	6	4.75	3.25	14	14	15
DDS.B 48859	B ch Th	L ñng	32938	1	5.5	3.25	2.5	11.25	11.5	12.5
DDS.B 48860	ào ñh	L ñng	23/10/91		5	1	4.5	10.5	10.5	10.5
DDS.B 48861	Ph m ái	L u	20/02/91	1	4.25	1	3	8.25	8.5	9.5
DDS.B 48862	Ph m Th	L u	25/07/90	1.5	3.5	1.5	3.5	8.5	8.5	10
DDS.B 48863	ình Công	L c	33299	1	5.25	5.25	6	16.5	16.5	17.5
DDS.B 48865	H Th ñg	L c	33270	1	5.5	3.75	4.5	13.75	14	15
DDS.B 48867	ng Th	Ly	33514	1	3	1	3.5	7.5	7.5	8.5
DDS.B 48868	Th	Ly	25/08/91	1	3.25	1	1.75	6	6	7
DDS.B 48870	H Th	Ly	33271	1	2.75	1	3.5	7.25	7.5	8.5
DDS.B 48871	Lê Hoàng	Ly	13/10/91		3	1.5	3.25	7.75	8	8
DDS.B 48873	Lê Th Di m	Ly	33096	1	5	1.75	2.75	9.5	9.5	10.5
DDS.B 48876	Lê Trang H ñg	Ly	30/10/91		2.75	1.25	3	7	7	7
DDS.B 48877	L c Th Mai	Ly	17/08/91	3.5	4.25	1.25	3	8.5	8.5	12
DDS.B 48878	L ñng Th	Ly	19/02/91	0.5	3.75	0.5	2.5	6.75	7	7.5
DDS.B 48879	Ngô Th Khánh	Ly	13/05/91	1	4.5	1.5	3.75	9.75	10	11
DDS.B 48880	Ngô Th Th o	Ly	21/10/90	1	4.5	1	3.25	8.75	9	10
DDS.B 48881	Nguy n Th	Ly	33150	1.5	3.75	1	3.25	8	8	9.5
DDS.B 48882	Nguy n Th Gia	Ly	33120	0.5	3.5	1.25	4.5	9.25	9.5	10

DDS.B 48883	Nguy n Th Kem	Ly	20/04/91	1	5.5	3.25	2.75	11.5	11.5	12.5
DDS.B 48884	Nguy n Th Khánh	Ly	26/05/90	1.5	4.5	2.25	2	8.75	9	10.5
DDS.B 48885	Nguy n Th Ly	Ly	27/10/91	1	4.5	2.5	2.5	9.5	9.5	10.5
DDS.B 48886	Nguy n Th M	Ly	24/03/91		5.5	3.5	6.25	15.25	15.5	15.5
DDS.B 48887	Nguy n Th Ng c	Ly	20/08/91		5.75	3.5	5.75	15	15	15
DDS.B 48888	Phan Th Vân	Ly	24/04/91	1	3.5	1	2.5	7	7	8
DDS.B 48889	Ph m Th	Ly	33482	1	3	1	2.75	6.75	7	8
DDS.B 48890	Ph m Th ánh	Ly	30/10/90		4.5	3.25	5.25	13	13	13
DDS.B 48891	Ph m Th Di m	Ly	33391	1	3	1	2	6	6	7
DDS.B 48892	Ph m Th Ph ng	Ly	33512		4.5	1	4	9.5	9.5	9.5
DDS.B 48893	Tr n Th	Ly	19/05/91		3.25	1	2.5	6.75	7	7
DDS.B 48894	Tr n Th M	Ly	33545	1	6	3.75	4.5	14.25	14.5	15.5
DDS.B 48895	Tr n Th Y n	Ly	32998		5.75	2.5	3.5	11.75	12	12
DDS.B 48896	D ng Th	L	22/02/89	0.5	4	0.75	3	7.75	8	8.5
DDS.B 48897	Lê Minh	L	20/09/91		4.5	2.5	3.5	10.5	10.5	10.5
DDS.B 48898	Nguy n Th	L	33277	1.5	3	1.75	3.5	8.25	8.5	10
DDS.B 48899	Nguy n Th C m	L	33398	1	3.5	0.75	3.25	7.5	7.5	8.5
DDS.B 48900	Nguy n Th H i	L	20/07/91	0.5	4.5	1	3.25	8.75	9	9.5
DDS.B 48901	Nguy n V n	L	33275	1	3.75	5.25	4	13	13	14
DDS.B 48903	T Thiên	L	14/08/88	1	4	1.25	3.75	9	9	10
DDS.B 48904	V Th	L	13/08/90	1	3.75	0.5	2	6.25	6.5	7.5
DDS.B 48905	V Th Kim	L	33242	0.5	4.75	1.25	2.25	8.25	8.5	9
DDS.B 48906	Hoàng Ng c	Mai	17/08/91	0.5	4.75	2	5.5	12.25	12.5	13
DDS.B 48907	Hoàng Th Ng c	Mai	27/08/91	1	5.75	4.25	6.25	16.25	16.5	17.5
DDS.B 48909	Lê Th	Mai	24/02/91	1	5.25	0.75	3.5	9.5	9.5	10.5
DDS.B 48910	Lê Th Ki u	Mai	29/12/90	0.5	3	0.5	3.25	6.75	7	7.5
DDS.B 48911	Lê Th Ng c	Mai	19/08/90	1.5	3.5	1	4	8.5	8.5	10
DDS.B 48912	Nguy n Th	Mai	28/05/90	0.5	3.75	4.25	4.5	12.5	12.5	13
DDS.B 48913	Nguy n Th	Mai	33453	1.5	2.75	0.75	3.25	6.75	7	8.5
DDS.B 48914	Nguy n Th Bích	Mai	14/11/91	0.5	2.5	2	3	7.5	7.5	8
DDS.B 48915	Nguy n Th Ng c	Mai	18/08/91	0.5	5.5	3.75	4.5	13.75	14	14.5
DDS.B 48916	Ph m Nguy n Di m	Mai	31/08/91	1	5.5	2.75	4.75	13	13	14
DDS.B 48917	Tr n Th Ng c	Mai	20/12/90	1.5	3	0.75	2.5	6.25	6.5	8
DDS.B 48918	Criêng	Manh	18/08/87	3.5	3.75	1	2	6.75	7	10.5
DDS.B 48919	Nguy n Rô	Mánh	15/06/90	1.5	3.5	1	2.75	7.25	7.5	9
DDS.B 48920	Lê V n	M nh	20/12/90	1.5	2.5	0.5	2.5	5.5	5.5	7
DDS.B 48921	Lê V n	M nh	29/09/91	1	3.5	1	3.25	7.75	8	9
DDS.B 48922	L Ng c	M nh	30/03/90		4.75	0.5	3.75	9	9	9
DDS.B 48923	Phan Quang	M nh	15/05/91		5.25	4.25	3.5	13	13	13
DDS.B 48924	Hoàng Th	M n	32906	1	3	1	3.5	7.5	7.5	8.5
DDS.B 48925	Nguy n V n	M n	25/11/91	1	6	1.25	3.5	10.75	11	12
DDS.B 48926	Ph m H u	M n	33584	1	4.5	0.75	2.5	7.75	8	9
DDS.B 48927	Tr n Th Thu	M n	33521	1	5.25	1	3.25	9.5	9.5	10.5
DDS.B 48928	Tr ng Xuân	M n	21/09/91	1	4.5	2.5	3.25	10.25	10.5	11.5
DDS.B 48929	Lê Th	M n	33281	1	5.25	3.25	3.5	12	12	13
DDS.B 48930	Nguy n Th	M n	33272	1.5	4.5	1	2.75	8.25	8.5	10
DDS.B 48931	Hu nh Th Huy n	Mi	33243	1	4	2	4.5	10.5	10.5	11.5
DDS.B 48932	Lê Thi Di m	Mi	33155	1.5	4	2.75	4.5	11.25	11.5	13
DDS.B 48933	Nguy n Th Trà	Mi	33218	0.5	4	2.25	3.25	9.5	9.5	10
DDS.B 48934	Ph m Th Thu	Mi	33517	1	4.75	1	2.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 48935	Nguy n Th Hoàng	Min	26/01/91	1	4.5	1.5	3.5	9.5	9.5	10.5
DDS.B 48936	Bùi Quang	Minh	33482		5.5	3.75	4.75	14	14	14
DDS.B 48938	ng Th	Minh	20/05/91		5.25	1.5	3.5	10.25	10.5	10.5
DDS.B 48939	inh Ch	Minh	33582	1.5	4.25	6.25	6.25	16.75	17	18.5
DDS.B 48940	inh Ng c	Minh	32936		3.75	1.75	4.75	10.25	10.5	10.5

DDS.B 48941	L c	Minh	33581		6	7	7	20	20	20
DDS.B 48943	Lê Nguyễn Nhật	Minh	25/04/91	0.5	7.5	1.5	3	12	12	12.5
DDS.B 48944	Lê Thị	Minh	33457	1	4.5	1.5	2.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48945	Lê Thị Ánh	Minh	30/10/91	1.5	3.5	4	2.75	10.25	10.5	12
DDS.B 48948	Nguyễn Lê Văn	Minh	27/05/91		4.5	5.5	4.25	14.25	14.5	14.5
DDS.B 48949	Nguyễn Nhật	Minh	19/05/90	1.5	3.5	1	4.5	9	9	10.5
DDS.B 48950	Nguyễn Thị	Minh	16/10/91	0.5	4.5	2.25	3.5	10.25	10.5	11
DDS.B 48951	Nguyễn Thị Hoài	Minh	28/07/90		2.5	1				
DDS.B 48952	Nguyễn Trần Nhật	Minh	33151	0.5	4.25	0.25				
DDS.B 48953	Nguyễn Văn	Minh	13/05/90	1	3	1.25	3.5	7.75	8	9
DDS.B 48954	Nguyễn Văn	Minh	33244	1.5	5	2	4.25	11.25	11.5	13
DDS.B 48955	Nguyễn Văn	Minh	33451	1.5	4.5	2.5	3.5	10.5	10.5	12
DDS.B 48956	Nguyễn Văn Thanh	Minh	28/08/91	1	4.75	1.5	3	9.25	9.5	10.5
DDS.B 48958	Phan Minh c		33126		4.25	5	5	14.25	14.5	14.5
DDS.B 48959	Trần c	Minh	25/06/87		2.75	1.75	2	6.5	6.5	6.5
DDS.B 48960	Trần Thị Hằng	Minh	32879	2	3.5	1.5	2.5	7.5	7.5	9.5
DDS.B 48964	Trần Văn	Minh	33551	1.5	5.75	2.5	3.5	11.75	12	13.5
DDS.B 48965	Trần Văn	Minh	24/03/91	1	4.75	1.25	3	9	9	10
DDS.B 48967	V Thành	M t	13/03/91	1	5.5	5.75	7.25	18.5	18.5	19.5
DDS.B 48968	Hà Thị Mạnh	M	20/09/90	1	2.5	2.75	3.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48969	Nguyễn Thị	M	14/02/91	1	5.5	6.75	5.25	17.5	17.5	18.5
DDS.B 48970	Z râm	M i	24/10/91	3.5	6.25	1	2.5	9.75	10	13.5
DDS.B 48971	Hà Thị	Mùi	33582	2	3.25	1	2.75	7	7	9
DDS.B 48972	Lê Thị	Mùi	33335		3.5	1.25	2.5	7.25	7.5	7.5
DDS.B 48974	Nguyễn Thị Tân	Mùi	20/08/91	2	1.75	0.5	2.25	4.5	4.5	6.5
DDS.B 48975	Trần Thị	Mùi	33330	1.5	4	1	3.25	8.25	8.5	10
DDS.B 48976	Nguyễn Thị	M i	30/04/91	2.5	5.5	1	2.75	9.25	9.5	12
DDS.B 48977	Châu Thị Hà	My	33523	1	6.5	6.25	6.5	19.25	19.5	20.5
DDS.B 48978	ình Thị Kiều	My	22/03/90	1	3.75	1	3.75	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48979	Hà Diễm	My	20/11/91	1.5	4.5	7	6.75	18.25	18.5	20
DDS.B 48980	Lê Thị Thùy	My	33547	1	4.5	3.5	6.5	14.5	14.5	15.5
DDS.B 48981	Lê Thị Trà	My	33369	2	4.5	1	3	8.5	8.5	10.5
DDS.B 48982	Lê Thị Trà	My	33545		3.5	1.25	1.75	6.5	6.5	6.5
DDS.B 48983	Lê Thị Tuyết Trà	My	19/09/90	1.5	4.25	0.75	3.5	8.5	8.5	10
DDS.B 48984	Nguyễn Diễm	My	16/01/91	1.5	5.5	5.25	3	13.75	14	15.5
DDS.B 48986	Nguyễn Thị Ái	M	26/11/91	1	5.25	3.25	3.75	12.25	12.5	13.5
DDS.B 48987	Nguyễn Thị Ngọc	My	20/10/90		4.25	2.5	2.75	9.5	9.5	9.5
DDS.B 48988	Nguyễn Thị Rô	My	33582	1	3	1	3.25	7.25	7.5	8.5
DDS.B 48989	Nguyễn Thị Yến	My	14/05/90	0.5	3.75	5.25	6	15	15	15.5
DDS.B 48990	Phạm Thị	My	30/04/91	1	5.25	7	7	19.25	19.5	20.5
DDS.B 48991	Trần Thị Trà L	My	22/06/91	1	4.5	0.75	3.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 48992	Trần Thị Trúc	My	20/02/91	1.5	3	0.25	1.75	5	5	6.5
DDS.B 48993	ng Thị Kim	M	33369		3.25	1.5	2.5	7.25	7.5	7.5
DDS.B 48994	Hoàng Thị Âu	M	27/08/91	1	3	1.5	2.25	6.75	7	8
DDS.B 48995	H Thị	M	33577		3.5	2	2.75	8.25	8.5	8.5
DDS.B 48996	Lê Thanh	M	16/11/91	3.5	4.25	2	3.25	9.5	9.5	13
DDS.B 48997	L ng Thị Di u	M	33179	1	4	0.25	3.5	7.75	8	9
DDS.B 48998	Nguyễn Thị	M	20/12/91	0.5	5.5	1.5	3.75	10.75	11	11.5
DDS.B 48999	Nguyễn Thị Kiều	M	20/06/90	1	2.5	2.25	3.25	8	8	9
DDS.B 49000	Phan Thị Hoàng	M	33277	1	4.75	2.75	4.5	12	12	13
DDS.B 49001	Tôn Thị Hạnh	M	33156	1	2.5	1.25	3.25	7	7	8
DDS.B 49002	Trần nh	M	33369	1	4	1	2.5	7.5	7.5	8.5
DDS.B 49003	Trần Thị	M	16/04/91	1	4.25	3.75	2.5	10.5	10.5	11.5
DDS.B 49004	Trần Thị	M	20/06/91	1	3.25	1.75	2.25	7.25	7.5	8.5
DDS.B 49005	Trần Thị	M	33158	1	3.25	0.5	3.5	7.25	7.5	8.5

DDS.B 49006	Th	Na	15/11/90	1	3.25	0.25	2.5	6	6	7
DDS.B 49007	Hu nh Th	Na	15/11/90	1	4.5	1	3	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49008	Hu nh Th Ly	Na	33156	1	3	2	3.75	8.75	9	10
DDS.B 49011	Nguy n Th	Na	33156	1	3.25	2.5	2.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 49012	Nguy n Th	Na	24/10/91		4.5	1.5	2.25	8.25	8.5	8.5
DDS.B 49013	Nguy n Th	Na	21/06/91	1	4.5	6.25	5.5	16.25	16.5	17.5
DDS.B 49014	Nguy n Th	Na	16/01/91	1	2.5	1.25	2.5	6.25	6.5	7.5
DDS.B 49015	Nguy n Th Thúy	Na	33394	1	5	2.25	4	11.25	11.5	12.5
DDS.B 49016	Phan Nguy n Th Ly	Na	33551		5.5	4.5	5	15	15	15
DDS.B 49017	Phan Th Ly	Na	33396	1	3.25	0.5	3.5	7.25	7.5	8.5
DDS.B 49018	Ph m Th	Na	29/08/91	1	4.5	1	2	7.5	7.5	8.5
DDS.B 49019	Ph m Th Thu	Na	13/01/88	1.5	4.25	1.25	2	7.5	7.5	9
DDS.B 49020	Tr n Th	Na	33090	1	3	0.75	3.5	7.25	7.5	8.5
DDS.B 49021	Tr n Th Ly	Na	28/07/91	1	5.5	2.25	4	11.75	12	13
DDS.B 49022	D ng Nguy n Khánh	Nam	13/09/91		6	8.25	7.5	21.75	22	22
DDS.B 49024	Lê Mai Hoàng	Nam	33456		4	1.25	2.5	7.75	8	8
DDS.B 49025	Lê T t	Nam	32914	1.5	5.5	1	2.5	9	9	10.5
DDS.B 49027	Nguy n Hoàng	Nam	31/01/91		5.5	4.5	6.75	16.75	17	17
DDS.B 49028	Nguy n Qu c	Nam	33126		5.5	2.5	4.25	12.25	12.5	12.5
DDS.B 49029	Nguy n Thành	Nam	33491	1	6	3.25	2.75	12	12	13
DDS.B 49030	Nông Ph ng	Nam	26/07/91	2	7.5	3.25	3.5	14.25	14.5	16.5
DDS.B 49031	Tr n H u Hoàng Lonç	Nam	33579		4.75	5.5	7.5	17.75	18	18
DDS.B 49032	Tr n Ng c	Nam	20/09/89	0.5	3.25	4.25	3.75	11.25	11.5	12
DDS.B 49033	Tr n Nh t	Nam	33005	0.5	5.5	2.25	2.5	10.25	10.5	11
DDS.B 49034	Tr n Nh t	Nam	33059		4.75	4.25	5.25	14.25	14.5	14.5
DDS.B 49036	V Th H i	Nam	22/12/91	1.5	4.75	4.25	3.75	12.75	13	14.5
DDS.B 49037	H V n	N m	27/03/90	3.5	2.5	0.25	1.75	4.5	4.5	8
DDS.B 49038	Nguy n Th	N m	25/10/91	1	4.5	2	3.75	10.25	10.5	11.5
DDS.B 49039	Lê Th	N t	16/08/90		3	0.75	2.5	6.25	6.5	6.5
DDS.B 49040	inh	N u	30835	3.5	2.75	0.75	2.5	6	6	9.5
DDS.B 49043	inh Th H ng	Nga	26/03/90		4	0.75	2.75	7.5	7.5	7.5
DDS.B 49044	Hà Th	Nga	24/04/91	1	4	2	6	12	12	13
DDS.B 49045	Hoàng Th	Nga	32996	1	6.5	2.25	4	12.75	13	14
DDS.B 49047	Lê Th Thanh	Nga	21/05/90		3.75	2.25	3.5	9.5	9.5	9.5
DDS.B 49048	Lê Thúy	Nga	14/09/90	1.5	4.5	1	2.5	8	8	9.5
DDS.B 49049	Ngô Th H ng	Nga	22/07/90	1.5	4.75	3.5	3.5	11.75	12	13.5
DDS.B 49051	Nguy n Th	Nga	20/02/90	1	5.25	2.25	2.5	10	10	11
DDS.B 49052	Nguy n Th	Nga	30/03/89	1.5	4	1.5	3.75	9.25	9.5	11
DDS.B 49053	Nguy n Th Thanh	Nga	33484	0.5	4.5	3.5	3.5	11.5	11.5	12
DDS.B 49054	Nguy n Th Thanh	Nga	14/01/91	1	5.25	2.25	4	11.5	11.5	12.5
DDS.B 49056	Nguy n Th Thanh	Nga	26/07/90	1	3.5	1	2.5	7	7	8
DDS.B 49057	Nguy n Th Thu	Nga	24/09/91	0.5	6.25	3.25	6.75	16.25	16.5	17
DDS.B 49059	Ph m Thanh Thanh	Nga	28/10/90	1	3.5	1.5	2.5	7.5	7.5	8.5
DDS.B 49060	Ph m Th Thu	Nga	16/07/91	1	4.5	2.5	3.5	10.5	10.5	11.5
DDS.B 49062	Tr n Hi n	Nga	33003	1	4.5	4	5.5	14	14	15
DDS.B 49063	Tr n Th	Nga	33420	2	3.5	1.5	2.5	7.5	7.5	9.5
DDS.B 49064	Tr n Th	Nga	28/06/90	1.5	2.75	1.5	2.5	6.75	7	8.5
DDS.B 49066	Tr n Th Ph ng	Nga	16/12/90	2	3	1	2.5	6.5	6.5	8.5
DDS.B 49068	Tr n Th Thu	Nga	17/12/91	1	4.5	4.25	5	13.75	14	15
DDS.B 49069	Tr ng Th Thúy	Nga	33149	1.5	4.5	1.25	2.5	8.25	8.5	10
DDS.B 49070	V Th	Nga	15/03/90	1	3.25	1.25	2.75	7.25	7.5	8.5
DDS.B 49071	V Th H ng	Nga	33242	0.5	3.5	1	3.5	8	8	8.5
DDS.B 49072	ng Th Thúy	Nga	32760		6.5	2.25	5	13.75	14	14
DDS.B 49074	Bùi Th	Ngân	32881	0.5	2.75	2.75	3	8.5	8.5	9
DDS.B 49075	ng H ng	Ngân	29/09/91	1.5	4	3.25	3.75	11	11	12.5

DDS.B 49076	ng Th Thi	Ngân	19/02/91	1	3	6.25	4.5	13.75	14	15
DDS.B 49077	Th	Ngân	27/09/91	1	6.5	2.5	6	15	15	16
DDS.B 49078	H Th Kim	Ngân	23/09/91	0.5	3.5	1.25	2.5	7.25	7.5	8
DDS.B 49079	Lê Th Bích	Ngân	33544		5.75	4.25	6.5	16.5	16.5	16.5
DDS.B 49080	Lê Th Hoàng	Ngân	32914	1.5	4	1.25	3.75	9	9	10.5
DDS.B 49081	Ngô T ng	Ngân	33239	1.5	3.5	0.75	2.75	7	7	8.5
DDS.B 49082	Nguy n Kim	Ngân	33219	1	4.25	0.75	2.5	7.5	7.5	8.5
DDS.B 49083	Nguy n Th Kim	Ngân	33582	0.5	3.5	2.5	2.75	8.75	9	9.5
DDS.B 49084	Nguy n Th Kim	Ngân	26/11/91	1	3.25	1	2.25	6.5	6.5	7.5
DDS.B 49086	Nguy n Th Tuy t	Ngân	32879	1	3.25	2.25	1.5	7	7	8
DDS.B 49087	V Th Kim	Ngân	18/04/91	1	3.5	1.5	3	8	8	9
DDS.B 49089	inh Tr ng	Ngh a	14/11/91		4.5	0.75	2	7.25	7.5	7.5
DDS.B 49090	ng	Ngh a	33332		3.5	1.25	4.25	9	9	9
DDS.B 49091	Nguy n Khánh	Ngh a	25/12/91	0.5	5	2	4.25	11.25	11.5	12
DDS.B 49093	Ph m Th Thu	Ngh a	33124	1	3.5	2.25	2.75	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49094	Nguy n H u	Ngh	33398	1.5	6.25	2	2.5	10.75	11	12.5
DDS.B 49095	V V n	Ngh	20/12/90	1	3.5	0.5	2.75	6.75	7	8
DDS.B 49096	Th Bích	Ng c	33422		5.75	1	4.5	11.25	11.5	11.5
DDS.B 49097	Th M	Ng c	33000		4	0.75	1.5	6.25	6.5	6.5
DDS.B 49098	Hoàng Th Bích	Ng c	33545		4.5	4	4.5	13	13	13
DDS.B 49099	Hoàng Xuân	Ng c	33519		5.5	4.75	4.75	15	15	15
DDS.B 49100	H Th Kim	Ng c	20/03/91		7.25	3.25	3.75	14.25	14.5	14.5
DDS.B 49101	Hu nh Th Bích	Ng c	24/10/91	1	3.5	0.75	2	6.25	6.5	7.5
DDS.B 49103	Hu nh Th Thuý	Ng c	33090	1	2.25	0	1.75	4	4	5
DDS.B 49105	Lê Th H ng	Ng c	33278	0.5	6	4.25	8.25	18.5	18.5	19
DDS.B 49106	Lê Th L	Ng c	19/11/90	0.5	3.75	0.25	2.75	6.75	7	7.5
DDS.B 49107	Mai Th	Ng c	33274	0.5	3	1.5	2.5	7	7	7.5
DDS.B 49108	Mai Tuy t	Ng c	33278	1	3.5	0.75	3	7.25	7.5	8.5
DDS.B 49109	Nguy n ng	Ng c	33032	1	4.5	4.5	3.75	12.75	13	14
DDS.B 49110	Nguy n c Nh	Ng c	33246		3.5	1.25	3.75	8.5	8.5	8.5
DDS.B 49111	Nguy n Th	Ng c	33516	1.5	4.5	1.75	2.5	8.75	9	10.5
DDS.B 49112	Nguy n Th ánh	Ng c	20/04/91	1	5	0.75	2.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 49113	Nguy n Th ánh	Ng c	27/10/90	1	6.25	1.75	3.25	11.25	11.5	12.5
DDS.B 49114	Nguy n Th ánh	Ng c	33239	1.5	3.5	0.25	3.5	7.25	7.5	9
DDS.B 49115	Nguy n Th Bích	Ng c	14/03/89	1	3	1.25	2.5	6.75	7	8
DDS.B 49116	Nguy n Th Bích	Ng c	17/04/90	0.5	6.5	5.25	3.5	15.25	15.5	16
DDS.B 49117	Nguy n Th Bích	Ng c	33307	0.5	5	3.75	4.5	13.25	13.5	14
DDS.B 49118	Nguy n Th H ng	Ng c	31/08/90		3.5	4.25	7.25	15	15	15
DDS.B 49119	Nguy n Th Nh	Ng c	33246	0.5	5	1.75	2	8.75	9	9.5
DDS.B 49121	Nguy n V n	Ng c	16/06/89	1.5	2.25	2.5	2.5	7.25	7.5	9
DDS.B 49122	T Th Lan	Ng c	16/03/91	1.5	4.5	2.25	4.5	11.25	11.5	13
DDS.B 49123	Tr n Bá	Ng c	25/07/91	0.5	5.5	4.5	5.75	15.75	16	16.5
DDS.B 49124	Tr n Th Nh	Ng c	23/04/90		2.25	1.5	1.75	5.5	5.5	5.5
DDS.B 49125	Tr ng Th Hoài	Ng c	27/09/91	0.5	5.5	1.75	4.25	11.5	11.5	12
DDS.B 49126	Tr ng Thu	Ng c	21/11/91	1	6	5	4.5	15.5	15.5	16.5
DDS.B 49127	V Th	Ng c	32883	1.5	5	1.75	2.5	9.25	9.5	11
DDS.B 49128	ào Nguy n Th o	Nguyên	21/04/91		7.5	2.25	5.5	15.25	15.5	15.5
DDS.B 49129	inh Th	Nguyên	33543	1	2.5	1	2.75	6.25	6.5	7.5
DDS.B 49131	Hu nh Kim	Nguyên	14/04/91		4.75	3.75	5.5	14	14	14
DDS.B 49132	Nguy n nh B o	Nguyên	33301	1	3.5	2	3.75	9.25	9.5	10.5
DDS.B 49133	Nguy n c Trung	Nguyên	33364		4.5	0.75	2.5	7.75	8	8
DDS.B 49134	Nguy n Lê Th o	Nguyên	33247		3.5	2.25	4.5	10.25	10.5	10.5
DDS.B 49135	Nguy n Lê Xuân	Nguyên	30/04/91		4.5	2.75	3.75	11	11	11
DDS.B 49136	Nguy n Phúc	Nguyên	24/10/91	0.5	5.75	3.5	4.75	14	14	14.5
DDS.B 49137	Nguy n Th H nh	Nguyên	19/11/90	1	4	3	4	11	11	12



DDS.B 49138	Nguy n Th H nh	Nguyên	32934	1.5	3.5	1.5	3	8	8	9.5
DDS.B 49139	Nguy n Th Th o	Nguyên	33239	1	4.5	1.25	2.25	8	8	9
DDS.B 49140	Nông Th Di u	Nguyên	33217	3.5	4.5	1	2.75	8.25	8.5	12
DDS.B 49142	Phan Th Th o	Nguyên	33060		4.5	4.5	4.5	13.5	13.5	13.5
DDS.B 49143	Tr n Nguy n Th o	Nguyên	14/10/91	0.5	5.5	4	4.25	13.75	14	14.5
DDS.B 49144	Tr n Nguy n Tr ng	Nguyên	22/01/91	1.5	5.5	2.75	3.5	11.75	12	13.5
DDS.B 49145	Tr n Th	Nguyên	16/08/91	1	4.5	2.5	4.75	11.75	12	13
DDS.B 49146	Tr n Th D	Nguyên	33248		4.25	2.5	4	10.75	11	11
DDS.B 49147	Tr n Th Thái	Nguyên	33271	1	5	1.5	4	10.5	10.5	11.5
DDS.B 49150	Lê B o	Nguy n	24/05/89		5.25	5.5	2.75	13.5	13.5	13.5
DDS.B 49151	V Thanh	Nguy n	16/02/91	1	5.25	3.25	4.5	13	13	14
DDS.B 49152	Cao Th	Nguy t	33523	1.5	4.5	0.75	3	8.25	8.5	10
DDS.B 49155	Hu nh Th	Nguy t	33580	1	4	1	1.5	6.5	6.5	7.5
DDS.B 49156	Lê Thi Thu	Nguy t	18/01/91	1.5	5.5	4.75	5	15.25	15.5	17
DDS.B 49157	Lê Th	Nguy t	20/04/91	1	4.25	4	3	11.25	11.5	12.5
DDS.B 49158	Lê Th Minh	Nguy t	19/10/90	0.5	3.75	2.5	3.25	9.5	9.5	10
DDS.B 49159	Nguy n Th	Nguy t	26/02/91	0.5	5.5	3.25	4.5	13.25	13.5	14
DDS.B 49160	Nguy n Th Bích	Nguy n	30/04/91	1	4.5	1.5	2.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49161	Nguy n Th Ph c	Nguy t	33421	1	3.25	0.75	1.75	5.75	6	7
DDS.B 49162	Tr n Th Hoàng	Nguy t	24/09/91		5.5	1.25	4.5	11.25	11.5	11.5
DDS.B 49163	Tr ng Th	Nguy t	33155	1	3.5	0.75	2.75	7	7	8
DDS.B 49164	V Th ánh	Nguy t	32905	1.5	4	0.75	2.5	7.25	7.5	9
DDS.B 49165	V Th ánh	Nguy t	33209	1	2.75	0.5	3.5	6.75	7	8
DDS.B 49166	V Th ánh	Nguy t	30/07/90	1.5	3.25	0.25	1.5	5	5	6.5
DDS.B 49167	Th	Ng	33483	1	3.5	0.25	2	5.75	6	7
DDS.B 49168	Nguy n Th Chi	Nha	20/01/90	2	3.75	0	3.25	7	7	9
DDS.B 49169	Nguy n V n	Nhanh	33517	1	4.5	3.25	4.5	12.25	12.5	13.5
DDS.B 49171	Nguy n Lê Th Thanh	Nhàn	33359		4.75	0.5	2.75	8	8	8
DDS.B 49172	Nguy n Th Thanh	Nhàn	30/01/90	1.5	4.75	1	3	8.75	9	10.5
DDS.B 49174	Nguy nTh	Nhàn	28/08/90	1	2.5	0.75	4	7.25	7.5	8.5
DDS.B 49175	Phan Th Thanh	Nhàn	28/02/91	1.5	3.75	2	2.75	8.5	8.5	10
DDS.B 49177	Ph m Th Thanh	Nhàn	33298		2.75	4.75	5.25	12.75	13	13
DDS.B 49179	Ph m Th Thanh	Nhàn	33030	0.5	4	1.5	3.75	9.25	9.5	10
DDS.B 49180	Phan Th Thanh	Nh	21/08/90	2	3.5	1	3.5	8	8	10
DDS.B 49181	Hu nh Th	Nh n	19/02/90	1	5.5	6	4	15.5	15.5	16.5
DDS.B 49182	Nguy n Ph ng	Nh n	17/11/90		4.25	3.25	4.5	12	12	12
DDS.B 49183	Tr n V n Thành	Nhân	19/11/91	1	5.25	4.75	6.25	16.25	16.5	17.5
DDS.B 49184	Th	Nhân	33157	1.5	4.5	1.25	2.5	8.25	8.5	10
DDS.B 49185	H i	Nhân	33547	0.5	5	3.75	4	12.75	13	13.5
DDS.B 49186	Nguy n H	Nhân	28/02/91	0.5	4.5	1.5	2.5	8.5	8.5	9
DDS.B 49187	Nguy n Hu nh	Nhân	26/12/91		7.25	4.25	2.5	14	14	14
DDS.B 49188	Nguy n Th	Nhân	26/01/91	0.5	2.75	4.25	2.5	9.5	9.5	10
DDS.B 49189	Nguy n V n	Nhân	33544	0.5	7.5	4.75	7	19.25	19.5	20
DDS.B 49190	Nguy n V n	Nhân	33239	0.5	3.5	2.75	3.75	10	10	10.5
DDS.B 49191	Ph m H u Khánh	Nhân	16/10/91	0.5	4	0	2.5	6.5	6.5	7
DDS.B 49193	Tr n Duy	Nhân	20/01/91	1.5	5.5	1.75	2.5	9.75	10	11.5
DDS.B 49197	Tr n Ph c	Nh t	15/03/91	0.5	3.75	4.5	5.5	13.75	14	14.5
DDS.B 49198	Tr n Th ánh	Nh n	22/10/90	1	3.25	1	3	7.25	7.5	8.5
DDS.B 49199	Ngô H u	Nh t	33490	1	5.5	3	3.5	12	12	13
DDS.B 49201	Ph m Th M	Nh t	30/03/89	1	3.5	0.75	2	6.25	6.5	7.5
DDS.B 49202	Bùi Th Y n	Nhi	32822	1.5	5.75	2	3.5	11.25	11.5	13
DDS.B 49204	Lê Ng c ái	Nhi	32874		4.5	3.5	3.75	11.75	12	12
DDS.B 49205	Lê Th M	Nhi	33272	0.5	4	1.5	3	8.5	8.5	9
DDS.B 49206	Lê Th ý	Nhi	20/01/91	1	4.25	1	3	8.25	8.5	9.5
DDS.B 49208	Ngô Th L c	Nhi	16/08/91		3.75	3.5	3.5	10.75	11	11

DDS.B 49209	Nguy n Th	Nhi	20/06/91	0.5	2.5	1	2.25	5.75	6	6.5
DDS.B 49210	Nguy n Th	Nh	20/10/90	1	3.25	1	3	7.25	7.5	8.5
DDS.B 49211	Nguy n Th Hà	Nhi	20/12/91	1	5.5	1.75	3.25	10.5	10.5	11.5
DDS.B 49212	Nguy n Th Hoài	Nhi	32999	1	2.75	2.25	3.25	8.25	8.5	9.5
DDS.B 49213	Nguy n Th H ng	Nhi	33365	1.5	4.5	2.25	3.5	10.25	10.5	12
DDS.B 49214	Nguy n Th Ph ng	Nhi	19/05/90	1	2.5	0.5	2	5	5	6
DDS.B 49215	Nguy n Th Qu nh	Nhi	33156	1	5.5	5.5	4.75	15.75	16	17
DDS.B 49216	Nguy n Th Thanh	Nhi	33522		4.5	2.25	6.75	13.5	13.5	13.5
DDS.B 49217	Nguy n Th Thuý	Nhi	33340	1	3.5	1.5	4.5	9.5	9.5	10.5
DDS.B 49218	Nguy n Th Thùy	Nhi	32577		5	1.25	2.75	9	9	9
DDS.B 49220	Phan Th Hà	Nhi	25/01/91	1	6.25	5.5	4	15.75	16	17
DDS.B 49221	Phan Th Thu	Nhi	33574	1	5.5	3.75	6.5	15.75	16	17
DDS.B 49222	Tr n Kì u	Nhi	33156	1	2.5	0.75	1.5	4.75	5	6
DDS.B 49223	Tr n Th	Nhi	33545	1	5.25	1.5	4.25	11	11	12
DDS.B 49224	Tr n Th	Nhi	32973	1	3.5	1.5	2.75	7.75	8	9
DDS.B 49225	Tr n Th Qu nh	Nhi	33248		3.5	1.25	1.5	6.25	6.5	6.5
DDS.B 49227	V Th Ng c	Nhi	32423	1	2.75	0.75	3.5	7	7	8
DDS.B 49228	Tr n Th Ng c	Nhiên	27/01/90		5.25	1	3.25	9.5	9.5	9.5
DDS.B 49229	Tr n Th	Nh	31991	2	5.25	1.25	3.75	10.25	10.5	12.5
DDS.B 49230	Tr n Th	Nh n	20/03/91	1.5	4.5	0.75	3.5	8.75	9	10.5
DDS.B 49231	Tr n Th	Nh	33517	1	4.75	2	3.25	10	10	11
DDS.B 49232	D Th	Nhung	20/03/90	1	2.5	1.75	4.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49234	Hoàng Th	Nhung	13/08/90	0.5	5.5	0.75	3.5	9.75	10	10.5
DDS.B 49235	H Th H ng	Nhung	24/04/91	0.5	5.25	5	3.5	13.75	14	14.5
DDS.B 49236	Lê Th C m	Nhung	20/08/91	1	4.5	1.5	3.25	9.25	9.5	10.5
DDS.B 49239	Nguy n H ng	Nhung	15/09/91		5.75	8	7	20.75	21	21
DDS.B 49240	Nguy n Th	Nhung	26/05/90	1	3.25	1	2.5	6.75	7	8
DDS.B 49241	Nguy n Th	Nhung	33579	1.5	6.25	2.5	3.5	12.25	12.5	14
DDS.B 49242	Nguy n Th	Nhung	33151	1	4.25	1.75	3.75	9.75	10	11
DDS.B 49243	Nguy n Th H ng	Nhung	33584		7.25	2.25	3.75	13.25	13.5	13.5
DDS.B 49244	Nguy n Th M	Nhung	26/08/91	1	5	2.75	4.5	12.25	12.5	13.5
DDS.B 49245	Nguy n Th M	Nhung	16/07/91	1	4.75	4.5	4	13.25	13.5	14.5
DDS.B 49246	Nguy n Th Tuy t	Nhung	33575	1	3.5	0.75	1.75	6	6	7
DDS.B 49247	Ninh Th H ng	Nhung	21/11/90	1.5	5	0.5	3.25	8.75	9	10.5
DDS.B 49248	Ph m Th Thu	Nhung	26/03/91	1	4.25	2	1.75	8	8	9
DDS.B 49249	Phùng Th Tuy t	Nhung	33148		4.75	1.75	4.25	10.75	11	11
DDS.B 49250	Tr n Th H ng	Nhung	20/10/91	1	5.5	2	3.5	11	11	12
DDS.B 49251	Tr n Th Minh	Nhung	33273	0.5	4.5	5	3.5	13	13	13.5
DDS.B 49252	Vì Th	Nhung	32761	3.5	2.5	0	2.5	5	5	8.5
DDS.B 49253	Lê Ph m Hoài	Nh	29/10/90		4.75	5.75	4.75	15.25	15.5	15.5
DDS.B 49254	Nguy n Th	Nh	33120	1	3.5	2	4.25	9.75	10	11
DDS.B 49255	Nguy n Th	Nh	17/05/91	2	3.25	0.5	2.75	6.5	6.5	8.5
DDS.B 49256	Nguy n Th	Nh	32721	0.5	4.25	5.5	4	13.75	14	14.5
DDS.B 49257	Nguy n Th Hoài	Nh	33276	1	6	2.25	4.25	12.5	12.5	13.5
DDS.B 49258	Nguy n Th Qu nh	Nh	15/10/91	1	7.25	6.75	6.5	20.5	20.5	21.5
DDS.B 49259	Nguy n Th Qu nh	Nh	32874	1	3.75	0.75	3.5	8	8	9
DDS.B 49260	Tr n Th Hu nh	Nh	32906	1	4.5	2	3.5	10	10	11
DDS.B 49261	inh Th ánh	Nh t	33459	1	4.25	0.5	3.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 49262	Ph m Xuân	Nh t	15/11/91	1.5	6.5	2.25	1.75	10.5	10.5	12
DDS.B 49263	Tr n Thanh	Nh t	33245		3.5	1	2.25	6.75	7	7
DDS.B 49264	Lê Th	Ni	16/08/91		2	0.75	2.5	5.25	5.5	5.5
DDS.B 49265	T ng Th My	Miên	15/03/91	1.5	4	1.25	3.5	8.75	9	10.5
DDS.B 49266	Cao Th	Ni m	33454	1.5	5.5	4	6.75	16.25	16.5	18
DDS.B 49267	Nguy n Th	Ninh	33156	1	5	3.25	4	12.25	12.5	13.5
DDS.B 49268	Nguy n Th	Ninh	33366	1	6.5	2.25	3.75	12.5	12.5	13.5

DDS.B 49269	Phan Bá	Ninh	19/05/91		5.5	7.25	5.5	18.25	18.5	18.5
DDS.B 49270	Nguy n Thành	Nông	33582	1	4.25	3.5	2.5	10.25	10.5	11.5
DDS.B 49271	Nguy n Th Ny	N	33242	1.5	3.25	2	2.5	7.75	8	9.5
DDS.B 49272	Bùi Th Ng c	N	19/05/91	1	5.75	6	4.5	16.25	16.5	17.5
DDS.B 49273	Cao Th Xuân	N ng	33364	1	3	0.25	2.5	5.75	6	7
DDS.B 49274	V Th Quý	N ng	33239	1	4	2.25	3.25	9.5	9.5	10.5
DDS.B 49275	ng Th Trinh	N	24/04/91	1	4.75	2	2.75	9.5	9.5	10.5
DDS.B 49276	Tr n Th	N	13/02/90	2	3.5	0.75	2	6.25	6.5	8.5
DDS.B 49277	Tr n Th Thuý	N	32933	1	3.5	3.25	4.5	11.25	11.5	12.5
DDS.B 49278	oàn Th Hàn	Ny	33517	1	4.5	1.25	3.75	9.5	9.5	10.5
DDS.B 49279	Nguy n Th Thu	Ny	19/09/90	1	3.75	1	3.75	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49282	H Tr n Ki u	Oanh	29/10/91		7.5	4.75	6.25	18.5	18.5	18.5
DDS.B 49283	Lê Th Ki u	Oanh	15/06/91	1	6.5	2.75	5	14.25	14.5	15.5
DDS.B 49284	Nguy n Th Hoà	Oanh	26/08/90	1	5	1.5	2.75	9.25	9.5	10.5
DDS.B 49285	Nguy n Th Hoàng	Oanh	32934	1.5	2.75	1.25	3	7	7	8.5
DDS.B 49286	Nguy n Th Hoàng	Oanh	25/07/90	0.5	4.5	1	3	8.5	8.5	9
DDS.B 49287	Nguy n Th Ki u	Oanh	33333		4.75	0.5	3.5	8.75	9	9
DDS.B 49288	Nguy n Th Ki u	Oanh	20/03/91	1.5	5.5	3	3.25	11.75	12	13.5
DDS.B 49289	Nguy n Th M	Oanh	33244	1.5	6	3.5	5.5	15	15	16.5
DDS.B 49290	Nguy n Th Vi t	Oanh	33148	1.5	2.75	0.25	2.5	5.5	5.5	7
DDS.B 49291	Phan Th	Oanh	20/03/91	0.5	4.75	4	3.75	12.5	12.5	13
DDS.B 49292	Phan Th Kim	Oanh	33239		5	6.75	3.75	15.5	15.5	15.5
DDS.B 49293	Phan Th Tú	Oanh	20/05/91		6.25	4.25	6	16.5	16.5	16.5
DDS.B 49294	Ph m Th Ki u	Oanh	15/09/91	0.5	4.5	2.5	3.25	10.25	10.5	11
DDS.B 49295	Ph m Th Ki u	Oanh	27/11/91	2	6.25	2.75	4.5	13.5	13.5	15.5
DDS.B 49296	Ph m Th Vân	Oanh	33300	1	3.75	1	2.75	7.5	7.5	8.5
DDS.B 49297	Tr n Th Kim	Oanh	33156	0.5	4.5	0.5	1.5	6.5	6.5	7
DDS.B 49298	Tr ng Th My	Pha	21/04/90	1.5	4	1	2.5	7.5	7.5	9
DDS.B 49299	Nguy n Ng c	Pháp	26/03/91	0.5	6	4.5	2.25	12.75	13	13.5
DDS.B 49300	V Th	Pháp	32906	1	3.25	1.25	2.75	7.25	7.5	8.5
DDS.B 49301	Ngô H ng	Phát	23/09/89	1.5	4	0.75	3.75	8.5	8.5	10
DDS.B 49303	Châu Hoàng	Ph n	26/02/91	1	3	1	2.75	6.75	7	8
DDS.B 49304	D ng Th Quý	Phi	33244	1.5	4.5	1.5	2.75	8.75	9	10.5
DDS.B 49307	H Thanh	Phi	20/08/91		4.5	4	6	14.5	14.5	14.5
DDS.B 49308	Nguy n Tr ng	Phi	16/02/90	1.5	5	3.5	3	11.5	11.5	13
DDS.B 49309	Nguy n Tu n	Phi	19/08/90	1	3.75	2.5	2.75	9	9	10
DDS.B 49310	Bùi c	Phong	33277	3	6.25	2.75	3.25	12.25	12.5	15.5
DDS.B 49311	Lê Ng c	Phong	16/03/90	1	2.75	0.25	1.25	4.25	4.5	5.5
DDS.B 49313	Nguy n T n	Phong	21/07/90		4.5	1.5	2.5	8.5	8.5	8.5
DDS.B 49314	Nguy n Xuân Thanh	Phong	24/10/90		4.5	3	4	11.5	11.5	11.5
DDS.B 49316	Ph m Thanh	Phong	33152	1	4.75	1.25	2.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49320	ng Quang	Phông	20/08/89	1.5	4.5	1.25	3.25	9	9	10.5
DDS.B 49321	Bùi Công	Phú	24/09/89	1	5.25	4	5	14.25	14.5	15.5
DDS.B 49325	Nguy n V n	Phú	33576	1	2.75	0.75	1.75	5.25	5.5	6.5
DDS.B 49326	Tr n	Phú	21/08/91	1	5.5	2.75	4.5	12.75	13	14
DDS.B 49327	Bùi Th Ng c	Phúc	33239	0.5	5.25	1	3.5	9.75	10	10.5
DDS.B 49329	ng Th Ph c	Phúc	13/10/90		6	1.75	4.5	12.25	12.5	12.5
DDS.B 49330	Hoàng Duy	Phúc	33460	1	7	3	4.5	14.5	14.5	15.5
DDS.B 49331	Hoàng H u	Phúc	25/04/90	1	2.75	1.75	4.5	9	9	10
DDS.B 49332	H V n	Phúc	24/08/90	0.5	4.5	3.5	3.5	11.5	11.5	12
DDS.B 49333	Hu nh Th Kim	Phúc	31/01/90		4.5	4.75	4.5	13.75	14	14
DDS.B 49335	Lê Th	Phúc	32916	1	4.5	1	1.75	7.25	7.5	8.5
DDS.B 49336	Lê V n	Phúc	15/07/91	1	5.25	7	4	16.25	16.5	17.5
DDS.B 49337	Mai Th	Phúc	33398	1	5.5	3.25	3.5	12.25	12.5	13.5
DDS.B 49338	Mai Th Di m	Phúc	24/05/90		3.5	2.5	5	11	11	11

DDS.B 49339	Nguy n	Phúc	33578	1	5.5	1	4.75	11.25	11.5	12.5
DDS.B 49341	Nguy n Th	Phúc	32910	1	2.5	2.5	4.75	9.75	10	11
DDS.B 49342	Nguy n Th	Phúc	14/02/90	1	2.5	1	2.5	6	6	7
DDS.B 49343	Nguy n V n	Phúc	33579	1	3	1	3	7	7	8
DDS.B 49346	Thi u Th	Phúc	33370	1	4.5	6	5.5	16	16	17
DDS.B 49348	Lê V n	Ph ng	16/05/90	1	4	0.75	3	7.75	8	9
DDS.B 49349	Bùi Minh	Ph ng	33485	0.5	3.5	1	3.25	7.75	8	8.5
DDS.B 49351	Bùi Th Thu	Ph ng	28/02/90	2.5	3.5	0.5	1.75	5.75	6	8.5
DDS.B 49353	Do n Th Nh	Ph ng	32907	1	4	1	3.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49354	ng Th Ng c	Ph ng	18/11/91	1.5	4	1	2.5	7.5	7.5	9
DDS.B 49356	Th Ng c	Ph ng	33514	1.5	3.5	0.75	2.5	6.75	7	8.5
DDS.B 49357	Hà Th Mai	Ph ng	24/12/91		4.5	1	2.5	8	8	8
DDS.B 49358	Hoàng Th	Ph ng	33156	1	4	1	3.25	8.25	8.5	9.5
DDS.B 49359	H Th	Ph ng	33239		6	0.75	1.5	8.25	8.5	8.5
DDS.B 49360	H Th Lan	Ph ng	33119		3.75	1.25	5	10	10	10
DDS.B 49361	Lê Th	Ph ng	32968	1	3.5	1	2.5	7	7	8
DDS.B 49362	Lê Nguy n H ng	Ph ng	33239	1.5	5	1.5	2	8.5	8.5	10
DDS.B 49363	Lê Th	Ph ng	15/08/91	1	4	1	2.75	7.75	8	9
DDS.B 49364	Lê Th	Ph ng	33151	1.5	4	0.5	3.5	8	8	9.5
DDS.B 49365	Lê Th	Ph ng	18/06/91	0.5	3.25	1.25	3.25	7.75	8	8.5
DDS.B 49367	Lê Th Bích	Ph ng	14/03/91	1	5.25	2	2.75	10	10	11
DDS.B 49368	Lê Th Minh	Ph ng	28/04/91		5	2.5	5	12.5	12.5	12.5
DDS.B 49370	Lê Th Thu	Ph ng	19/09/91		3.5	2				
DDS.B 49371	Lê Th Yên	Ph ng	23/06/89	1.5	6	1.75	4	11.75	12	13.5
DDS.B 49374	Mai V n	Ph ng	20/07/91	1	3.5	1	1.5	6	6	7
DDS.B 49375	Ngô Th Lan	Ph ng	18/07/90	1	5.25	1.25	3.5	10	10	11
DDS.B 49376	Ngô Th Ng c	Ph ng	33004	1.5	3.25	1.5	2.75	7.5	7.5	9
DDS.B 49377	Nguy n B o	Ph ng	28/02/90		4.5	2.75	3.5	10.75	11	11
DDS.B 49378	Nguy n Th	Ph ng	18/07/90	0.5	4.25	3.5	4.5	12.25	12.5	13
DDS.B 49379	Nguy n Th	Ph ng	17/09/91	1	3.25	2.25	2.5	8	8	9
DDS.B 49380	Nguy n Th Anh	Ph ng	26/10/91		5.25	4	4.75	14	14	14
DDS.B 49381	Nguy n Th B o	Ph ng	16/03/91	1	4	1.5	4	9.5	9.5	10.5
DDS.B 49382	Nguy n Th Bích	Ph ng	33270	1.5	3.75	1	2.5	7.25	7.5	9
DDS.B 49383	Nguy n Th Hà	Ph ng	33156		4.75	3.75	5.5	14	14	14
DDS.B 49384	Nguy n Th Hoàng	Ph ng	17/08/90	1	2.5	1	3.5	7	7	8
DDS.B 49385	Nguy n Th Lan	Ph ng	33059	1.5	3.25	5.75	4.5	13.5	13.5	15
DDS.B 49387	Nguy n Th Thu	Ph ng	15/01/91	1.5	3.5	1	2.5	7	7	8.5
DDS.B 49388	Nguy n Thu	Ph ng	16/02/91	1.5	5	5.5	4.25	14.75	15	16.5
DDS.B 49390	Phan Ng c	Ph ng	15/02/91	0.5	2.5	2.5	1.5	6.5	6.5	7
DDS.B 49391	Phan Th	Ph ng	23/12/91	1	3.75	1	3.75	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49392	Phan Th Hoài	Ph ng	32935	1.5	3	1	2.5	6.5	6.5	8
DDS.B 49393	Phan Th Thanh	Ph ng	32883	1	4.25	1	4	9.25	9.5	10.5
DDS.B 49394	Ph m Th	Ph ng	16/06/89	1.5	4	1	3.5	8.5	8.5	10
DDS.B 49395	Ph m Th Hoài	Ph ng	33554		3.5	3.25	3	9.75	10	10
DDS.B 49396	Ph m Th H ng	Ph ng	19/08/91	0.5	5	1.25	3	9.25	9.5	10
DDS.B 49397	Ph m Th Minh	Ph ng	32998	1.5	4.5	1	2.75	8.25	8.5	10
DDS.B 49399	Tr n c	Ph ng	29/06/89	1	3.25	1	3	7.25	7.5	8.5
DDS.B 49400	Tr n Th Hoàng Linh	Ph ng	28/08/90	1.5	2.5	1	1.5	5	5	6.5
DDS.B 49402	Tr n Ph m Tú	Ph ng	16/10/91	0.5	3.75	2.25	3.5	9.5	9.5	10
DDS.B 49404	Tr n V Hoài	Ph ng	13/05/91	1	5	1.5	3.5	10	10	11
DDS.B 49405	Tr ng Hu nh Mai	Ph ng	23/03/91		5	4	4.75	13.75	14	14
DDS.B 49406	Tr ng Th	Ph ng	24/09/90	1	2.5	1.75	3.25	7.5	7.5	8.5
DDS.B 49407	V Th M	Ph ng	24/02/91		4.5	7.25	6.25	18	18	18
DDS.B 49409	Nguy n Hoàng	Ph ng	28/02/91	0.5	5.25	1.25	1.75	8.25	8.5	9
DDS.B 49410	D ng Th Ng c	Ph c	15/07/91	1	5.5	5	5.5	16	16	17

DDS.B 49411	H a V n	Ph c	20/06/89	1	4.75	1	2.25	8	8	9
DDS.B 49412	L Th	Ph c	33370	1	4.75	2.75	5.5	13	13	14
DDS.B 49413	Tr n Th	Ph c	23/09/90	1	2	0.5	3.5	6	6	7
DDS.B 49414	Tr ng V n	Ph c	33127	1	4.25	1	3.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49415	Tr ng V nh	Ph c	32424	0.5	4	1	1.5	6.5	6.5	7
DDS.B 49416	Bùi Ng c	Ph ng	33453	1	4.25	2.25	4.25	10.75	11	12
DDS.B 49418	inh Th	Ph ng	33305	1.5	3.25	0.25	1.75	5.25	5.5	7
DDS.B 49419	inh Th	Ph ng	32883	1	3.5	1.5	4.75	9.75	10	11
DDS.B 49420	Th	Ph ng	32819	1.5	3.75	1	4	8.75	9	10.5
DDS.B 49421	Lê Th	Ph ng	25/11/90	2	3.75	0.5	2.5	6.75	7	9
DDS.B 49422	Lê Th M	Ph ng	33279	1.5	5.5	1	3	9.5	9.5	11
DDS.B 49423	Nguy n Bích	Ph ng	19/07/90	1.5	2.75	1.25	2	6	6	7.5
DDS.B 49424	Nguy n Th	Ph ng	15/02/91		5.5	1	3.75	10.25	10.5	10.5
DDS.B 49425	Nguy n Th	Ph ng	33278	0.5	5	1.75	2.5	9.25	9.5	10
DDS.B 49426	Nguy n Th Bích	Ph ng	33090	1	5.25	1	2.75	9	9	10
DDS.B 49427	Nguy n Th Kim	Ph ng	33239	1	5.5	1	3.75	10.25	10.5	11.5
DDS.B 49428	Nguy n Th Kim	Ph ng	33522	1	4	2.5	3.25	9.75	10	11
DDS.B 49429	Nguy n Th M	Ph ng	27/12/91		7	7.75	7.25	22	22	22
DDS.B 49430	Nguy n Th Thuý	Ph ng	19/04/91	1	3.5	1.25	6.5	11.25	11.5	12.5
DDS.B 49431	Ph m Th	Ph ng	33300	1	2.5	1	2.75	6.25	6.5	7.5
DDS.B 49432	Tr n Th Bích	Ph ng	33271	1.5	4	1.25	2.75	8	8	9.5
DDS.B 49433	Tr n Th H i	Ph ng	33428	1	5	1.25	2.75	9	9	10
DDS.B 49434	Tr n Th Kim	Ph ng	18/11/91	1	6.75	6	4.75	17.5	17.5	18.5
DDS.B 49435	Tr n Th Kim	Ph ng	20/09/91	1	5.5	3	4.75	13.25	13.5	14.5
DDS.B 49436	Tr n Th Nh	Ph ng	16/10/91	1	4	1	3	8	8	9
DDS.B 49437	Tr nh Th Hoàng	Ph ng	15/04/91		4.25	5	4	13.25	13.5	13.5
DDS.B 49438	Tr ng Th H ng	Ph ng	32600		3.75	0.25	3.75	7.75	8	8
DDS.B 49439	V Th	Ph ng	33366	1	2.5	1	2.5	6	6	7
DDS.B 49440	oàn c	Qua	33400	1	4.25	1	4.25	9.5	9.5	10.5
DDS.B 49441	Ph m Ng c	Quang	33158	1	5	1	4.25	10.25	10.5	11.5
DDS.B 49442	oàn V n	Quang	20/09/89	1.5	3.5	0.5	2	6	6	7.5
DDS.B 49443	Hu nh V n	Quang	14/09/89	1	5.25	2.5	2.5	10.25	10.5	11.5
DDS.B 49444	Lê V n	Quang	33359	1.5	3.5	2.25	3	8.75	9	10.5
DDS.B 49445	L ng ng Vi t	Quang	32877	1	4.25	3.75	3.25	11.25	11.5	12.5
DDS.B 49446	Nguy n Công	Quang	32881	0.5	3.5	1	2.5	7	7	7.5
DDS.B 49448	Nguy n Phan Nh t	Quang	33249		5.5	1.5	2.25	9.25	9.5	9.5
DDS.B 49450	Tán Vinh	Quang	33329	1	4.5	1.25	2.25	8	8	9
DDS.B 49451	Nguy n Th Hi n	Quanh	20/12/91		3.5	2.25	4.75	10.5	10.5	10.5
DDS.B 49452	V c	Quang	33521	1.5	3.5	1	3	7.5	7.5	9
DDS.B 49453	Lê V n	Qu ng	32875	1	6.5	2	4.5	13	13	14
DDS.B 49454	Nguy n Tr ng	Qu ng	28/08/90	0.5	2.75	1	3.5	7.25	7.5	8
DDS.B 49455	Lê Minh	Quân	33239		6.5	0.75	2.75	10	10	10
DDS.B 49456	Nguy n nh	Quân	33338	1.5	3.25	1	2.5	6.75	7	8.5
DDS.B 49457	Tr n ng Công	Quân	33248	1	5.5	3.25	4.5	13.25	13.5	14.5
DDS.B 49458	Tr n H i	Quân	33026	1	5.25	1	1.5	7.75	8	9
DDS.B 49460	Lê Th	Qu	22/01/90	1.5	3.5	0.75	3	7.25	7.5	9
DDS.B 49461	Nguy n Minh	Qu	30/09/91	1.5	5.25	3.5	2.75	11.5	11.5	13
DDS.B 49462	Hà Th	Quí	20/02/91	1	5.25	3.5	4.75	13.5	13.5	14.5
DDS.B 49463	Nguy n V n	Quí	26/09/90	0.5	5	3.5	3.5	12	12	12.5
DDS.B 49464	Hoàng T n	Qu c	16/05/89	1	5.25	0.75	1.5	7.5	7.5	8.5
DDS.B 49465	Lê Ng c	Qu c	33334		3.5	2.25	4	9.75	10	10
DDS.B 49466	Nguy n c	Qu c	33150	1	3.75	1	3	7.75	8	9
DDS.B 49467	Nguy n Thái	Qu c	33512	0.5	4.5	1	3.25	8.75	9	9.5
DDS.B 49468	Nguy n V n	Qu c	17/05/90	1	3.5	1.75	3.5	8.75	9	10
DDS.B 49469	Ph m Thái	Qu c	24/01/90	1	4.5	0.75	2.5	7.75	8	9

DDS.B 49470	Tr n Phú	Qu c	33397	1.5	4.75	4.5	4.75	14	14	15.5
DDS.B 49471	V T n	Quy	21/08/90	1	2.5	0	2.25	4.75	5	6
DDS.B 49472	Hoàng Th Kim	Quyên	33148	1	3.5	5	5.5	14	14	15
DDS.B 49474	Lê Nh t Trà	Quyên	18/10/90		4.75	4.25	6.5	15.5	15.5	15.5
DDS.B 49475	Lê Th Ph ng	Quyên	21/10/91		3.5	2.25	2.5	8.25	8.5	8.5
DDS.B 49476	Mai Th Minh	Quyên	22/05/89	1.5	3.5	0.25	2.5	6.25	6.5	8
DDS.B 49478	Nguy n Th H nh	Quyên	33514		7.25	5.5	5.5	18.25	18.5	18.5
DDS.B 49479	Nguy n Th M	Quyên	20/11/91		3	0.75	3	6.75	7	7
DDS.B 49481	Ph m L	Quyên	32424	2	2.5	0.75	4	7.25	7.5	9.5
DDS.B 49482	Tr n Th Di u	Quyên	21/05/90	1.5	4.75	1	1.5	7.25	7.5	9
DDS.B 49483	Tr n Th Khánh	Quyên	30/06/91		5	5.5	7	17.5	17.5	17.5
DDS.B 49484	oàn Th Ng c	Quy n	33515	1	5.5	1.5	3.25	10.25	10.5	11.5
DDS.B 49485	Nguy n H u	Quy n	14/02/91	1	3.75	0.75	1.75	6.25	6.5	7.5
DDS.B 49486	Nguy n V n	Quy n	17/08/91	1	7.75	4.25	3.75	15.75	16	17
DDS.B 49487	Tr n V n	Quy n	15/03/89	1	3.5	0.5	2.5	6.5	6.5	7.5
DDS.B 49488	V Trung	Quy n	19/10/86	1	3.75	5.25	2.5	11.5	11.5	12.5
DDS.B 49489	Nguy n V n	Quy t	28/01/90	1.5	5	1.5	3	9.5	9.5	11
DDS.B 49490	ng Lý Ph ng	Qu nh	33246		5	3	3.5	11.5	11.5	11.5
DDS.B 49491	oàn Th Nh	Qu nh	28/09/90	1	3	0.75	3	6.75	7	8
DDS.B 49492	Th	Qu nh	19/08/91	1.5	7.25	4.25	5.75	17.25	17.5	19
DDS.B 49493	Hà Nh	Qu nh	13/10/91	1	4	1	3	8	8	9
DDS.B 49494	Ngô Th Nh	Qu nh	14/04/90	1	5	1.5	2.25	8.75	9	10
DDS.B 49495	Nguy n Th	Qu nh	22/01/90	1	3.25	1.25	4	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49497	Nguy n Th H ng	Qu nh	33363		5.75	7.5	7.5	20.75	21	21
DDS.B 49498	Nguy n Th Qu nh	Nh	29/04/91		3.5	3.5	5.25	12.25	12.5	12.5
DDS.B 49499	Tr n Th Thanh	Qu nh	28/05/91	1	2.75	2.25	2.75	7.75	8	9
DDS.B 49500	Hu nh V n	Qu	25/02/91	0.5	4.5	1	2.5	8	8	8.5
DDS.B 49501	Lê T n	Qu	33391	1.5	5.5	1	2.25	8.75	9	10.5
DDS.B 49502	Nguy n Th Ng c	Qu	15/12/91	1.5	3.5	1.25	1.5	6.25	6.5	8
DDS.B 49503	Nguy n Tr ng	Qu	22/04/91	0.5	4	1	3.75	8.75	9	9.5
DDS.B 49504	Nguy n V n	Qu	20/06/91	1	4.75	1.5	4	10.25	10.5	11.5
DDS.B 49505	Nguy n Vy	Qu	13/10/91	0.5	3.75	1.5	3.5	8.75	9	9.5
DDS.B 49506	H Th Ng c	Ra	33523	0.5	4.5	2.25	3.25	10	10	10.5
DDS.B 49507	Tô V n	Rin	32996	1	3.5	2	2.5	8	8	9
DDS.B 49508	Lê Chí Ca	Rô	20/12/89	1	4.75	3.75	4.75	13.25	13.5	14.5
DDS.B 49509	H Th	Sa	32850	1	4.5	1.75	2.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49510	Hu nh Th	Sa	33425	1	5.5	3.5	4.5	13.5	13.5	14.5
DDS.B 49511	Hu nh Th Thu	Sa	33278	1	6.5	1	2.5	10	10	11
DDS.B 49512	Nguy n Th Tuy t	Sa	20/02/91	1	3.5	1.75	2	7.25	7.5	8.5
DDS.B 49513	ào Chí	Sang	19/01/90	1.5	4.25	1.5	3	8.75	9	10.5
DDS.B 49514	inh Th	Sang	25/07/91	1	4	2.25	2.75	9	9	10
DDS.B 49515	inh Th Minh	Sang	30/11/89		5	3.75	5.5	14.25	14.5	14.5
DDS.B 49517	Nguy n Th Thanh	Sang	33399		3.75	1.75	3.5	9	9	9
DDS.B 49519	Tr ng V n	Sang	21/10/83		2.5	2	3	7.5	7.5	7.5
DDS.B 49520	Ung Thanh	Sang	32426	1.5	3.75	3.25	3.75	10.75	11	12.5
DDS.B 49522	Tr n V n	Sanh	20/10/90	1.5	4.25	1.5	2.5	8.25	8.5	10
DDS.B 49523	Chu Th ánh	Sao	14/01/91	1.5	7.25	2.25	6.25	15.75	16	17.5
DDS.B 49524	Tr n Th Ng c	Sao	33513	2.5	5.25	2.25	2.75	10.25	10.5	13
DDS.B 49525	Nguy n V n	Sáng	32549	0.5	4.75	0.75	2.5	8	8	8.5
DDS.B 49526	Cao Thanh	Sáu	26/06/89	2.5	4.75	2	3.25	10	10	12.5
DDS.B 49527	Nguy n Tr nh Ng c	Sâm	27/06/91	0.5	3.25	1.75	3.5	8.5	8.5	9
DDS.B 49528	H Th	Sen	26/08/91		4.5	1.75	3.5	9.75	10	10
DDS.B 49529	Lê Th Ng c	Sen	32995	1	3.5	1.25	3	7.75	8	9
DDS.B 49530	Ph m Th	Sen	31783	1.5	3.25	1	1.75	6	6	7.5
DDS.B 49532	Tr n Th Kim	Sen	33248	1	4.25	2	3.25	9.5	9.5	10.5

DDS.B 49533	Nguy n T n	Sinh	33127	1	4.5	3.5	5.75	13.75	14	15
DDS.B 49535	Ph m Hoàng	Sinh	33149	1	2.25	0.5	2.25	5	5	6
DDS.B 49536	Lê	Sính	22/10/82	1.5	5	3.25	4.5	12.75	13	14.5
DDS.B 49537	Nguy n V n	S	21/11/90	1.5	4.5	0.75	2.5	7.75	8	9.5
DDS.B 49538	ng Huy	Son	16/10/90	1	4	1	3	8	8	9
DDS.B 49539	ng Thái	S n	14/05/90		3.5	4	3.75	11.25	11.5	11.5
DDS.B 49540	Hu nh V n	S n	33058	1.5	4.5	3	3.75	11.25	11.5	13
DDS.B 49541	Lê Thanh	S n	17/07/91		4.5	3.25	2.5	10.25	10.5	10.5
DDS.B 49542	Lê V n	S n	27/07/90	1.5	4.5	1.25	2.25	8	8	9.5
DDS.B 49543	Nguy n Hoài	S n	27/11/91		4.75	3.75	5	13.5	13.5	13.5
DDS.B 49544	Nguy n Hùng	S n	33156	1.5	3.5	1.75	3.25	8.5	8.5	10
DDS.B 49545	Nguy n Khánh	S n	13/12/91		3.5	3	3.5	10	10	10
DDS.B 49546	Nguy n Minh	S n	32632	1	3.75	1	3.75	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49547	Tr n Công	S n	33573	1	5.25	2.5	3	10.75	11	12
DDS.B 49548	Tr ng c	S n	25/06/91	0.5	3.25	1.75	4.75	9.75	10	10.5
DDS.B 49549	Tr ng Lê H ng	S n	33549	1	5.25	1	4.5	10.75	11	12
DDS.B 49550	V V n	S	22/01/88	1.5	3.75	0.25	3.5	7.5	7.5	9
DDS.B 49551	Bùi Th	S ng	33242	3	3.5	1	2.5	7	7	10
DDS.B 49552	H Th	S ng	30/03/91	2	4	1	2.5	7.5	7.5	9.5
DDS.B 49553	Lê Th H ng	S ng	29/07/91	1.5	4.5	1.5	2	8	8	9.5
DDS.B 49554	Lê Th Thu	S ng	28/12/91	1	3.75	3.75	5.75	13.25	13.5	14.5
DDS.B 49555	Ngô Th	S ng	18/08/90	1	3.25	1	3.25	7.5	7.5	8.5
DDS.B 49556	Nguy n Quang	S ng	33240	1	4.75	1.75	4	10.5	10.5	11.5
DDS.B 49557	Nguy n Th	S ng	28/03/91	1.5	3.5	1	3.75	8.25	8.5	10
DDS.B 49558	Nguy n Th	S ng	33359	1	3.5	1	4	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49559	Nguy n Th	S ng	33025	1	6.25	1.5	3.5	11.25	11.5	12.5
DDS.B 49560	Nguy n Th Nh	S ng	33271	1.5	3	0				
DDS.B 49561	Nguy n Th Thu	S ng	19/06/91	1	3.5	1.25	3.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 49562	Nguy n Th Thu	S ng	19/03/91		5	4	4.75	13.75	14	14
DDS.B 49563	Tr n Th	S ng	30/06/90		3.75	1.5	2.75	8	8	8
DDS.B 49564	Tr n Th Th o	S ng	32910	1	3	4.75	4	11.75	12	13
DDS.B 49565	Tr n Th Thu	S ng	33461	1	3.5	1.5	2	7	7	8
DDS.B 49566	V Th Thu	S ng	31/01/90		3.5	2	3.25	8.75	9	9
DDS.B 49567	u Xuân	S	33302	1	5.5	4.5	4	14	14	15
DDS.B 49568	Tr n	S	33584	1.5	5.5	1.75	4.5	11.75	12	13.5
DDS.B 49569	Tr ng Qu c	S	33359		5.5	2.5	4	12	12	12
DDS.B 49571	Nguy n V n	Tam	28/09/90	1.5	7.5	2	2.5	12	12	13.5
DDS.B 49572	Tr n V n	Tam	27/12/87	2	4.75	3	4.25	12	12	14
DDS.B 49573	Hu nh V n	Tài	33150	1	5	1.5	4	10.5	10.5	11.5
DDS.B 49574	Lê T n	Tài	28/06/90	1.5	3.75	0.5	4	8.25	8.5	10
DDS.B 49575	Lê Thanh	Tài	33512		5.5	2.25	2.75	10.5	10.5	10.5
DDS.B 49576	Lê Vi t	Tài	25/08/90	1	6	2.5	2.5	11	11	12
DDS.B 49577	L u	Tài	26/08/90		4.5	3.5	3.25	11.25	11.5	11.5
DDS.B 49578	Nguy n Phi	Tài	24/10/91		4.5	2.75	3.25	10.5	10.5	10.5
DDS.B 49579	Nguy n Th	Tài	14/06/90	1.5	5.25	1	3.25	9.5	9.5	11
DDS.B 49581	Tr	Tài	33520	1	3.5	1.5	4.5	9.5	9.5	10.5
DDS.B 49582	Tr n i	Tài	33150	1.5	2.5	1	4	7.5	7.5	9
DDS.B 49583	V Chí	Tài	14/07/91	1.5	5	2.75	2	9.75	10	11.5
DDS.B 49584	Lê Th	Tám	16/08/90		4.75	1.25	2	8	8	8
DDS.B 49585	Mai Th	Táo	18/09/89	1.5	3.75	0.75	1.25	5.75	6	7.5
DDS.B 49586	Bùi V n	T o	17/10/89	1	4.5	1.75	2.75	9	9	10
DDS.B 49587	Bùi Th	Tâm	33124	1	2.75	2.5	3.5	8.75	9	10
DDS.B 49588	Bùi Th Thanh	Tâm	30/08/91	0.5	6.5	1.25	3.75	11.5	11.5	12
DDS.B 49589	ng Công Thành	Tâm	32879	1	5.75	3	6.25	15	15	16
DDS.B 49591	ng Th	Tâm	21/04/91	1.5	5.5	1.25				

DDS.B 49592	inh Th	Tâm	32905		3.75	5.75	5.5	15	15	15
DDS.B 49593	oàn Th	Tâm	33395		4.5	1	2.75	8.25	8.5	8.5
DDS.B 49594	oàn Th	Tâm	20/10/91	1	5.5	1.5	5	12	12	13
DDS.B 49595	Hà Th	Tâm	33517	1.5	5.5	2.75	3.5	11.75	12	13.5
DDS.B 49596	H Hoàì	Tâm	33456	3.5	3.75	0.75	3.25	7.75	8	11.5
DDS.B 49597	Lê c	Tâm	14/10/91	1.5	5	2.5	3	10.5	10.5	12
DDS.B 49598	Lê Hoàng	Tâm	31961		4.5	0.75	3	8.25	8.5	8.5
DDS.B 49599	Lê Th	Tâm	25/04/91	1	4	1.75	3.5	9.25	9.5	10.5
DDS.B 49600	Lê Th Minh	Tâm	22/07/90	1	4	1.25	2.5	7.75	8	9
DDS.B 49601	Lê Th Thanh	Tâm	30/03/91	1	4.25	2.25	2.25	8.75	9	10
DDS.B 49602	L u Th Thanh	Tâm	27/06/91	1	4.5	1.5	3.25	9.25	9.5	10.5
DDS.B 49603	Ngô Th Thanh	Tâm	33512	1	5	2.5	4	11.5	11.5	12.5
DDS.B 49604	Nguy n Th	Tâm	15/08/90	1	2.75	1	2.5	6.25	6.5	7.5
DDS.B 49605	Nguy n Th	Tâm	29/09/91	1	5.5	3	4.5	13	13	14
DDS.B 49606	Nguy n Th	Tâm	17/08/89	1.5	4	0.5	3	7.5	7.5	9
DDS.B 49607	Nguy n Th	Tâm	33489	1	3.5	1.25	2.5	7.25	7.5	8.5
DDS.B 49608	Nguy n Th Minh	Tâm	33216		3.25	2.25	2	7.5	7.5	7.5
DDS.B 49609	Nguy n Th Minh	Tâm	33214	1	2.5	1.75	4.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49610	Nguy n Th Minh	Tâm	33368	1	2.75	1	3.75	7.5	7.5	8.5
DDS.B 49611	Nguy n Th Thu	Tâm	25/09/90		3	0.25	2.5	5.75	6	6
DDS.B 49612	Nguy n V n	Tâm	24/12/91	1	7	2.75	5	14.75	15	16
DDS.B 49613	Nguy n V n	Tâm	28/11/90	1	4.5	4.5	4.25	13.25	13.5	14.5
DDS.B 49614	Phan Th	Tâm	33458	1	4.75	1.25	5	11	11	12
DDS.B 49616	Ph m Th Thanh	Tâm	20/02/90	1	4.5	1.5	2.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49618	Tôn N Th Minh	Tâm	33095	0.5	4.5	3	5.5	13	13	13.5
DDS.B 49620	Tr n Th Thanh	Tâm	31/08/91		5.75	4.5	6.25	16.5	16.5	16.5
DDS.B 49622	Tr ng Thành	Tâm	13/12/91		5.5	2.75	4.25	12.5	12.5	12.5
DDS.B 49623	V Thanh	Tâm	13/11/89	1	2.5	1	3.75	7.25	7.5	8.5
DDS.B 49624	Hà c	Tân	33303	1	6.5	1.75	2.75	11	11	12
DDS.B 49625	Hoàng nh	Tân	26/10/90	0.5	5.5	5.5	2.25	13.25	13.5	14
DDS.B 49626	H Ng c	Tân	28/11/91	1	5.5	4.75	4.75	15	15	16
DDS.B 49627	H Th Anh	Tân	33520	2	3.25	0.75	2	6	6	8
DDS.B 49628	Hu nh Th Minh	Tân	33512	1	4.25	1.5	4	9.75	10	11
DDS.B 49629	Lê V n	Tân	22/03/91	1	4	1.25	3.5	8.75	9	10
DDS.B 49630	Nguy n Ng c	Tân	26/10/91		4.5	8.25	6.25	19	19	19
DDS.B 49632	Tr ng Duy	Tân	32814	1	2.75	0.25	2.5	5.5	5.5	6.5
DDS.B 49633	V n Tr n Nh t	Tân	33339		7	3.5	4.5	15	15	15
DDS.B 49634	V V n	Tân	32940	1.5	4.75	2.25	4	11	11	12.5
DDS.B 49635	ng Ph c	Tây	23/07/91	1	5.25	1	2.5	8.75	9	10
DDS.B 49636	Qu c	Tây	22/11/90	1	4	2.25	2.75	9	9	10
DDS.B 49637	Lê nh	T n	33363	1	6	2.25	3.75	12	12	13
DDS.B 49638	Lê M nh	T n	33247		8	3.5	3.75	15.25	15.5	15.5
DDS.B 49639	V nh	T n	32885	1	4	1	2.75	7.75	8	9
DDS.B 49640	Nguy n Th	T p	33458	1	5.25	2.75	4	12	12	13
DDS.B 49641	Nguy n Vi t	T p	23/11/90	1	4.75	3	2.75	10.5	10.5	11.5
DDS.B 49642	Tr n Duy	T p	15/07/91		3	0.75	2.5	6.25	6.5	6.5
DDS.B 49643	Bùi Th	Thanh	30/04/91	1	4.5	5	5	14.5	14.5	15.5
DDS.B 49644	Bùi Th	Thanh	32845	1.5	3.25	0.75	3.25	7.25	7.5	9
DDS.B 49646	Cao Xuân	Thanh	28/01/88	2	4.75	1.25	2.75	8.75	9	11
DDS.B 49647	ng T n	Thanh	33522	1	4.5	1	2.75	8.25	8.5	9.5
DDS.B 49648	ng Th	Thanh	32395		1.75	1.5	3	6.25	6.5	6.5
DDS.B 49649	Hoàng Kim	Thanh	33457		5.25	2.5	5.75	13.5	13.5	13.5
DDS.B 49652	Lê Th	Thanh	32600	1	2.5	1	2.5	6	6	7
DDS.B 49653	Lê Th Ph ng	Thanh	33523	1.5	2.5	0	2	4.5	4.5	6
DDS.B 49654	L ng Tr ng	Thanh	32910	1	3	0.5	2.25	5.75	6	7



DDS.B 49655	Nguy n Duy	Thanh	32572	1	6	1	3.75	10.75	11	12
DDS.B 49656	Nguy n H a Di u	Thanh	21/03/91	0.5	5	3	2.5	10.5	10.5	11
DDS.B 49657	Nguy n Th	Thanh	33185	1.5	4.25	2.75	3.5	10.5	10.5	12
DDS.B 49658	Nguy n Th	Thanh	33487	1	3.75	1	3.75	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49659	Nguy n Th	Thanh	21/02/90	1	4.5	1.75	1.5	7.75	8	9
DDS.B 49660	Nguy n Th C m	Thanh	33308	1	3.5	1.75	2.75	8	8	9
DDS.B 49661	Nguy n Th Hoài	Thanh	20/02/90	1	3.5	0.75	3.5	7.75	8	9
DDS.B 49663	Nguy n Th Thiên	Thanh	33422	0.5	2.75	1	2	5.75	6	6.5
DDS.B 49665	Thái Th Ng c	Thanh	20/12/91	0.5	4.5	1.5	2.25	8.25	8.5	9
DDS.B 49668	Tr n Th Huy n	Thanh	14/05/90	0.5	4.25	4.5	3.75	12.5	12.5	13
DDS.B 49669	Tr n Th Vân	Thanh	33578	1	6.5	1.25	3.5	11.25	11.5	12.5
DDS.B 49671	V Th Kim	Thanh	32939		4	3	4.5	11.5	11.5	11.5
DDS.B 49672	V Th Ph ng	Thanh	17/08/91	1	5	1.5	2.25	8.75	9	10
DDS.B 49673	Chí	Thành	28/06/91	1.5	3.5	1.25	2	6.75	7	8.5
DDS.B 49674	Th Nh	Thành	33520	1	5.5	2.25	3.25	11	11	12
DDS.B 49676	Hoàng c	Thành	33523	1	4.5	1.25	3	8.75	9	10
DDS.B 49677	H Qu c	Thành	22/10/91	1	5.5	1	2.75	9.25	9.5	10.5
DDS.B 49678	Hu nh c	Thành	33512	1	5.5	1.25	2.5	9.25	9.5	10.5
DDS.B 49679	Lê	Thành	32874	1	3.5	1.5	3.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49680	Lê H u	Thành	22/11/90	1.5	5.5	1.25	3.5	10.25	10.5	12
DDS.B 49681	Lê V n	Thành	33154	1	4.75	1	2.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 49682	Lê V n	Thành	30/11/91	1	4.75	1	2.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 49683	Ngô nh	Thành	18/10/90	2	2.75	1	3.25	7	7	9
DDS.B 49684	Nguy n	Thành	33214	1.5	3.5	0.5	3.75	7.75	8	9.5
DDS.B 49685	Nguy n	Thành	28/02/91	1	6.25	4	5.5	15.75	16	17
DDS.B 49687	Nguy n T n	Thành	13/01/90		3.5	1	2.5	7	7	7
DDS.B 49688	Nguy n Trung	Thành	17/09/91	1	5.5	2.5	4.5	12.5	12.5	13.5
DDS.B 49689	Ph m V n	Thành	32784	1	5.5	3	3	11.5	11.5	12.5
DDS.B 49690	V Minh	Thành	33395	1	4	3	3.25	10.25	10.5	11.5
DDS.B 49692	H Th H ng	Thái	33363	1	3.5	1.25	2	6.75	7	8
DDS.B 49693	Hu nh Ti n	Thái	21/06/91	1.5	7.25	4	5.75	17	17	18.5
DDS.B 49694	Lê Th	Thái	33548	1	4.25	2	4.25	10.5	10.5	11.5
DDS.B 49695	Mai V n	Thái	32916	1.5	2.5	0.75	3.25	6.5	6.5	8
DDS.B 49696	Tr n Th	Thái	33299	1	3.5	1	1.5	6	6	7
DDS.B 49697	Bùi nh	Thám	20/04/90	1	4.75	1	2.25	8	8	9
DDS.B 49699	D ng nh	Th o	20/08/91	1	5.5	3	5.25	13.75	14	15
DDS.B 49700	inh Th Minh	Th o	33339	1	3.5	2.75	2.5	8.75	9	10
DDS.B 49701	oàn Th Kim	Th o	16/11/91	1	4.5	3	4.5	12	12	13
DDS.B 49702	Thi	Th o	33513	1	4.5	6.5	3.75	14.75	15	16
DDS.B 49703	Th Minh	Th o	25/10/91	1	3.75	2.25	3	9	9	10
DDS.B 49704	Th Ph ng	Th o	33275	1	6.75	2.25	4.5	13.5	13.5	14.5
DDS.B 49705	Xuân Thanh	Th o	33149		7	2.25	6.25	15.5	15.5	15.5
DDS.B 49707	H Th Ph ng	Th o	20/01/91		5.5	3.75	6.75	16	16	16
DDS.B 49708	H Thu	Th o	14/11/90	1.5	6	1.5	5.25	12.75	13	14.5
DDS.B 49710	L i Th Xuân	Th o	20/11/91		5.5	2.75	3.25	11.5	11.5	11.5
DDS.B 49712	Lê Th	Th o	17/08/90	1	3	0.75	2	5.75	6	7
DDS.B 49714	Lê Th	Th o	21/07/90	1	4	1.25	3.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49715	Lê Th Kim	Th o	24/09/91	1	3.5	1	3.5	8	8	9
DDS.B 49716	Lê Th Ph ng	Th o	33554		7.5	4.5	7.5	19.5	19.5	19.5
DDS.B 49717	Lê Th Ph ng	Th o	33360		4	4.25	2.75	11	11	11
DDS.B 49718	Lê Th Xuân	Thái	33454	1	7.5	3.25	3.25	14	14	15
DDS.B 49719	Mai Th Thanh	Th o	29/08/91		4.5	1.25	3.5	9.25	9.5	9.5
DDS.B 49720	Mai Th Thu	Th o	25/07/90	1	3.25	1	2.5	6.75	7	8
DDS.B 49721	Ngô nh Ph ng	Th o	23/04/91	1	3.5	1	2.5	7	7	8
DDS.B 49722	Nguy n Hoàng Ph r	Th o	33178		3.25	1	4.5	8.75	9	9

DDS.B 49723	Nguy n H ng	Th o	28/09/91	1	5.5	4.25	4.75	14.5	14.5	15.5
DDS.B 49725	Nguy n Th	Th o	32913	1.5	4.25	0.25	2.5	7	7	8.5
DDS.B 49726	Nguy n Th	Th o	33390	1	6.25	3	3.5	12.75	13	14
DDS.B 49727	Nguy n Th	Th o	16/01/91	1	4	4	2.75	10.75	11	12
DDS.B 49728	Nguy n Th	Th o	32884	1.5	4.25	0.75	1.5	6.5	6.5	8
DDS.B 49729	Nguy n Th	Th o	16/12/90	0.5	3.75	0.75	3.5	8	8	8.5
DDS.B 49730	Nguy n Th	Th o	27/03/88	1	3.5	2.5	4.75	10.75	11	12
DDS.B 49731	Nguy n Th Mai	Th o	33395	1	5.25	4.25	4.75	14.25	14.5	15.5
DDS.B 49732	Nguy n Th Ph ng	Th o	28/08/91	0.5	3	1.75	2.5	7.25	7.5	8
DDS.B 49733	Nguy n Th Ph ng	Th o	33125	0.5	2.75	0	2.5	5.25	5.5	6
DDS.B 49734	Nguy n Th Ph ng	Th o	22/01/91		5	1	3	9	9	9
DDS.B 49735	Nguy n Th Thanh	Th o	33458	1	4.5	2.75	2.5	9.75	10	11
DDS.B 49736	Nguy n Th Thanh	Th o	19/09/90		4.25	0.5	3.5	8.25	8.5	8.5
DDS.B 49738	Nguy n Th Thu	Th o	33247		4	3.5	4.25	11.75	12	12
DDS.B 49739	Nguy n Th Thu	Th o	18/01/91		4	1.25	3.5	8.75	9	9
DDS.B 49740	Nguy n Th Thu	Th o	25/09/91	1.5	6.25	2.5	4.25	13	13	14.5
DDS.B 49742	Nguy n Th Thu	Th o	19/04/90	1.5	2.5	1.25	3.25	7	7	8.5
DDS.B 49743	Nguy n V n	Th o	14/10/91	1	4.25	1.75	5	11	11	12
DDS.B 49744	Phan Th	Th o	15/04/91	1	6.25	3.25	4.5	14	14	15
DDS.B 49745	Phan Th Ph ng	Th o	19/02/90	1	3.75	1.25	5.25	10.25	10.5	11.5
DDS.B 49746	Phan Th Ph ng	Th o	32998		5.5	4.75	5.25	15.5	15.5	15.5
DDS.B 49747	Ph m àm Anh	Th o	32610		3.25	0.75	2.5	6.5	6.5	6.5
DDS.B 49748	Ph m Th	Th o	20/04/91	1	4.25	1.25	3	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49749	Ph m Th H ng	Th o	15/07/90	1	5.25	0.75	3.75	9.75	10	11
DDS.B 49750	Ph m Th Hu nh	Th o	32940	1	4.5	2	4.25	10.75	11	12
DDS.B 49751	Ph m Th Nh	Th o	25/07/91	1	3.25	1	4.5	8.75	9	10
DDS.B 49752	T Th Thanh	Th o	29/11/91	0.5	3	3	3.5	9.5	9.5	10
DDS.B 49753	Tr n Th Thu	Th o	33088	1	4.75	1.25	2.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49754	Tr n Th Thu	Th o	23/09/92	1	3.5	0.75	2.25	6.5	6.5	7.5
DDS.B 49755	Tr nh Th Hoài	Th o	16/12/91	1	3.5	3	3	9.5	9.5	10.5
DDS.B 49756	V n Th	Th o	20/09/90	1	3.25	3.5	3	9.75	10	11
DDS.B 49757	V Th	Th o	17/11/90	1	3.5	1.5	3.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49758	V Th Ph ng	Th o	19/05/91	1	6.75	2.5	5	14.25	14.5	15.5
DDS.B 49759	V Th Thanh	Th o	33147	1.5	4	0.25	1.75	6	6	7.5
DDS.B 49760	V Th Thu	Th o	30/05/91	2	5.5	4.75	4.5	14.75	15	17
DDS.B 49761	Lê Th Kim	Th ch	33244	1	3.5	1.75	3.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49762	Nguy n Th Minh	Th ch	32996	1.5	3.75	0.75	3	7.5	7.5	9
DDS.B 49763	Phùng Ng c	Th ch	19/11/90	1	5	2.75	2.5	10.25	10.5	11.5
DDS.B 49764	ng Công	Th nh	33336	1	5.25	2	4.25	11.5	11.5	12.5
DDS.B 49765	Tr n C nh	Th nh	17/04/91	1	5.5	2.25	3	10.75	11	12
DDS.B 49766	Nguy n Th	Th o	33273		4.5	0.75	2.25	7.5	7.5	7.5
DDS.B 49767	Hu nh Th	Th m	28/02/91	0.5	5	3.5	3.5	12	12	12.5
DDS.B 49768	Lê Th	Th m	33094	1	4.5	5.25	5.5	15.25	15.5	16.5
DDS.B 49770	Lê Th H ng	Th m	21/02/91	1	5.75	3.5	3.5	12.75	13	14
DDS.B 49771	Nguy n Th	Th m	13/11/91	1	4.75	4.25	4	13	13	14
DDS.B 49773	Nguy n Th	Th m	22/07/91	1.5	4.25	1.5	2	7.75	8	9.5
DDS.B 49776	Ph m Th	Th m	33239	1	4.5	2.75	5	12.25	12.5	13.5
DDS.B 49778	Tr n Th	Th m	32876	1	5	1.75	4	10.75	11	12
DDS.B 49779	Tr n Th Thu	Th m	16/02/91	2	5.25	2.25	3.5	11	11	13
DDS.B 49780	inh Anh	Th ng	17/05/91	3.5	5	1	4.25	10.25	10.5	14
DDS.B 49781	oàn Nh	Th ng	32943	1	3.25	1	2.5	6.75	7	8
DDS.B 49782	Hoàng Ng c	Th ng	15/05/91		4.25	1.5	2.5	8.25	8.5	8.5
DDS.B 49783	Hang Tr ng	Th ng	32910	1.5	5	3.75	3.25	12	12	13.5
DDS.B 49784	Hu nh Cao	Th ng	33121		2.25	1.5	2.5	6.25	6.5	6.5
DDS.B 49785	Hu nh c	Th ng	33512	1	4.5	3.25	3.5	11.25	11.5	12.5

DDS.B 49786	Ngô c	Th ng	19/02/91		7.5	4.25	6.5	18.25	18.5	18.5
DDS.B 49787	Nguy n Bá	Th ng	33280		4.5	1.25	3	8.75	9	9
DDS.B 49788	Nguy n Công	Th ng	30/11/91	1	4.5	1.25	2.75	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49789	Nguy n Duy	Th ng	28/05/90		4.25	1	3.25	8.5	8.5	8.5
DDS.B 49792	Nguy n Th Minh	Th ng	33552	0.5	6.75	3.75	4.5	15	15	15.5
DDS.B 49793	Nguy n V n Minh	Th ng	26/04/90	1	5.25	1.75	4.25	11.25	11.5	12.5
DDS.B 49795	Phan V n	Th ng	33392	1	6	2	2.75	10.75	11	12
DDS.B 49796	Phan Vi t	Th ng	16/03/91	2.5	5.25	2.25	2.5	10	10	12.5
DDS.B 49797	Phan Xuân	Th ng	33088		5.5	1.5	4	11	11	11
DDS.B 49798	Ph m V n	Th ng	33364	1.5	4.5	4	6.25	14.75	15	16.5
DDS.B 49799	Thái Th	Th ng	23/08/91	1	2.75	1	1.75	5.5	5.5	6.5
DDS.B 49801	Tr n Tr ng	Th ng	33547		3.5	2.75	2.5	8.75	9	9
DDS.B 49802	Tr n V n	Th ng	33514	1.5	8	4.75	6.5	19.25	19.5	21
DDS.B 49803	Tr n Xuân	Th ng	16/05/89	0.5	2.5	3	2.5	8	8	8.5
DDS.B 49804	Ph m Th	Thê	20/08/91	1.5	3.5	4.25	3.5	11.25	11.5	13
DDS.B 49805	Tr n	Thêm	20/05/90	1.5	4.5	1.25	3.5	9.25	9.5	11
DDS.B 49806	Tr n Th Kim	Thêu	25/04/91	0.5	5.5	1.25	2.5	9.25	9.5	10
DDS.B 49807	V V n	Th	15/06/88	1.5	4.25	2.5	2.75	9.5	9.5	11
DDS.B 49808	Lê Th	Thi	20/02/90	3	4.5	1.5	4.25	10.25	10.5	13.5
DDS.B 49809	Lê Th Kh c	Thi	33363	1.5	6.25	3	3.75	13	13	14.5
DDS.B 49810	Nguy n nh H i	Thi	16/01/90	0.5	4.5	5	4.75	14.25	14.5	15
DDS.B 49811	Nguy n Th Hoài	Thi	33522	1	5.5	2.5	2.5	10.5	10.5	11.5
DDS.B 49812	Nguy n Th Thanh	Thi	32908	1.5	4	0.75	1.75	6.5	6.5	8
DDS.B 49813	Nguy n Th Th c	Thi	33339	0.5	3.5	1.25	3.25	8	8	8.5
DDS.B 49814	Ph m Ng c ánh	Thi	27/09/91	1	4.75	6.75	5.5	17	17	18
DDS.B 49815	V Th Di m	Thi	20/04/90	1	2.75	0.75	2.75	6.25	6.5	7.5
DDS.B 49816	Lê T n	Thiên	31/12/91	1.5	5.5	2	4	11.5	11.5	13
DDS.B 49817	Nguy n Th Nam	Thiên	33157	0.5	2.75	1.75				
DDS.B 49818	Tr n Ph c	Thiên	25/01/91	1	7.25	3.5	4.75	15.5	15.5	16.5
DDS.B 49819	Hoàng c	Thi t	33333	1	4.75	1	2.25	8	8	9
DDS.B 49820	Bùi Th	Thi n	33483	1.5	4	0.75	2.5	7.25	7.5	9
DDS.B 49821	Nguy n	Thi n	33249	1	5.75	4	7	16.75	17	18
DDS.B 49822	Nguy n	Thi n	30/10/90		4.5	1.5	4	10	10	10
DDS.B 49823	Nguy n Hoàng Ng c	Thi n	18/01/90	1	4.5	2.5	3.75	10.75	11	12
DDS.B 49824	Nguy n Trung	Thi n	25/08/90	2	4.25	3.75	4.5	12.5	12.5	14.5
DDS.B 49825	Phan V n	Thi n	23/03/91		3	2.25	3.75	9	9	9
DDS.B 49826	Tr n Kim	Thi n	20/10/91	1.5	5.5	2.25	3	10.75	11	12.5
DDS.B 49827	Trnh Minh	Thi n	32964	1	4.5	2	4.5	11	11	12
DDS.B 49828	Tr ng Th	Thi n	32577	1	2.5	1.75	3.25	7.5	7.5	8.5
DDS.B 49829	Tr n Th	Thi p	33247	1.5	6.5	3	5.5	15	15	16.5
DDS.B 49830	Thi L	Thi t	32514	1	5	1.25	4.5	10.75	11	12
DDS.B 49833	Tr n Lê Tân	Th nh	33392	1.5	3.25	1.5	4.5	9.25	9.5	11
DDS.B 49834	Tr ng Minh	Th nh	33000	1	4.75	2.5	2.75	10	10	11
DDS.B 49835	Cao Kim	Thoa	33059	1.5	5	1	3.5	9.5	9.5	11
DDS.B 49836	ng Th	Thoa	33240	1	6.5	3.75	5.75	16	16	17
DDS.B 49837	Hu nh Th	Thoa	33452	1	4.25	1.5	1.5	7.25	7.5	8.5
DDS.B 49838	Lê Th	Thoa	27/07/90	1	5.25	5.5	3.75	14.5	14.5	15.5
DDS.B 49839	Tr n Th Kim	Thoa	20/04/91	1	3.5	1	2.5	7	7	8
DDS.B 49840	Tr nh Th Ki u	Thoa	33249	0.5	4.5	1.5	3.75	9.75	10	10.5
DDS.B 49841	V Th Kim	Thoa	32882	1	3.5	2	2.5	8	8	9
DDS.B 49842	V ng Th Bích	Thoa	30/11/90	1	4.5	1.5	2.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49843	Tr n Th	Thoan	24/12/89	1.5	3.25	1	4	8.25	8.5	10
DDS.B 49846	Lê Kh	Tho i	32966		3.5	1.5	2.5	7.5	7.5	7.5
DDS.B 49848	Lê V n	Tho n	32480	0.5	4.25	1.25	3.75	9.25	9.5	10
DDS.B 49849	Ngô Th M	Th	28/04/91	1	6.25	5.25	3.5	15	15	16

DDS.B 49850	Nguy n V n Minh	Th	33574		5	1.5	1.25	7.75	8	8
DDS.B 49851	Tr n Minh	Th	33245	1	4.25	3.25	5.25	12.75	13	14
DDS.B 49852	V n Quý	Th	15/09/88	1	4.25	2.75	3	10	10	11
DDS.B 49853	Hu nh Th	Thôi	22/09/89		4.25	1	3	8.25	8.5	8.5
DDS.B 49854	Hoàng Th	Thông	33549	1.5	5.25	0.25	3.75	9.25	9.5	11
DDS.B 49855	Lê Th	Thông	33513	1	3	0.75	3	6.75	7	8
DDS.B 49856	Ngô c	Thông	15/09/91	0.5	5.25	0.75	3.25	9.25	9.5	10
DDS.B 49857	Nguy n c	Thông	15/05/91	1	7.25	6	7.75	21	21	22
DDS.B 49858	Nguy n Huy	Thông	33521	1.5	7	4.5	4.5	16	16	17.5
DDS.B 49859	Nguy n V n	Thông	24/04/90	2	5.25	0.25	2.75	8.25	8.5	10.5
DDS.B 49861	Tr n H u	Th ng	15/07/91	2	3	1	2.5	6.5	6.5	8.5
DDS.B 49862	Nguy n Th	Th	33158	1	4	1.75	4.5	10.25	10.5	11.5
DDS.B 49863	Nguy n Th	Th	22/05/91	1.5	6	4.5	6.75	17.25	17.5	19
DDS.B 49864	ng N H ng	Th m	15/01/91		5.5	4.25	5	14.75	15	15
DDS.B 49865	Lê Th	Th m	33123		5.25	4	2.5	11.75	12	12
DDS.B 49866	Nguy n Th H ng	Th m	19/07/90		3.5	1.75	3.25	8.5	8.5	8.5
DDS.B 49869	D ng Th Di p	Thu	33059	1	6.25	1.75	2	10	10	11
DDS.B 49870	oàn Th	Thu	14/09/91	0.5	3.75	1	2.5	7.25	7.5	8
DDS.B 49871	Hu nh Th Xuân	Thu	25/11/90	1.5	6.25	1	2.75	10	10	11.5
DDS.B 49872	Hu nh Xuân	Thu	33368	1.5	4.5	2	2.5	9	9	10.5
DDS.B 49873	Lê Th	Thu	33249	1	3.5	1	2.75	7.25	7.5	8.5
DDS.B 49874	Lê Th L	Thu	33429		3.5	0.25	3	6.75	7	7
DDS.B 49875	L ng Th	Thu	20/10/91	1	4.25	0.75	3	8	8	9
DDS.B 49876	Nguy n Hoài	Thu	33239	1.5	5.5	2	3.75	11.25	11.5	13
DDS.B 49878	Nguy n Th	Thu	28/06/89	1.5	3	0.25	2.25	5.5	5.5	7
DDS.B 49879	Nguy n Th Hoài	Thu	23/12/89	1	3.5	0.5	2.5	6.5	6.5	7.5
DDS.B 49880	Phan Th L	Thu	33060	1.5	4.5					
DDS.B 49881	Ph m Tr nh Th L	Thu	33337		4.5	1.25	2.5	8.25	8.5	8.5
DDS.B 49883	Tr n Th	Thu	25/03/90	1	3.5	0.75	3.25	7.5	7.5	8.5
DDS.B 49884	Tr n Th Ng c	Thu	32874	1	3.5	1.25	2.25	7	7	8
DDS.B 49885	Tr ng Th Ng c	Thu	32727	1	3.75	1.5	1.5	6.75	7	8
DDS.B 49886	Y	Thu	16/09/91	3.5	4	1	1.75	6.75	7	10.5
DDS.B 49887	Nguy n Ng c Vy	Thu n	24/06/90	1	4.5	1.25	2.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 49888	oàn V n Thanh	Thu n	32550	1.5	4	0.25	2.25	6.5	6.5	8
DDS.B 49889	Quang	Thu n	24/12/91	1	4.25	1	2.75	8	8	9
DDS.B 49890	H Th	Thu n	33156	1	3.75	4	5	12.75	13	14
DDS.B 49891	H Th Bích	Thu n	27/11/91	0.5	4.5	2.5	4	11	11	11.5
DDS.B 49892	H Vi t	Thu n	33239	1.5	4	0.5	1.5	6	6	7.5
DDS.B 49893	Lê	Thu n	30/08/91	1	6	2.25	4.75	13	13	14
DDS.B 49894	Lê Th	Thu n	28/02/91	1	4.5	3	3.25	10.75	11	12
DDS.B 49895	Mai Th	Thu n	20/06/91	1	3.5	0.75	3	7.25	7.5	8.5
DDS.B 49896	Nguy n Thanh	Thu n	30/08/91	1	4.75	1.5	3.5	9.75	10	11
DDS.B 49897	Nguy n Th	Thu n	33154	1.5	4.25	1.75	2.5	8.5	8.5	10
DDS.B 49898	Nguy n Th	Thu n	33273	1	3.75	4.75	3.5	12	12	13
DDS.B 49899	Nguy n Th Ng c	Thu n	25/11/91		4	1.25	2.5	7.75	8	8
DDS.B 49900	Nguy n Vi t	Thu n	20/04/90	1.5	4.5	0.25	2	6.75	7	8.5
DDS.B 49901	Tr n V n	Thu n	32151	1.5	3.5	0.75	3	7.25	7.5	9
DDS.B 49902	Tr ng Th	Thu n	27/10/90	1	5.25	1	3.75	10	10	11
DDS.B 49903	V Th	Thu n	32881	1	3.75	1.5	3.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49904	Ph m Th Thu	Thu	33454	1	4	1	3.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49905	Tr n Ng c	Thuyên	20/07/91	2	4.25	1	3	8.25	8.5	10.5
DDS.B 49906	Nguy n Th	Thuy n	30/12/90	1.5	4.5	1	2.5	8	8	9.5
DDS.B 49907	V n Th M	Thuy n	32875	1.5	4.5	2	4	10.5	10.5	12
DDS.B 49908	Tr ng Kh c	Thuy t	28/11/91	0.5	2.5	2	1.75	6.25	6.5	7
DDS.B 49909	Ngô Th	Thu	33522	1.5	4	1.5	3.75	9.25	9.5	11

DDS.B 49910	Ngô Th Xuân	Thu	14/09/91	0.5	4	2.75	5.5	12.25	12.5	13
DDS.B 49911	Tr n Th	Thu	29/08/91	2	3.5	4.75	3.5	11.75	12	14
DDS.B 49913	V Th Ng c	Thu	16/02/91	0.5	5.25	2.5	3.75	11.5	11.5	12
DDS.B 49914	V Th Xuân	Thu	20/10/91	1	4.5	2.25	2.5	9.25	9.5	10.5
DDS.B 49915	Bùi Th	Thu	24/05/91	1.5	4.5	1	3.5	9	9	10.5
DDS.B 49916	oàn Th Thu	Thu	21/09/90	1	4.25	3.75	3.75	11.75	12	13
DDS.B 49917	Hoàng Th Thanh	Thu	27/01/91	1.5	5.5	1	5	11.5	11.5	13
DDS.B 49918	H Th	Thu	17/10/91	1	4.25	2	2.75	9	9	10
DDS.B 49919	Hu nh Th Y n	Thu	33518	1	6.25	2	2.5	10.75	11	12
DDS.B 49920	Lê Th	Thu	17/03/90	1	3.5	1	2.5	7	7	8
DDS.B 49921	Lê Th Thanh	Thu	28/02/91	1	4	1	3.25	8.25	8.5	9.5
DDS.B 49922	Lê Th Thanh	Thu	33249	2	4	1.5	3.5	9	9	11
DDS.B 49923	Mai Th	Thu	33584	1	4.75	1.25	2.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49924	Nguy n Th	Thu	32879	1.5	3.75	1	2.25	7	7	8.5
DDS.B 49925	Nguy n Th Nh	Thu	19/02/91	1.5	4.5	1.25	4	9.75	10	11.5
DDS.B 49926	Nguy n Th Thanh	Thu	21/04/91	1	4.75	2.25	2.75	9.75	10	11
DDS.B 49927	Nguy n Th Thanh	Thu	15/03/91	2	4.75	3	3.75	11.5	11.5	13.5
DDS.B 49929	Nguy n Th Thu	Thu	32906	1	3.5	1	2.5	7	7	8
DDS.B 49930	Nguy n Th Thu	Thu	18/10/91	1	5.5	0	3	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49932	Phan Th	Thu	33302	1	3.25	0	1.5	4.75	5	6
DDS.B 49933	Phan Th Thanh	Thu	27/05/90	1.5	4.5	1	3.25	8.75	9	10.5
DDS.B 49935	Ph m Th Di u	Thu	20/01/91	2.5	3.5	1.25	2.5	7.25	7.5	10
DDS.B 49936	Tr n Th	Thu	21/05/90	1	4	1	3	8	8	9
DDS.B 49937	Tr n Th	Thu	20/11/91	0.5	3.25	1	3.5	7.75	8	8.5
DDS.B 49938	Tr n Th	Thu	21/05/91	1	3.5	0.75	2.25	6.5	6.5	7.5
DDS.B 49939	Tr n Th	Thu	33239	1	4.25	1	3.5	8.75	9	10
DDS.B 49940	Tr n Th Thu	Thu	32965	0.5	2.5	0	2	4.5	4.5	5
DDS.B 49941	V Th Bích	Thu	15/01/91	1	4.5	2.25	3.5	10.25	10.5	11.5
DDS.B 49942	Bùi Th	Thu	33573	1.5	4.75	1.25	4.25	10.25	10.5	12
DDS.B 49943	Bùi Th	Thu	33364	1	4.75	5	4.5	14.25	14.5	15.5
DDS.B 49945	Lê Th	Thu	16/11/91	0.5	4.25	2.75	1.75	8.75	9	9.5
DDS.B 49946	Lê Th	Thu	15/08/90	1	4.5	0	2	6.5	6.5	7.5
DDS.B 49947	Lê Th Ph ng	Thu	19/06/91	1	5.75	4.25	6.5	16.5	16.5	17.5
DDS.B 49948	Mai Th	Thu	33393	1	4.5	2.25	2.25	9	9	10
DDS.B 49949	Nguy n Thanh	Thu	28/04/90	0.5	3.5	1.25	4.5	9.25	9.5	10
DDS.B 49950	Nguy n Th	Thu	20/02/91	0.5	4.25	3.25	3.75	11.25	11.5	12
DDS.B 49952	Nguy n Th	Thu	32905		3.25	1	3.25	7.5	7.5	7.5
DDS.B 49953	Nguy n Th Ph ng	Thu	32179	1	2.5	1	3.25	6.75	7	8
DDS.B 49954	Nguy n Th Thanh	Thu	32937	0.5	3.5	0.5	1.75	5.75	6	6.5
DDS.B 49955	Nguy n Th Thanh	Thu	33362	1	3.75	1	2.5	7.25	7.5	8.5
DDS.B 49957	Phan Th	Thu	27/08/91	1.5	5	1.75	2.5	9.25	9.5	11
DDS.B 49958	Phan Th Di u	Thu	20/10/90	0.5	4.25	2.5	2.5	9.25	9.5	10
DDS.B 49959	Ph m Th	Thu	32881	1	3	0.75	2.75	6.5	6.5	7.5
DDS.B 49960	Tr n Th	Thu	33239	0.5	8	3.75	5	16.75	17	17.5
DDS.B 49961	Tr n Th Thu	Thu	22/10/89	2	2.75	0.25	2.25	5.25	5.5	7.5
DDS.B 49962	Tr ng Lê Thanh	Thu	33243	1	4.5	1	3	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49963	V Th	Thu	33026	0.5	3.75	1	3.5	8.25	8.5	9
DDS.B 49964	V Th	Thu	33245	1.5	5.75	2.25	2.75	10.75	11	12.5
DDS.B 49965	V Th Thanh	Thu	33245	0.5	3.5	1	2.25	6.75	7	7.5
DDS.B 49966	V Th Thanh	Thu	13/08/89	1.5	4	1.5	2.5	8	8	9.5
DDS.B 49967	V Th Thanh	Thu	24/02/90	1	5.5	4	4.5	14	14	15
DDS.B 49968	Lê Th	Thùy	15/07/90	1	7.25	1.25	4.75	13.25	13.5	14.5
DDS.B 49969	Nguy n Th	Thùy	25/03/90	1	5	1.25	4.25	10.5	10.5	11.5
DDS.B 49970	Nguy n Th Thu	Thùy	33455	1.5	4.25	1.5	2.75	8.5	8.5	10
DDS.B 49971	Ph m Th	Thùy	20/05/90	1	2.5	1	3.5	7	7	8

DDS.B 49972	Tr n Th Thanh	Thùy	32874	1	5.25	1.75	3.25	10.25	10.5	11.5
DDS.B 49973	Tr n Th Xuân	Thùy	25/11/89	1.5	3.5	0.75	3.5	7.75	8	9.5
DDS.B 49974	Tr n V n	Thùy	18/02/90	1.5	5.25	1.5	2.5	9.25	9.5	11
DDS.B 49975	inh Th Thanh	Thúy	26/02/91		5	4.25	4.75	14	14	14
DDS.B 49976	Hoàng Th	Thúy	13/12/91	1	4.5	1.5	2.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 49977	Hoàng Th Thanh	Thúy	32885		4.5	1.25	4.25	10	10	10
DDS.B 49978	H Th Ng c	Thúy	17/04/90		5.5	1.75	3.75	11	11	11
DDS.B 49981	Nguy n Th	Thúy	26/02/91	1	5.75	4.75	4.5	15	15	16
DDS.B 49982	Nguy n Th Di m	Thúy	32455	1.5	3.5	1	2.5	7	7	8.5
DDS.B 49983	Nguy n Th Ng c	Thúy	20/05/91	1.5	7.25	4.25	6	17.5	17.5	19
DDS.B 49984	Ph m Th L	Thúy	33361	1	6	1.25	4.5	11.75	12	13
DDS.B 49988	ng Th	Th y	33058	1	4	2	3.75	9.75	10	11
DDS.B 49989	ng Tr n Ng c	Th y	26/06/91		4.5	2.75	4.5	11.75	12	12
DDS.B 49990	inh Th	Th y	33490	1	5.75	4	6.5	16.25	16.5	17.5
DDS.B 49991	Hoàng Ng c Thanh	Th y	20/03/91		5.5	3	5.75	14.25	14.5	14.5
DDS.B 49992	H Th Thu	Th y	15/09/90		4.25	0.5	3.25	8	8	8
DDS.B 49993	Hu nh Thanh	Th y	28/11/91		5.75	1.5	2.25	9.5	9.5	9.5
DDS.B 49994	Lê Th Thu	Th y	33490	1	5	5.5	3.5	14	14	15
DDS.B 49995	Lê Th Thu	Th y	16/07/91		3.5	4.5	6.75	14.75	15	15
DDS.B 49996	Nguy n Th Bích	Th y	33248	1	6.5	4.25	4	14.75	15	16
DDS.B 49997	Nguy n Th Ng c	Th y	19/01/90	1	3.5	1.25	2	6.75	7	8
DDS.B 49998	Nguy n Th Thu	Th y	16/03/91		5.5	3.25	5.25	14	14	14
DDS.B 49999	Nguy n Th Thu	Th y	33272		5	2.75	4.75	12.5	12.5	12.5
DDS.B 50000	Nguy n Th Thu	Th y	27/02/90	1.5	5.75	2.5	3.5	11.75	12	13.5
DDS.B 50001	Nguy n Th Thu	Th y	29/03/91		5	1.25	3	9.25	9.5	9.5
DDS.B 50002	Ph m Th Thu	Th y	14/11/91		4.25	1	3	8.25	8.5	8.5
DDS.B 50003	To Th Thu	Th y	13/11/90		4	2	3.5	9.5	9.5	9.5
DDS.B 50004	Tôn N Thu	Th y	26/03/90		3.5	0.5	2.5	6.5	6.5	6.5
DDS.B 50005	Tr n Th Thu	Th y	25/07/90	1	4.5	1.25	3.5	9.25	9.5	10.5
DDS.B 50006	Tr ng Th	Th y	27/10/90	1.5	3.75	0.75	2.5	7	7	8.5
DDS.B 50007	Uông Trung Ph ng	Th y	33248		5	1	4.75	10.75	11	11
DDS.B 50008	V Th Thu	Th y	27/01/91		3.5	2	2.75	8.25	8.5	8.5
DDS.B 50009	Cao Th H ng	Th	25/09/91	1	5	0.5	3.5	9	9	10
DDS.B 50012	Hà Th Uyên	Th	18/04/91		4.75	5.5	6.5	16.75	17	17
DDS.B 50013	Lê Hoàng Anh	Th	13/11/90	0.5	5.5	2.25	2.5	10.25	10.5	11
DDS.B 50016	Nguy n Ph m Anh	Th	13/08/90		4.25	1	4	9.25	9.5	9.5
DDS.B 50017	Nguy n Th Anh	Th	32936		2.5	1	2.5	6	6	6
DDS.B 50018	Nguy n Th Minh	Th	33154	1	3	0.25	3.5	6.75	7	8
DDS.B 50019	Nguy n Th Minh	Th	28/11/91	1	3	0.75	3	6.75	7	8
DDS.B 50020	Bùi Th Thanh	Th ng	25/12/90	1.5	4	6	4.25	14.25	14.5	16
DDS.B 50021	ng Th	Th ng	33249	1	3	2	4	9	9	10
DDS.B 50022	ng V n	Th ng	33521	1	4.5	1.25	2.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 50023	inh Th Hoài	Th ng	32879	2	4.5	1	1.5	7	7	9
DDS.B 50024	ng Th Minh	Th ng	15/06/91		3.75	4.5	6.25	14.5	14.5	14.5
DDS.B 50025	Lê Th Hoài	Th ng	33393	0.5	3.5	1	2	6.5	6.5	7
DDS.B 50027	Nguy n Duy	Th ng	14/04/91	1	3	3	4.5	10.5	10.5	11.5
DDS.B 50028	Nguy n Phúc	Th ng	31/12/91	0.5	5.25	1	3	9.25	9.5	10
DDS.B 50029	Nguy n Thanh Hoài	Th ng	20/09/91	1.5	3.25	0.5	3.5	7.25	7.5	9
DDS.B 50030	Nguy n Th	Th ng	33486	0.5	4	4.5	4.75	13.25	13.5	14
DDS.B 50031	Nguy n Th	Th ng	33302	1.5	5.5	3.25	4.5	13.25	13.5	15
DDS.B 50032	Nguy n Th	Th ng	33270	1.5	3.75	0.25	1.75	5.75	6	7.5
DDS.B 50033	Nguy n Th Hoài	Th ng	22/05/91	2.5	4.5	1.5	4.5	10.5	10.5	13
DDS.B 50034	Nguy n Th Hu nh	Th ng	21/03/91	1	4	1.5	4	9.5	9.5	10.5
DDS.B 50035	Nguy n Th Xuân	Th ng	25/09/90	1	4.5	0.25	1.75	6.5	6.5	7.5
DDS.B 50036	Phan Th oan	Th ng	18/09/91	1.5	4	1	3.75	8.75	9	10.5

DDS.B 50037	Ph m Thái	Th ng	33512	0.5	4.5	1.25	4	9.75	10	10.5
DDS.B 50038	Ph m Th Di u	Th ng	18/04/91	2	6.5	1.5	4.5	12.5	12.5	14.5
DDS.B 50039	Thi Th Hoài	Th ng	25/04/91	1	7.5	3	6.5	17	17	18
DDS.B 50040	Tr n Quang	Th ng	13/02/88	0.5	4	0.75	2.75	7.5	7.5	8
DDS.B 50041	Tr n Thanh	Th ng	18/12/90	1.5	4.25	1.5	2.5	8.25	8.5	10
DDS.B 50042	Tr n Th	Th ng	22/10/90	1	4	0.5	2.5	7	7	8
DDS.B 50043	Tr n Th	Th ng	33239	1	4.5	1	2.75	8.25	8.5	9.5
DDS.B 50044	Tr n Th Hoài	Th ng	24/03/90	2.5	4	0.5	2.25	6.75	7	9.5
DDS.B 50045	Tr n Th H ng	Th ng	25/02/91		5.25	1	2.75	9	9	9
DDS.B 50046	Tr ng Th	Th ng	33543	1	4.75	3.25	4.5	12.5	12.5	13.5
DDS.B 50047	Tr ng Th	Th ng	21/05/90	0.5	2.75	1	2.25	6	6	6.5
DDS.B 50048	Tr ng Th Hoài	Th ng	29/09/91		4.75	2.25	3.5	10.5	10.5	10.5
DDS.B 50049	V Th Hoài	Th ng	16/09/91		3.25	1	2.75	7	7	7
DDS.B 50050	V V n	Th ng	24/03/90	1.5	5.25	2	2.5	9.75	10	11.5
DDS.B 50051	V V n	Th ng	33331	1	5.75	1.5	2.75	10	10	11
DDS.B 50052	Nguy n V n	Th a	32905	1	4	1.25	3.5	8.75	9	10
DDS.B 50053	Nguy n V n	Th c	16/06/91	0.5	4.75	2.75	4	11.5	11.5	12
DDS.B 50055	Cù Th	Tiên	26/10/91	1.5	4.5	1.75	2.5	8.75	9	10.5
DDS.B 50056	H Ng c	Tiên	18/06/90	1.5	3.75	0	3.25	7	7	8.5
DDS.B 50057	H Th	Tiên	31/07/91	1	4.25	3	2.5	9.75	10	11
DDS.B 50058	L ng Th	Tiên	16/11/90	1.5	2.5	1	2.5	6	6	7.5
DDS.B 50059	Nguy n Th	Tiên	22/04/90	1	2.5	1	2.5	6	6	7
DDS.B 50060	Nguy n Th Kim	Tiên	32935		2	0.75	3.25	6	6	6
DDS.B 50061	Nguy n Th Th y	Tiên	33271	1	4.25	1	4.25	9.5	9.5	10.5
DDS.B 50062	Nguy n Th Th y	Tiên	20/10/91		5.5	1.25	3.5	10.25	10.5	10.5
DDS.B 50063	Nguy n Th Th y	Tiên	25/08/91	1	4.5	2	2.5	9	9	10
DDS.B 50064	oàn Th	Ti n	23/09/89	1.5	2.25	0.75	2.25	5.25	5.5	7
DDS.B 50065	Cao Ph c	Ti n	32972	1	5.75	1	2.25	9	9	10
DDS.B 50066	Hoàng	Ti n	14/04/87	1	5	3.25	2.75	11	11	12
DDS.B 50067	Lê Minh	Ti n	32885	1.5	4.25	1.25	2.75	8.25	8.5	10
DDS.B 50069	Nguy n Tam	Ti n	15/12/91	1	4.75	7.25	4.25	16.25	16.5	17.5
DDS.B 50070	Nguy n Thành	Ti n	33153	1	3.75	0.5	2	6.25	6.5	7.5
DDS.B 50071	Nguy n Th Kim	Ti n	13/02/90	1.5	3.5	1	2.5	7	7	8.5
DDS.B 50073	Phan H ng	Ti n	33307	1	4.75	1	2.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 50074	Trà Th	Ti n	32999		6	2.25	3.5	11.75	12	12
DDS.B 50075	Tr n C nh	Ti n	20/05/90	1	4.75	1.25	3.5	9.5	9.5	10.5
DDS.B 50076	Tr nh Th	Ti n	33274	2.5	3.75	2.25	2	8	8	10.5
DDS.B 50077	V V n	Ti n	24/06/91	1.5	6	1.75	3.25	11	11	12.5
DDS.B 50078	Mai Xuân	Ti p	32879	1.5	4.25	1	3.5	8.75	9	10.5
DDS.B 50079	Nguy n Bvi t	Ti p	14/07/90	2	3.5	0.25	2.5	6.25	6.5	8.5
DDS.B 50080	Nguy n Th	Tin	33156	1.5	3.5	0.25	1.75	5.5	5.5	7
DDS.B 50081	Nguy n Duy	Tin	33219	0.5	3.75	1.25	3.5	8.5	8.5	9
DDS.B 50083	Nguy n Th	Tin	33275	1	5	5.25	5	15.25	15.5	16.5
DDS.B 50085	Ngô Th	Tnh	20/10/91	1	4.5	3.5	4.25	12.25	12.5	13.5
DDS.B 50087	Nguy n Tr ng	Tnh	16/03/90	1.5	2.75	0.75	4	7.5	7.5	9
DDS.B 50088	Tr n Lê	Tnh	33452	1	6	1.5	4	11.5	11.5	12.5
DDS.B 50089	Tr n Th	Tnh	33151	1	3.75	0	3	6.75	7	8
DDS.B 50090	oàn Th	Tím	20/06/90	1	3.5	1	3.5	8	8	9
DDS.B 50091	oàn V n	Tín	15/10/91	1	5.5	1.25	2.75	9.5	9.5	10.5
DDS.B 50092	Vi t	Tín	22/02/89	1	4.25	1	3.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 50093	Cáp Th	Tính	24/10/91	1	4.75	1	2.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 50094	Ngô Thanh	Tính	33573	1	4.5	1.25	3.5	9.25	9.5	10.5
DDS.B 50097	Tr n Th Thu	Toai	33094	1	4.5	1.75	2	8.25	8.5	9.5
DDS.B 50098	Di p Thái B o	Toàn	30/04/91		5.5	3.75	5.75	15	15	15
DDS.B 50099	inh V n	Toàn	18/06/91	1	4	1.75	1.75	7.5	7.5	8.5

DDS.B 50100	inh Vi t	Toàn	16/07/91		4.5	1.25	2.75	8.5	8.5	8.5
DDS.B 50101	oàn Thanh	Toàn	14/02/88	1	3.25	0.25	2.5	6	6	7
DDS.B 50102	H Qu c	Toàn	33061		2.5	3.75	4	10.25	10.5	10.5
DDS.B 50103	Lê Trí	Toàn	27/05/88	1.5	3.25	0.75	2.75	6.75	7	8.5
DDS.B 50104	Ngô Song	Toàn	33370	1.5	5.25	5	5.75	16	16	17.5
DDS.B 50105	Nguy n Thanh	Toàn	33399	1.5	4	3	3	10	10	11.5
DDS.B 50106	Nguy n Th	To	33485	1	3.75	2	3.5	9.25	9.5	10.5
DDS.B 50107	Nguy n Bá	To n	32361	1.5	5.5	4	3.75	13.25	13.5	15
DDS.B 50108	Nguy n	T	20/06/91	1	4.5	2.25	5	11.75	12	13
DDS.B 50110	Bùi Th Ki u	Trang	16/07/91	0.5	4.5	4.5	4.25	13.25	13.5	14
DDS.B 50111	D ng T n	Trang	30/08/91	1	5.5	1.75	3.5	10.75	11	12
DDS.B 50114	inh Th Thu	Trang	32905	1	3.25	0.75	1.75	5.75	6	7
DDS.B 50115	oàn Th	Trang	19/05/90	1.5	4	1.25	3.25	8.5	8.5	10
DDS.B 50116	Th Thu	Trang	25/03/91		6.5	3.25	5.75	15.5	15.5	15.5
DDS.B 50117	Hà Th Thu	Trang	30/08/91	0.5	4.5	1.75	4.25	10.5	10.5	11
DDS.B 50118	Hoàng Th	Trang	26/03/91	1	3.75	1	3.25	8	8	9
DDS.B 50119	Hoàng Th Thùy	Trang	33334		6.75	1	3	10.75	11	11
DDS.B 50120	H Th	Trang	14/02/91		3.75	3.5	6	13.25	13.5	13.5
DDS.B 50121	Hu nh Th	Trang	33554	1	4.5	2.25	5.5	12.25	12.5	13.5
DDS.B 50122	Hu nh Th ánh	Trang	32913	2	4.5	2.75	4.75	12	12	14
DDS.B 50123	Hu nh Th Nh	Trang	33059	1	4.5	2	3.5	10	10	11
DDS.B 50124	Lâm Th Thùy	Trang	14/08/90		5.5	1.5	4.5	11.5	11.5	11.5
DDS.B 50125	Lê Th	Trang	33455	1	4.5	2.25	3.5	10.25	10.5	11.5
DDS.B 50126	Lê Th ái	Trang	26/01/91	1	6.5	5.5	4.5	16.5	16.5	17.5
DDS.B 50127	Lê Th Thanh	Trang	17/07/91	1	6.5	4.75	4.5	15.75	16	17
DDS.B 50128	Lê Th Thu	Trang	33395	1	5	1.5	4	10.5	10.5	11.5
DDS.B 50129	Lê Th Thu	Trang	33516	1	3	2	3.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 50130	Lê Th Thu	Trang	33155	1	4.5	1.25	2.25	8	8	9
DDS.B 50131	Lê Th Thùy	Trang	15/02/91	1	5	3.75	3.75	12.5	12.5	13.5
DDS.B 50132	L ng Th Thu	Trang	33152	1.5	6	4	4.5	14.5	14.5	16
DDS.B 50133	L u Th Thùy	Trang	23/05/90	1	4.5	2.75	2	9.25	9.5	10.5
DDS.B 50135	Ngô Th Thùy	Trang	33239	0.5	5	4.75	5.75	15.5	15.5	16
DDS.B 50136	Nguy n Th	Trang	33573	1	4.25	0.5	3.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 50139	Nguy n Th	Trang	33123	1	4.5	2.25	4.5	11.25	11.5	12.5
DDS.B 50140	Nguy n Th	Trang	33401	1.5	4	1	2	7	7	8.5
DDS.B 50141	Nguy n Th	Trang	25/01/90	1.5	3	0.75	3	6.75	7	8.5
DDS.B 50142	Nguy n Th	Trang	32940	1.5	5.25	1	3.25	9.5	9.5	11
DDS.B 50143	Nguy n Th Hi n	Trang	33271		3.5	0.5	3.25	7.25	7.5	7.5
DDS.B 50144	Nguy n Th H ng	Trang	33515		4.75	4.5	5.5	14.75	15	15
DDS.B 50145	Nguy n Th Ki u	Trang	33124	1.5	4.25	1.25	2.5	8	8	9.5
DDS.B 50147	Nguy n Th Minh	Trang	12/90/89	0.5	5.5	5	3.5	14	14	14.5
DDS.B 50148	Nguy n Th Nh	Trang	20/11/91		8.25	3.75	5.5	17.5	17.5	17.5
DDS.B 50149	Nguy n Th Ph ng	Trang	23/08/91		5.25	4.25	3.75	13.25	13.5	13.5
DDS.B 50151	Nguy n Th Qu nh	Trang	33281		3.5	1	2	6.5	6.5	6.5
DDS.B 50152	Nguy n Th Thu	Trang	24/06/90		5.5	2	3.5	11	11	11
DDS.B 50153	Nguy n Th Thu	Trang	33493	0.5	5.25	1	1.75	8	8	8.5
DDS.B 50154	Nguy n Th Thu	Trang	33298		3.5	1.25	3.25	8	8	8
DDS.B 50155	Nguy n Th Thu	Trang	32936	1	6	1	3.5	10.5	10.5	11.5
DDS.B 50157	Nguy n Th Thùy	Trang	33179	1	7.5	2.25	4	13.75	14	15
DDS.B 50158	Nguy n Th Thùy	Trang	33280		4	1.75	3.5	9.25	9.5	9.5
DDS.B 50159	Nguy n Th Thùy	Trang	25/07/91		4.5	6.25	7.5	18.25	18.5	18.5
DDS.B 50160	Nguy n Thu	Trang	33245		3.25	2.5	3.75	9.5	9.5	9.5
DDS.B 50161	Phan Th	Trang	33180	2	5.75	1	2.75	9.5	9.5	11.5
DDS.B 50162	Phan Th Huy n	Trang	17/01/90	1	5.5	1.5	2.25	9.25	9.5	10.5
DDS.B 50163	Phan Th Qu nh	Trang	31/03/91	0.5	3.75	1	2	6.75	7	7.5



DDS.B 50164	Phan Th Thùy	Trang	24/01/90		3.75	4.5	7.25	15.5	15.5	15.5
DDS.B 50165	Ph m Th Hi n	Trang	33334	1	4.5	0.75	5.25	10.5	10.5	11.5
DDS.B 50166	Ph m Th Ki u	Trang	33517		3.5	2.75	4.5	10.75	11	11
DDS.B 50167	Ph m Th Thu	Trang	33240	0.5	5.5	2.5	4.75	12.75	13	13.5
DDS.B 50168	Tôn N Minh	Trang	33391		5.5	6.75	8.75	21	21	21
DDS.B 50169	T ng V Thùy	Trang	20/08/90		3.5	1	4	8.5	8.5	8.5
DDS.B 50170	Tr n Nguyên oan	Trang	32905		3.5	2	4.5	10	10	10
DDS.B 50171	Tr n Th	Trang	33455	1.5	5.5	1.5	4.75	11.75	12	13.5
DDS.B 50172	Tr n Th Huy n	Trang	32569	1	4.75	1.25	3.5	9.5	9.5	10.5
DDS.B 50173	Tr n Th M	Trang	33546	1	6	3.5	3.75	13.25	13.5	14.5
DDS.B 50174	Tr n Th Thùy	Trang	20/02/91	1	4.25	1	2.5	7.75	8	9
DDS.B 50175	Tr n Th Thùy Thanh	Trang	33370		5.5	3	4.75	13.25	13.5	13.5
DDS.B 50176	Tr n Th Xuân	Trang	32975		4.5	1.75	3.25	9.5	9.5	9.5
DDS.B 50177	Tri u Th Qu nh	Trang	33398		5.75	2.5	3	11.25	11.5	11.5
DDS.B 50178	Tu Th	Trang	24/03/90	1	3.25	1.5	2.25	7	7	8
DDS.B 50179	V Th	Trang	33215	1	4.75	1	1.75	7.5	7.5	8.5
DDS.B 50180	V Th oan	Trang	33242	1	6.25	4.5	6.25	17	17	18
DDS.B 50181	V Th Minh	Trang	33156	0.5	3	2	2.5	7.5	7.5	8
DDS.B 50182	V Th Thu	Trang	33300	1.5	5	1	1.5	7.5	7.5	9
DDS.B 50183	V Th Thu	Trang	33239	1	5.75	1	3.5	10.25	10.5	11.5
DDS.B 50184	V Th Huy n	Trang	15/04/89	1	5	0.5	4.5	10	10	11
DDS.B 50185	Hoàng Th Thu	Trà	25/05/91	1	6.5	1.25	3.5	11.25	11.5	12.5
DDS.B 50186	L Th	Trà	32914	0.5	3.5	1.25	2.5	7.25	7.5	8
DDS.B 50187	Nguy n Th Ph ng	Trà	33271	2	5	2.25	5	12.25	12.5	14.5
DDS.B 50188	V Th H ng	Trà	24/11/91	0.5	4.25	7.25	5.75	17.25	17.5	18
DDS.B 50190	Cao Th Ph ng	Trâm	14/08/90	0.5	3.75	1	3.5	8.25	8.5	9
DDS.B 50192	inh Th Qu nh	Trâm	19/06/91	1	4.5	1.25	3.75	9.5	9.5	10.5
DDS.B 50193	oàn Th Ng c	Trâm	31/08/91		5.75	5.75	6	17.5	17.5	17.5
DDS.B 50194	Th Bích	Trâm	33392	1	4.5	2.5	3.25	10.25	10.5	11.5
DDS.B 50195	H Th Ng c	Trâm	17/02/91	0.5	3.5	0.75	2.5	6.75	7	7.5
DDS.B 50196	Hu nh Th	Trâm	30/10/91	1	5.25	1.25	2.75	9.25	9.5	10.5
DDS.B 50197	Lê Th Bích	Trâm	19/08/91	0.5	4.5	1.25	2.25	8	8	8.5
DDS.B 50198	Lê Th Thanh	Trâm	33549		5.25	6.25	4.25	15.75	16	16
DDS.B 50199	L ng Th	Trâm	32908	1	5.5	2	3.75	11.25	11.5	12.5
DDS.B 50200	Nguy n Lê Kh ng	Trâm	33459	1	4	1.5	3.25	8.75	9	10
DDS.B 50201	Nguy n Th	Trâm	17/10/90		2.5	0				
DDS.B 50202	Nguy n Th Bích	Trâm	13/10/91		5.5	1	3	9.5	9.5	9.5
DDS.B 50203	Nguy n Th Thu	Trâm	13/09/91	1	3.75	1.25	3.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 50205	Nguy n Th Thùy	Trâm	32670		4.5	2	3.25	9.75	10	10
DDS.B 50206	Phan Th Thùy	Trâm	32881	1	3.75	2.5	4.25	10.5	10.5	11.5
DDS.B 50207	Ph m Hu nh Minh	Trâm	25/04/89		2.75	2.75	3.25	8.75	9	9
DDS.B 50208	Tr n Bích	Trâm	32995	0.5	4.5	7	4.5	16	16	16.5
DDS.B 50209	Tr n Ph ng	Trâm	25/08/91		5.25	3.25	4	12.5	12.5	12.5
DDS.B 50210	Tr n Th Kim	Trâm	23/04/90	1.5	2.5	2.5	4.5	9.5	9.5	11
DDS.B 50211	Tr ng Th Thùy	Trâm	32912		4.75	7.25	6.5	18.5	18.5	18.5
DDS.B 50212	V Th	Trâm	33243		8.5	4	5	17.5	17.5	17.5
DDS.B 50213	V Th Bích	Trâm	33488		4.5	4.5	4.75	13.75	14	14
DDS.B 50214	V Th Hoài	Trâm	32150	1.5	4.25	1	3.5	8.75	9	10.5
DDS.B 50215	V Th Thu	Trâm	15/09/89	1.5	2	0.5	2	4.5	4.5	6
DDS.B 50216	Lê Nh Qu nh	Trân	33181	0.5	2.75	1	2.5	6.25	6.5	7
DDS.B 50217	Ngô Th Huy n	Trân	18/02/90		5	3.5	5.5	14	14	14
DDS.B 50218	Tr n Nguy n B o	Trân	32939		3.5	3.25	3.5	10.25	10.5	10.5
DDS.B 50219	D ng Trung	Trên	15/04/89	3	4	0.25	1.75	6	6	9
DDS.B 50220	Nguy n T n	Tri	29/03/91		5.75	1.5	4.5	11.75	12	12
DDS.B 50221	Lê Th	Tri n	32730	1	3.5	1	2.5	7	7	8

DDS.B 50222	Nguyễn Thị Thu	Tri u	24/01/90	0.5	4.5	1.5	4.25	10.25	10.5	11
DDS.B 50223	Tr  ng Th H ng	Tri u	32884	1.5	3.5	1.5	3	8	8	9.5
DDS.B 50224	ng Tr n B o	Tri u	27/04/90		4	1.5	2.75	8.25	8.5	8.5
DDS.B 50225	ng Th Hoài	Trinh	22/02/90	1	3.5	1	2.75	7.25	7.5	8.5
DDS.B 50226	oàn Nh	Trinh	33250	1	4.5	5	5.5	15	15	16
DDS.B 50227	Th	Trinh	33394	0.5	5	4.5	5.75	15.25	15.5	16
DDS.B 50228	Th Tuy t	Trinh	32905	1	3	1	2.5	6.5	6.5	7.5
DDS.B 50229	Hoàng N Tú	Trinh	24/04/91	1	2.25	1	2.5	5.75	6	7
DDS.B 50230	L  ng Tâm	Trinh	33120		5.75	2.25	4	12	12	12
DDS.B 50231	Ngô Th	Trinh	32691		4.5	0.75	2.75	8	8	8
DDS.B 50232	Nguyễn Thị ánh	Trinh	32975		6.25	1.75	4.25	12.25	12.5	12.5
DDS.B 50234	Nguyễn Thị Thu	Trinh	21/04/90	0.5	4	0.75	3.5	8.25	8.5	9
DDS.B 50235	Nguyễn Thị Thùy	Trinh	18/08/91		4.75	2.25	3.25	10.25	10.5	10.5
DDS.B 50236	Nguyễn V Huyền	Trinh	33422	1.5	5.5	6.25	4.5	16.25	16.5	18
DDS.B 50237	Ph m Th Huyền	Trinh	27/02/91	1.5	6	3.75	3	12.75	13	14.5
DDS.B 50238	Ph m Th Thanh	Trinh	15/01/91		4.5	1	4	9.5	9.5	9.5
DDS.B 50239	Ph m Th Xuân	Trinh	24/11/91	1	5.5	1.25	2.5	9.25	9.5	10.5
DDS.B 50240	Tr n Hu nh Anh	Trinh	28/06/90	0.5	2.25	0.5	3	5.75	6	6.5
DDS.B 50241	Tr n Th	Trinh	23/03/90	0.5	4.5	1.75	3.5	9.75	10	10.5
DDS.B 50242	Tr n Th	Trinh	30/03/91	1	4.5	1	2	7.5	7.5	8.5
DDS.B 50243	Tr n Th Ng c	Trinh	33518	1.5	4.75	1	2.5	8.25	8.5	10
DDS.B 50244	Tr  ng Thu Di u	Trinh	26/03/88		3.75	3.5	3.5	10.75	11	11
DDS.B 50245	V Th Di u	Trinh	15/11/90	1	3.25	2	2.5	7.75	8	9
DDS.B 50246	V Th Th o	Trinh	33155	1.5	4.75	0.75	2.5	8	8	9.5
DDS.B 50247	Nguyễn ôn	Trnh	33392	0.5	6.25	2.5	5.75	14.5	14.5	15
DDS.B 50248	Tr n V n	Trnh	14/10/90	1	6.5	4.25	3	13.75	14	15
DDS.B 50249	Hoàng Xuân	Trí	21/06/90	0.5	4.25	5	6	15.25	15.5	16
DDS.B 50250	Lê	Trí	25/01/91	1.5	6.5	4.5	3.75	14.75	15	16.5
DDS.B 50251	Lê nh	Trí	19/10/91	1.5	3.5	0.75	1.5	5.75	6	7.5
DDS.B 50252	Lê Hu nh Di u	Trí	30/06/91	1	4.5	5.25	3.5	13.25	13.5	14.5
DDS.B 50253	Lê H u	Trí	33240		5.5	3.75	5	14.25	14.5	14.5
DDS.B 50254	Lê Trung	Trí	33247	1	5	6.25	5	16.25	16.5	17.5
DDS.B 50255	Nguyễn Cao	Trí	32905	1	4.5	0.75	3.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 50256	Tr n Nguyễn	Trí	13/07/91	1	4.5	2.25	4.75	11.5	11.5	12.5
DDS.B 50257	Tr n Quang	Trí	26/02/91	1	5.25	1.5	4.75	11.5	11.5	12.5
DDS.B 50258	Tr n Th	Trí	33155		4.25	0.75	3.5	8.5	8.5	8.5
DDS.B 50260	Lê Ti n	Tr nh	14/09/91	1.5	5.75	1	1.5	8.25	8.5	10
DDS.B 50261	Nguyễn Hu nh Ph m	Tr nh	33517		5.5	1.5	3.5	10.5	10.5	10.5
DDS.B 50262	Nguyễn Th	Tr nh	33148	1.5	3.75	1.5	3.5	8.75	9	10.5
DDS.B 50263	Bùi T n	Tr ng	20/11/89	1.5	3.75	0.75	2.5	7	7	8.5
DDS.B 50264	Nguyễn T n	Tr ng	33307		4	0.5	3.75	8.25	8.5	8.5
DDS.B 50265	Ngu en Th Hi n	Tr ng	14/08/91	1	3	3.25	3	9.25	9.5	10.5
DDS.B 50266	V Th	Tr ng	28/12/90	1.5	3.5	2.75	2.25	8.5	8.5	10
DDS.B 50267	Bùi Kiên	Trung	33086	0.5	3.25	4.25	3.75	11.25	11.5	12
DDS.B 50271	H V nh	Trung	25/08/91		5.25	6.5	3.5	15.25	15.5	15.5
DDS.B 50274	Lê nh	Trung	33578	1.5	3.5	2.5	2.5	8.5	8.5	10
DDS.B 50275	Lê Vi t	Trung	28/10/90	1	4	1.25	3	8.25	8.5	9.5
DDS.B 50276	L u Hùng	Trung	26/10/90	1.5	3.5	1	4	8.5	8.5	10
DDS.B 50277	Nguyễn Hùng	Trung	29/03/90		6.5	3	2.5	12	12	12
DDS.B 50278	Nguyễn H u	Trung	33399	1	4.5	3.25	2	9.75	10	11
DDS.B 50279	Nguyễn Thanh Hi u	Trung	19/06/91	2	4.75	4.25	6.5	15.5	15.5	17.5
DDS.B 50281	Nguyễn Thành	Trung	23/02/91		5	2	1.75	8.75	9	9
DDS.B 50282	Phan	Trung	32912	1	5	1.5	4.5	11	11	12
DDS.B 50283	Phan Minh	Trung	15/05/91		3.5	0.5	3.25	7.25	7.5	7.5
DDS.B 50284	Phan Minh	Trung	33182	1.5	2.5	1.75	4.25	8.5	8.5	10

DDS.B 50285	Ph m Chí	Trung	33490	1.5	3.25	1	2.5	6.75	7	8.5
DDS.B 50286	Tr n C nh	Trung	23/02/90	1	3.75	1.25	2.5	7.5	7.5	8.5
DDS.B 50287	Tr n c Hoàng	Trung	17/09/91		5.5	3.5	5.5	14.5	14.5	14.5
DDS.B 50288	Tr n Quang	Trung	33216	1	4.75	1.25	2.75	8.75	9	10
DDS.B 50289	Tr ng nh	Trung	17/01/91	0.5	6.25	4.25	5.5	16	16	16.5
DDS.B 50290	V H ng	Trung	28/03/89	1	3.25	4	3	10.25	10.5	11.5
DDS.B 50291	Nguy n Ng c	Truy n	33575	1.5	4	2.75	3.5	10.25	10.5	12
DDS.B 50292	Ph m Th	Truy n	33247	1	4.75	1	2.25	8	8	9
DDS.B 50293	Tr ng Th Thanh	Truy n	15/05/90	1	2.25	0.75	2.5	5.5	5.5	6.5
DDS.B 50295	Hu nh Th ánh	Trúc	30/09/91	0.5	3.5	3	4.5	11	11	11.5
DDS.B 50296	Tr n Th H ng	Trúc	33697	1.5	3.25	2.25	2.75	8.25	8.5	10
DDS.B 50298	V Th Xuân	Trút	20/08/91	1	4.5	0.5	3	8	8	9
DDS.B 50300	Lê Ng c	Tr ng	33425	1.5	4	3.25	2.25	9.5	9.5	11
DDS.B 50301	Lê V n	Tr ng	32995	1	3.5	1.25	2.75	7.5	7.5	8.5
DDS.B 50302	Ngô Thanh	Tr ng	17/03/90	1	5.25	1.25	2.5	9	9	10
DDS.B 50303	Nguy n Minh	Tr ng	15/03/91	1	3.75	8	6.5	18.25	18.5	19.5
DDS.B 50304	Nguy n Th	Tr ng	33087	1	4.75	1.25	3.5	9.5	9.5	10.5
DDS.B 50306	Hoàng c	Tr ng	33279	1	3	7.75	3.75	14.5	14.5	15.5
DDS.B 50307	Nguy n V n	Tuân	17/08/91	1	4.25	4.25	3.75	12.25	12.5	13.5
DDS.B 50310	Bùi M nh	Tu n	13/03/90	1.5	3.75	1.5	2.5	7.75	8	9.5
DDS.B 50312	ng Minh	Tu n	30/03/90		3.75	0.5	4.5	8.75	9	9
DDS.B 50313	Minh	Tu n	33300		5.5	4.25	3.25	13	13	13
DDS.B 50314	Hu nh Minh	Tu n	16/06/90	1.5	3.5	0.75	2.5	6.75	7	8.5
DDS.B 50315	Lê Duy	Tu n	15/10/91	1	5.5	4.25	3.5	13.25	13.5	14.5
DDS.B 50316	Lê c	Tu n	33362	1	5.25	1	3	9.25	9.5	10.5
DDS.B 50317	Lê Minh	Tu n	29/10/91	0.5	4.5	1.25	4.25	10	10	10.5
DDS.B 50318	Lê Minh	Tu n	33095	1.5	2.5	1	3	6.5	6.5	8
DDS.B 50319	Lê Qu c	Tu n	32885	1.5	3.75	0.5	2.5	6.75	7	8.5
DDS.B 50320	Lê Thanh	Tu n	14/03/91	1	3.75	3.75	3.75	11.25	11.5	12.5
DDS.B 50321	Lê V n	Tu n	28/07/88	1	3.5	1.5	3	8	8	9
DDS.B 50322	Ngô Anh	Tu n	19/08/91		5.5	0.75	2.5	8.75	9	9
DDS.B 50323	Ngô V n	Tu n	33340	1	6.25	1.25	4.25	11.75	12	13
DDS.B 50324	Nguy n Anh	Tu n	33250	1	3.5	1.25	2.5	7.25	7.5	8.5
DDS.B 50325	Nguy n ng Thanh	Tu n	33152	1.5	3.75	1.5	4	9.25	9.5	11
DDS.B 50326	Nguy n Hu nh Minh	Tu n	33426	0.5	4.25	1.25	4.75	10.25	10.5	11
DDS.B 50327	Nguy n Ph c	Tu n	25/11/91	1	4.5	0.75	3.5	8.75	9	10
DDS.B 50328	Nguy n V n	Tu n	17/07/91	1	6.25	4	3.5	13.75	14	15
DDS.B 50331	Nguy n V n	Tu n	15/10/90	0.5	5.5	2.25	6.5	14.25	14.5	15
DDS.B 50332	Phan Anh	Tu n	20/05/91	1	7.5	2.75	3.5	13.75	14	15
DDS.B 50333	Phan V n	Tu n	20/01/91	1	3.75	0.75	3	7.5	7.5	8.5
DDS.B 50334	Ph m Ph ng	Tu n	18/03/91		5	7	7.25	19.25	19.5	19.5
DDS.B 50335	Ph m Qu c	Tu n	21/07/91	1	6.5	5	5.5	17	17	18
DDS.B 50336	Ph m Qu c	Tu n	33431	1.5	4.5	1.25	4.5	10.25	10.5	12
DDS.B 50337	Tr n Công	Tu n	33364		5.5	1.5	2.5	9.5	9.5	9.5
DDS.B 50338	Tr n Lê Minh	Tu n	26/09/91		6.5	7	7	20.5	20.5	20.5
DDS.B 50339	Tr n Qu c	Tu n	20/09/90	1	5.5	2.5	3.5	11.5	11.5	12.5
DDS.B 50340	Tr ng Quang	Tu n	15/03/91	1	4.5	1.5	2.75	8.75	9	10
DDS.B 50341	V Thanh	Tu n	32937	1.5	4.5	1.75	3.25	9.5	9.5	11
DDS.B 50342	Tr n Th	Tuyên	32912	1	3.75	1.5	3.25	8.5	8.5	9.5
DDS.B 50343	D ng Th Thanh	Tuy n	25/07/90	0.5	5	3	6	14	14	14.5
DDS.B 50344	inh Th	Tuy n	15/04/91	2	6	4.5	3.75	14.25	14.5	16.5
DDS.B 50345	Th Thu	Tuy n	33270	1.5	5.5	2.25	4.5	12.25	12.5	14
DDS.B 50346	H Th Thanh	Tuy n	15/07/90	1	6.75	3.25	4.25	14.25	14.5	15.5
DDS.B 50347	Lê Th Thanh	Tuy n	20/06/87		3.5	5.75	3	12.25	12.5	12.5
DDS.B 50348	Nguy n Thanh	Tuy n	33513	1	5.5	4	7.25	16.75	17	18

DDS.B 50349	Nguy n Th	Tuy n	17/04/90	1.5	3.25	0.5	3.5	7.25	7.5	9
DDS.B 50350	Nguy n Th Bích	Tuy n	33239		4.5	1.75	4	10.25	10.5	10.5
DDS.B 50351	Nguy n Th Di m	Tuy n	13/11/91	1	7.25	2.25	4.25	13.75	14	15
DDS.B 50352	Nguy n Th Thanh	Tuy n	33451	1	6.5	3	3.5	13	13	14
DDS.B 50353	Nguy n Th Thu	Tuy n	33334	0.5	3.25	2.5	3.75	9.5	9.5	10
DDS.B 50355	Tr n Th	Tuy n	33459	1.5	5	2.25	4	11.25	11.5	13
DDS.B 50356	Nguy n C nh	Tuy n	33148	0.5	5.25	1.25	5	11.5	11.5	12
DDS.B 50357	Nguy n Th Kim	Tuy n	24/02/91	1	4	1.25	1.75	7	7	8
DDS.B 50358	Ph m Th	Tuy n	15/12/91	1	4	2	2.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 50359	Ph m Th H ng	Tuy n	32514	1	2.75	1.25	2.5	6.5	6.5	7.5
DDS.B 50360	Tr n	Tuy n	26/08/85		5.25	1.75	3.25	10.25	10.5	10.5
DDS.B 50361	ng Th ánh	Tuy t	32874	1	2.5	0.75	2.25	5.5	5.5	6.5
DDS.B 50362	inh Th Nh	Tuy t	20/10/90	1.5	3.5	0	2.5	6	6	7.5
DDS.B 50363	Lê Th	Tuy t	28/01/90	1	4	1.25	3	8.25	8.5	9.5
DDS.B 50364	Nguy n Th	Tuy t	19/05/91	1.5	3.75	1	4.5	9.25	9.5	11
DDS.B 50365	Nguy n Th ánh	Tuy t	33365		3.5	1.5	3.75	8.75	9	9
DDS.B 50367	Nguy n Th H ng	Tuy t	24/11/91	1.5	4	1.75	3.25	9	9	10.5
DDS.B 50368	Phan Th ánh	Tuy t	25/07/90	2	5	0.75	2.75	8.5	8.5	10.5
DDS.B 50370	Tr n Th	Tuy t	27/12/89	1.5	4.5	1	2.5	8	8	9.5
DDS.B 50371	Tr n Th	Tuy t	27/04/91	3	3.75	2.5	3.5	9.75	10	13
DDS.B 50372	Tr n Th H ng	Tuy t	22/12/90	1.5	4.25	1.25	3.5	9	9	10.5
DDS.B 50373	Tr ng Th	Tuy t	33239	1	4.75	1.25	2.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 50374	V Th	Tuy t	33277	1	4.25	1.25	1.5	7	7	8
DDS.B 50375	V Th	Tuy t	17/03/90	1	2.5	0.5	3	6	6	7
DDS.B 50377	Lê Thanh	Tùng	33516		4.75	1.25	3.75	9.75	10	10
DDS.B 50378	Lê Th	Tùng	16/08/90	1	3	2	1.75	6.75	7	8
DDS.B 50379	Lê V n	Tùng	33242	1	4	0.75	2.5	7.25	7.5	8.5
DDS.B 50380	Nguy n Hoàng	Tùng	22/01/91	0.5	6	2.25	2.5	10.75	11	11.5
DDS.B 50381	Nguy n Hoàng	Tùng	28/08/91		3.75	1.5	4	9.25	9.5	9.5
DDS.B 50382	Nguy n S	Tùng	13/08/91		5	1	5	11	11	11
DDS.B 50383	Nguy n Thanh	Tùng	24/11/91		4	0.75	4	8.75	9	9
DDS.B 50384	Phan Lê Thanh	Tùng	18/07/91		5.75	8	5.75	19.5	19.5	19.5
DDS.B 50385	Phan Thanh	Tùng	33584	1	5.75	7.5	6	19.25	19.5	20.5
DDS.B 50386	Ph m Thanh	Tùng	22/06/90	1.5	4.5	1.25	2.5	8.25	8.5	10
DDS.B 50387	Ph m V n	Tùng	33025	2	4.5	0.75	3.5	8.75	9	11
DDS.B 50388	Thái Thanh	Tùng	33580		6.5	9	7	22.5	22.5	22.5
DDS.B 50389	Tr n Quang	Tùng	32881	1.5	4	1.75	2.75	8.5	8.5	10
DDS.B 50390	Tr ng Thanh	Tùng	24/01/91		3.25	2.25	5.75	11.25	11.5	11.5
DDS.B 50393	Th Thanh	Tú	25/07/91	1	3.5	1.25	3.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 50394	Hu nh Th C m	Tú	16/01/91		3.75	0	2	5.75	6	6
DDS.B 50396	Nguy n Hoàng	Tú	14/02/90		3	1.75	2.75	7.5	7.5	7.5
DDS.B 50397	Nguy n Th	Tú	19/03/90	2	5.25	2.25	5.5	13	13	15
DDS.B 50401	Tr n V n	Tú	25/05/90		4.5	1.25	2.75	8.5	8.5	8.5
DDS.B 50402	V Ng c	Tú	20/04/91		2.75	0				
DDS.B 50403	Nguy n Th	T	33180	0.5	1.75	0.5	2.5	4.75	5	5.5
DDS.B 50405	V Th	T i	18/07/91	1	5.25	1.75	2.5	9.5	9.5	10.5
DDS.B 50408	Nguy n V n	T ng	33337	0.5	3.5	1	1.25	5.75	6	6.5
DDS.B 50409	ng Th Vân	Ty	28/12/90		2.5	1.25	4	7.75	8	8
DDS.B 50412	Tr n Th	T	18/11/91	0.5	5.25	5	6.5	16.75	17	17.5
DDS.B 50413	ng H u	T	33127	1.5	8.25	3.75	6.25	18.25	18.5	20
DDS.B 50414	Hoàng Th M	Uyên	33483	1.5	5	1.25	2.5	8.75	9	10.5
DDS.B 50415	H Th M	Uyên	32909	0.5	3.25	1	3.5	7.75	8	8.5
DDS.B 50416	Lê Ng c T ng	Uyên	33300		5.5	3	3.75	12.25	12.5	12.5
DDS.B 50417	Nguy n Võ Ph ng	Uyên	33026		4.5	4.25	4	12.75	13	13
DDS.B 50418	Phan Th T	Uyên	20/03/90		4.5	3	4.5	12	12	12

DDS.B 50419	Tr n Nguy n Kim	Uyên	33575		5	5	5	15	15	15
DDS.B 50421	V Th	Uyên	32874	0.5	5.5	2.5	3.5	11.5	11.5	12
DDS.B 50422	ào M	Uy n	28/05/91		7.25	4.25	5	16.5	16.5	16.5
DDS.B 50423	Nguy n Th	Uy n	32882	1	3.25	1	3.5	7.75	8	9
DDS.B 50424	Nguy n Th C m	Vang	20/08/91	1.5	3.25	1	1.75	6	6	7.5
DDS.B 50426	Ph m Th	Vàng	20/01/91		3.75	2.25	4	10	10	10
DDS.B 50427	Lâm Trí	V n	17/04/91	1.5	5	3.75	4.5	13.25	13.5	15
DDS.B 50428	Tr nh Hoàng	V n	32964	1.5	2.75	1	2.25	6	6	7.5
DDS.B 50429	oàn Th Tuy t	Vân	33359	1.5	4.5	1	2.75	8.25	8.5	10
DDS.B 50430	Hoàng Th	Vân	13/05/91	0.5	4	1	2.5	7.5	7.5	8
DDS.B 50432	H Th N gc	Vân	33581	1	3	1.25	1.5	5.75	6	7
DDS.B 50433	Hu nh Th	Vân	33394	1	3.25	1.75	3.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 50434	Hu nh Th H ng	Vân	33583		3.75	1.75	2.5	8	8	8
DDS.B 50435	Lâm Th H i	Vân	27/11/89		2.5	0.5	4.75	7.75	8	8
DDS.B 50436	Lê Th	Vân	13/10/91	1.5	4.25	0.75	2.5	7.5	7.5	9
DDS.B 50437	Lê Th K u	Vân	19/01/91	1	5	1.25	2.5	8.75	9	10
DDS.B 50438	Lê Th Thanh	Vân	25/04/90	1	3.5	1.5	4	9	9	10
DDS.B 50439	L ng Th	Vân	20/10/91	1	5.75	0.5	2.5	8.75	9	10
DDS.B 50440	Ngô Th Thanh	Vân	33301	1	3	1.25	3	7.25	7.5	8.5
DDS.B 50441	Nguy n nh	Vân	33030		2.25	1.75	3.5	7.5	7.5	7.5
DDS.B 50442	Nguy n Th	Vân	33580	1.5	5.5	0	1.75	7.25	7.5	9
DDS.B 50443	Nguy n Th	Vân	13/04/90	1	4.5	1.25	4.5	10.25	10.5	11.5
DDS.B 50444	Nguy n Th	Vân	33030		3.5	1	2.5	7	7	7
DDS.B 50446	Nguy n Th Ng c	Vân	32874		3.25	2.25	3.5	9	9	9
DDS.B 50447	Nguy n Th Thanh	Vân	33543	1	6	1	2.5	9.5	9.5	10.5
DDS.B 50448	Nguy n Th Thu	Vân	33153	1.5	4.5	1	3.5	9	9	10.5
DDS.B 50449	Nguy n Th Thuý	Vân	33239	2	3.75	4.25	4	12	12	14
DDS.B 50450	Nguy n Th Xuân	Vân	27/10/90	1	3.5	0.75	3	7.25	7.5	8.5
DDS.B 50451	Phan Th Bích	Vân	32723	1.5	3.5	2	4	9.5	9.5	11
DDS.B 50452	Phan Th H i	Vân	14/08/90	1	4	1.25	3.5	8.75	9	10
DDS.B 50453	Ph m Nh	Vân	32906	1	5	1.25	2.75	9	9	10
DDS.B 50454	Ph m Th Bích	Vân	33302	1	4	1	3.75	8.75	9	10
DDS.B 50455	Ph m Th Thanh	Vân	33515	1	2.5	1.5	2.25	6.25	6.5	7.5
DDS.B 50456	Ph m T ng	Vân	20/01/90	1	4.25	0.75	2.5	7.5	7.5	8.5
DDS.B 50457	Tô Th Thanh	Vân	32848		3.5	1	2.25	6.75	7	7
DDS.B 50458	Tr n Th	Vân	20/06/90	1	3.75	1.25	1.25	6.25	6.5	7.5
DDS.B 50459	Tr n Th	Vân	25/05/91	1	4.5	3	2.5	10	10	11
DDS.B 50460	Tr n Th Khánh	Vân	20/09/91	1	2.5	1	1.5	5	5	6
DDS.B 50461	Tr n Th M	Vân	14/01/91	1	2.5	0.75	2.5	5.75	6	7
DDS.B 50462	Tr n Th Thanh	Vân	33248		4.25	0.75	3.5	8.5	8.5	8.5
DDS.B 50463	V Th Thu	Vân	24/03/91	0.5	3	1	1.5	5.5	5.5	6
DDS.B 50464	H Ng c	V	30/10/88	1	2.5	0.5	1.75	4.75	5	6
DDS.B 50465	ng Th Vi	Vi	33279	1	6	5	5	16	16	17
DDS.B 50466	inh Th T ng	Vi	33247	1	6	4.5	3.25	13.75	14	15
DDS.B 50468	H Nguy n T ng	Vi	33277	1	2.75	1	1.5	5.25	5.5	6.5
DDS.B 50469	H Th T ng	Vi	19/05/91	1	2.5	1.75	3	7.25	7.5	8.5
DDS.B 50470	Hu nh Th Trúc	Vi	33000	0.5	2	1	3.5	6.5	6.5	7
DDS.B 50471	Nguy n Th Huy n	Vi	33271	1	5.5	2	4.5	12	12	13
DDS.B 50472	Nguy n Th Ki u	Vi	32973		4.75	2	3.75	10.5	10.5	10.5
DDS.B 50473	Nguy n Th T ng	Vi	32874	1	4.5	0.5	2.5	7.5	7.5	8.5
DDS.B 50475	oàn Th	Viên	23/06/91	1	3.5	3	3.5	10	10	11
DDS.B 50476	oàn Th Khánh	Viên	33551	1	3.25	4.25	4	11.5	11.5	12.5
DDS.B 50477	Lê Th Th c	Viên	32875	1	3.5	1.25	4	8.75	9	10
DDS.B 50478	Nguy n Th	Viên	33061	1	2.5	0.5	1.5	4.5	4.5	5.5
DDS.B 50479	Tr n Th	Viên	33270	1	3.75	1	4.25	9	9	10

DDS.B 50480	V Ng c	Viên	33366	1.5	4.5	2	3.25	9.75	10	11.5
DDS.B 50482	Hu nh Minh	Vi t	16/09/91		5.75	1.5	2.75	10	10	10
DDS.B 50484	Lê Qu c	Vi t	29/06/91		5.25	1.25	3.25	9.75	10	10
DDS.B 50485	Lê V n	Vi t	33279	1	6.5	3.25	4	13.75	14	15
DDS.B 50486	Lê V n	Vi t	17939	2	5	7	7.5	19.5	19.5	21.5
DDS.B 50487	Ngô Qu c	Vi t	26/11/90	1	3.25	1	3	7.25	7.5	8.5
DDS.B 50488	Ngô T n	Vi t	23/08/88	0.5	4.25	1.5	2.75	8.5	8.5	9
DDS.B 50489	Nguy n H u	Vi t	16/07/91		5.75	8	7.5	21.25	21.5	21.5
DDS.B 50490	Nguy n Qu c	Vi t	21/04/91	1.5	4.25	5	5	14.25	14.5	16
DDS.B 50491	Nguy n Thanh	Vi t	32933	1.5	5.25	5.25	3.5	14	14	15.5
DDS.B 50492	Phan Qu c	Vi t	14/10/91	1	4.5	1	3.25	8.75	9	10
DDS.B 50493	Tào Minh	Vi t	13/10/91	1	2.75	1.25	2.5	6.5	6.5	7.5
DDS.B 50494	Tr n Hà H i	Vi t	33461	0.5	3.25	5.25	3.25	11.75	12	12.5
DDS.B 50495	Tr n Ng c	Vi t	20/10/89	1	4.5	0.75	4	9.25	9.5	10.5
DDS.B 50497	Hu nh Th Thuý	Vinh	33583	1	6.25	3.5	4.25	14	14	15
DDS.B 50498	Lê Duy	Vinh	26/06/91	1	5.75	1	2.25	9	9	10
DDS.B 50499	Lê Quang	Vinh	29/01/91	1	4.5	3	4	11.5	11.5	12.5
DDS.B 50500	Lê V n	Vinh	33367		4.75	2	2.5	9.25	9.5	9.5
DDS.B 50501	Lê V n	Vinh	33242	1	5.5	2	2.75	10.25	10.5	11.5
DDS.B 50502	Mai Th	Vinh	32791	1.5	2.5	2.25	4.5	9.25	9.5	11
DDS.B 50503	Ngô V n	Vinh	20/08/91	1	4.25	5.5	4.5	14.25	14.5	15.5
DDS.B 50504	Nguy n	Vinh	33274	1	4.75	3.75	4.5	13	13	14
DDS.B 50505	Nguy n H u	Vinh	33247	1	4.5	1	3.75	9.25	9.5	10.5
DDS.B 50506	Nguy n Thành	Vinh	19/02/91	0.5	4.5	2.5	5.25	12.25	12.5	13
DDS.B 50508	Nguy n Th	Vinh	16/04/91	1	6.75	2	5.5	14.25	14.5	15.5
DDS.B 50509	Nguy n Th	Vinh	32788	1	3.25	2.25	3.5	9	9	10
DDS.B 50510	Nguy n Xuân	Vinh	25/07/91		2.5	1.5	3.5	7.5	7.5	7.5
DDS.B 50511	Phan Quang	Vinh	24/02/90		4	0.75	3.5	8.25	8.5	8.5
DDS.B 50513	Tr n Lê	Vinh	33158	1	6.25	5	5.5	16.75	17	18
DDS.B 50515	Nguy n Th	V	33577		4.5	6.5	6.75	17.75	18	18
DDS.B 50516	Phan V n	V	24/04/91	2	4	0.75	3.75	8.5	8.5	10.5
DDS.B 50517	Ph m H u	V	20/01/90	1	4	3	3.5	10.5	10.5	11.5
DDS.B 50518	Nguy n Th Hi n	V	26/05/91	1	3.5	1	2	6.5	6.5	7.5
DDS.B 50519	Nguy n Hoàng	V nh	20/11/91	1	5.25	1	2	8.25	8.5	9.5
DDS.B 50520	Tr n Minh	V nh	26/06/89	1.5	3.5	0.75	2.75	7	7	8.5
DDS.B 50521	Tr n	V	32874	1	4	1.25	3	8.25	8.5	9.5
DDS.B 50523	Bùi V n	V nh	14/08/91	1	5	2.5	2.5	10	10	11
DDS.B 50524	Lê Th Kim	Vui	32969	0.5	4	1.75	3.5	9.25	9.5	10
DDS.B 50525	Nguy n Th	Vui	26/09/91	1	3.75	2.25	2.25	8.25	8.5	9.5
DDS.B 50526	Ch Vi t	Vú	33247		3.75	1.5	2.75	8	8	8
DDS.B 50527	D ñng Nguyên Hoài	V	27/07/91		3.5	2	4.25	9.75	10	10
DDS.B 50528	oàn Khá h	V	32630	1	4.25	0.5	1.75	6.5	6.5	7.5
DDS.B 50529	H Minh	V	33280		6.25	1.25	3.5	11	11	11
DDS.B 50531	H Th Kim	V	32876	0.5	4	0.25	3.5	7.75	8	8.5
DDS.B 50532	H a Anh	V	20/10/90	1.5	4	0.25	2.5	6.75	7	8.5
DDS.B 50533	Lê nh Quang	V	32630	0.5	4	0	2.75	6.75	7	7.5
DDS.B 50534	Lê Hu nh Anh	V	23/03/91	0.5	4.5	2.25	3	9.75	10	10.5
DDS.B 50535	Lê Ph c	V	24/01/91	1.5	5	1	2.75	8.75	9	10.5
DDS.B 50536	Nguy n Anh	V	33424	1.5	5	1.25	3	9.25	9.5	11
DDS.B 50537	Nguy n D	V	33431	1.5	3.5	1	3.5	8	8	9.5
DDS.B 50538	Nguy n nh	V	32758	1.5	5.5	1	2.5	9	9	10.5
DDS.B 50539	Nguy n Giác	V	33362	1	4.5	1	2.5	8	8	9
DDS.B 50541	Nguy n Quang	V	16/06/90		3.5	1.5	3.25	8.25	8.5	8.5
DDS.B 50542	Nguy n Th	V	33276	1	5.75	2.75	4.25	12.75	13	14
DDS.B 50543	Nguy n Th Tu n	V	18/08/91	1.5	3.25	1.5	4.5	9.25	9.5	11

DDS.B 50544	Nguy n Tu n	V	33241		6.25	1.75	4.5	12.5	12.5	12.5
DDS.B 50545	Nguy n Tu n	V	33483	0.5	5.5	5.75	6.75	18	18	18.5
DDS.B 50546	Nguy n Tu n	V	32998	1	5.25	0.75	3.25	9.25	9.5	10.5
DDS.B 50547	Nguy n V n	V	19/10/91		4.25	5	3.5	12.75	13	13
DDS.B 50548	Phan	V	15/05/91		4.25	1.25	3.25	8.75	9	9
DDS.B 50549	Ph m Hoàng	V	33483	1	1.25	1	2.5	4.75	5	6
DDS.B 50550	Ph m H ng	V	33308	1	4.5	1	2.5	8	8	9
DDS.B 50551	Ph m Oanh	V	24/09/91		4.5	1	2.75	8.25	8.5	8.5
DDS.B 50552	Ph m Ph i ng	V	20/12/91	0.5	3.5	0.75	2	6.25	6.5	7
DDS.B 50553	Thái Hoàng	V	21/01/90		3.75	1	2.75	7.5	7.5	7.5
DDS.B 50554	Tr n	V	15/08/90	2	4	0.5	2	6.5	6.5	8.5
DDS.B 50555	Tr n Quang	V	31/03/91	1	2.5	0.75	1.5	4.75	5	6
DDS.B 50556	Tr n Xuân	V	17/02/91		5.5	4	5.5	15	15	15
DDS.B 50557	Tr ng V n	V	20/07/91	0.5	4.5	3.75	5	13.25	13.5	14
DDS.B 50560	Lê i	V ng	33272	1	4.75	1.75	3.75	10.25	10.5	11.5
DDS.B 50561	Lê Hùng	V ng	32880		4.5	2.75	3.75	11	11	11
DDS.B 50562	Nguy n nh	V ng	20/02/91	1	4.5	1	3	8.5	8.5	9.5
DDS.B 50563	Nguy n Hoàng	V ng	23/11/90	1.5	3.5	0.5	3	7	7	8.5
DDS.B 50564	Nguy n Minh	V ng	24/12/91	1	5	3.5	3.5	12	12	13
DDS.B 50565	Ph m Th Tr nh	V ng	33361	1	3.25	1.75	2	7	7	8
DDS.B 50568	Tr n Minh	V ng	20/02/90	1.5	3.5	1	3	7.5	7.5	9
DDS.B 50571	ng Thanh	Vy	33271	1.5	4	1	3.5	8.5	8.5	10
DDS.B 50572	Hu nh Th	Vy	27/08/91	1	3.5	1	4	8.5	8.5	9.5
DDS.B 50573	Nguy n Th	Vy	25/10/90	1	4.25	0.75	3.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 50575	Nguy n Th Lan	Vy	23/02/90	0.5	3.5	0	2.25	5.75	6	6.5
DDS.B 50576	Nguy n Th T ng	Vy	16/02/90	1	4	0.5	2.5	7	7	8
DDS.B 50577	Tr n Th	Vy	19/02/89	1	5	3.75	3.5	12.25	12.5	13.5
DDS.B 50578	Tr n Th T ng	Vy	21/04/91	0.5	3.25	1	3	7.25	7.5	8
DDS.B 50579	Hu nh nh	V	33401		4.5	3.5	3	11	11	11
DDS.B 50580	Nguy n H u	V	25/09/91	0.5	2.75	0.75	2.5	6	6	6.5
DDS.B 50581	Tr n Th	V	15/01/90	0.5	4.75	1	3.25	9	9	9.5
DDS.B 50582	Tr ng D ng	V	33216	1	3.75	2.5	4.5	10.75	11	12
DDS.B 50583	Tr n Th	Xa	32636	3	2	0.25	2.5	4.75	5	8
DDS.B 50584	Nguy n Th	Xanh	25/02/91	1	4.5	1.75	3.75	10	10	11
DDS.B 50585	Nguy n Th	Xanh	33364	1	2.5	1	3.25	6.75	7	8
DDS.B 50586	Nguy n Th	Xoan	13/10/90	1.5	4.5	0.75	3	8.25	8.5	10
DDS.B 50587	ng Th	Xuân	25/03/90		3.75	0.5	2.5	6.75	7	7
DDS.B 50588	Nguy n Th	Xuân	29/10/91	1	4.25	1	3.5	8.75	9	10
DDS.B 50589	Nguy n Th Thanh	Xuân	17/07/91	1	3.5	1.25	2.75	7.5	7.5	8.5
DDS.B 50590	Phan Hu nh	Xuân	20/01/91	1	4.75	1.5	1.75	8	8	9
DDS.B 50591	Ph m Th M	Xuân	33329	1	3.75	0.5	2.5	6.75	7	8
DDS.B 50592	Tr n Th Mai	Xuân	19/12/91	1	5.5	4.25	3.75	13.5	13.5	14.5
DDS.B 50593	Tr nh Th Thanh	Xuân	32910	1	3.5	4.25	4.5	12.25	12.5	13.5
DDS.B 50594	V Th ông	Xuân	18/02/91	1	3	2.5	3	8.5	8.5	9.5
DDS.B 50595	Lê Th C m	Xuy n	23/05/91	1	3.25	0.25	3	6.5	6.5	7.5
DDS.B 50596	H H u	Yên	33492	1	6.5	2.75	2.75	12	12	13
DDS.B 50597	Lê Xuân	Yên	32998	1	5.75	1.75	3	10.5	10.5	11.5
DDS.B 50598	Nguy n Th Bình	Yên	20/09/91	1	3.5	1.5	3.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 50599	Tr n nh	Yên	33426		3.25	4.25	4.25	11.75	12	12
DDS.B 50600	Tr n Th Lê	Yên	27/07/90	1	1.5	1	2.75	5.25	5.5	6.5
DDS.B 50601	Tr n Th Nh	Yên	33158	1	3.25	4.25	3.5	11	11	12
DDS.B 50602	Tr ng Nguy n Than	Yên	33087	1	4.5	2.5	1.5	8.5	8.5	9.5
DDS.B 50603	Châu Th H i	Y n	33451	0.5	4	1	2.5	7.5	7.5	8
DDS.B 50604	D ng Th	Y n	33278	1	3.5	1	2.5	7	7	8
DDS.B 50605	oàn Th Ng c	Y n	14/04/91		4	2	4.25	10.25	10.5	10.5

DDS.B 50606	oàn Th Thanh	Y n	33003	1.5	6.5	2	4.75	13.25	13.5	15
DDS.B 50607	H Th B o	Y n	18/09/88	1	3.75	0.25	2.25	6.25	6.5	7.5
DDS.B 50608	Hu nh B o	Y n	33337		4.25	2.5	5.75	12.5	12.5	12.5
DDS.B 50609	Lê Th	Y n	16/07/90	1.5	7	1.25	3.5	11.75	12	13.5
DDS.B 50610	Lê Th	Y n	33154	1	3.75	2	4.5	10.25	10.5	11.5
DDS.B 50611	Lê Th H i	Y n	17/12/91	1	4.5	2.25	5.25	12	12	13
DDS.B 50612	Lê Th Hoàng	Y n	24/12/91		5	0.75	5.25	11	11	11
DDS.B 50613	L ng Ng c	Y n	23/03/91	1.5	3.5	1	2	6.5	6.5	8
DDS.B 50614	Ngô Tr n Th H i	Y n	24/08/91	1.5	4.25	0.75	4	9	9	10.5
DDS.B 50615	Nguy n Hoàng	Y n	33096	3	4.75	2	4.5	11.25	11.5	14.5
DDS.B 50618	Nguy n Th	Y n	23/10/91	1	4.5	1.75	2.5	8.75	9	10
DDS.B 50619	Nguy n Th	Y n	25/10/90	1	2.5	1	2.5	6	6	7
DDS.B 50620	Nguy n Th H ng	Y n	20/03/90		6	1	5.75	12.75	13	13
DDS.B 50621	Nguy n Th Kim	Y n	25/06/90	1	3.5	1.75	3.5	8.75	9	10
DDS.B 50623	Nguy n Th Ng c	Y n	33062	1	4.5	3.25	3.75	11.5	11.5	12.5
DDS.B 50624	Nguy n Th Phi	Y n	33239		3.5	2	3.75	9.25	9.5	9.5
DDS.B 50625	Nguy n Th Ph ng	Y n	33332	0.5	5.75	3.5	6.25	15.5	15.5	16
DDS.B 50626	Ph m Th	Y n	20/06/90	1	3.5	1	2.5	7	7	8
DDS.B 50627	Tôn N H i	Y n	26/03/90		4.5	1.5	3.5	9.5	9.5	9.5
DDS.B 50629	Tr n Th Kim	Y n	20/05/90	1.5	3.5	1.75	4	9.25	9.5	11
DDS.B 50630	Tr ng Th B o	Y n	19/08/90	1	5.5	2	3.75	11.25	11.5	12.5
DDS.B 50631	Tr ng Th Kim	Y n	33154	1	2.75	0.75	4.5	8	8	9
DDS.B 50632	V Th Nh	Y n	23/10/91	1.5	3.75	1	2.25	7	7	8.5
DDS.B 50633	Lê V n	qu	32634	1	3.25	6.25	5.25	14.75	15	16
DDS.B 50634	Tr ng Hoàng Phi	ng	33401		6.75	6	5.5	18.25	18.5	18.5
DDS.B 50635	V H u	ng	32913	1	5.5	1.5	3.5	10.5	10.5	11.5
DDS.B 50636	Nguy n Th Nh		33091	1	4.5	1.25	2.5	8.25	8.5	9.5
DDS.B 50637	T Qu c		33390		4.75	5.75	5.25	15.75	16	16
DDS.B 50638	Trà Th Nh		33239	1.5	4	1.75	3	8.75	9	10.5
DDS.B 50639	V Th	Vân	33339	1	5.5	2.75	3.25	11.5	11.5	12.5
DDS.B 50640	Nguy n Khánh	Lâm	33338	1	5.5	2.25	2.75	10.5	10.5	11.5
DDS.B 50642	ng Th Tuy t	Linh	33250		5	1.5	3.5	10	10	10
						Giám c i h c à N ng				
						Ch tch h i ng tuy n sinh				
						29/07/2009				